

TẢN VẤN

NĂM THỨ HAI

SỐ 28 - GIÁ 0\$10

Nº 45, RUE GARRO - AIGON

Tuần Báo

Tuyệt bút

NẾU AI CŨNG NHƯ ÔNG ĐỐC-TƠ NÀY?

NHƠN kỳ Đại-hội-đồng kinh-tế mới rồi có cái nghị-án hạn-chế thuốc bác, mà sanh ra làm câu chuyện ly-kỳ thú-vị ở trong y-giới tổ-truyền ta. Tuy cái nghị-án đó đã bị ủy-ban bác bỏ mà chánh-phủ rút về lâu rồi, Đại-hội-đồng cũng đã bế-mạc nửa tháng nay rồi, nhưng mà những câu chuyện thú-vị ly-kỳ xảy ra chung quanh vấn-đề đó, người ta vẫn còn nghe rũ rĩ bên tai, đến nay chưa hết.

Đó chỗ y-giới hiệp nhau lại để tự vệ, - sự tự-vệ này rất tự nhiên và đáng khen lắm - mới có mấy chuyện ly kỳ thú vị nhờ gió thổi đi cho người cuộc-ngoại được nghe.

Nào là có tiếng phiên trách: - Sao anh nọ được hưởng nhiều, còn tôi lại bị bạc bẽo.

Mấy tiếng phong vân ấy, thiệt hư không biết, chẳng qua rũi lợi vào tai thì mình phải nghe, chứ nó không lưu lại một chút dấu in (impression) gì trong trí, vì là việc thường chuyện thường, có ý nghĩa lý thú chỉ với ai mà cần phải biết đâu.

Có ý nghĩa lý thú họa chăng là câu chuyện này, có ngụ một cái tâm lý quân tử, tôi tưởng nên chép ra nghe chung.

Lúc đó, một ông lãnh-tu y-giới ta đến nhà một ông đốc-tơ có chức nghị viên Đại-hội-đồng để mời ông đi ăn tiệc. Là gì phần nhiều người mình có cái óc lấy việc âm-thực làm đầu cho cuộc kết nạp giao-đu, hay là cậy nhờ công chuyện. Song cái ý của thông tục khác, mà quan niệm của người quân tử, hay người có óc mới, khác nhau.

Vị đốc-tơ. - Thuở này tôi quen biết ông bao giờ, tôi có thể nào nhận lời mời đi ăn uống với ông sao được?

Người đi mời. - Bộ ông sợ nhà nước biết chăng?

Tôi đó ai đoán ra câu trả lời của vị đốc-tơ thế nào? Chỗ này mới là chỗ lý thú của câu chuyện và chiếu rọi ra một cái tâm-lý quân-tử đây.

(COI TIẾP TRƯỞNG 2)

Bon Prime N. 46 Để lãnh đồng-hồ

Có đủ 52 cái bons lên tiếp, cái đầu phải ở trong khoản 31 Mai về trước thì được lãnh một cái đồng hồ.

Từ bon này về sau, bon nào không có dấu «Contrôle T.V.» thì bồn-báo không thể nhận.

PHÁP-VIỆT ĐỀ HUỆ

Chiến Hòn?

Trước và sau hồi Âu-chiến (1914-1918) người Annam như còn do-dự không biết nên thân Pháp hay bài Pháp. Người ta như còn nặng tình thương nhớ cuộc dĩ-vãng đầy những hình-ảnh đường-hoàng và màu-nhiệm của tổ quốc và nhất là của nhà Vua nhất-thống cả đất nước Việt-Nam.

Đối với chánh-phủ Bảo-hộ, từ quan tới dân, ai cũng chứa sáng mối hoài-nghi. Có thân thiện chăng nữa, cũng chỉ thân thiện ở lời nói, ở bề ngoài. Người ta bị cái thành-kiến sai lầm: « Nam quốc sơn-hà nam-đế cư » làm mờ mắt. Ai cũng muốn khôi-phục lại cái thời oanh-liệt (!) của Vua, Chúa thuở xưa. Người nào có cái định-kiến ấy (ce parti-pris) là được kẻ khác coi là người có nghĩa-khi (!) hay ít ra người ấy cũng tự coi mình như vậy.

Nhưng...nhưng biết làm nào? Tiền tài không, binh-lực, khí-giới cũng không, làm nào cho đạt được chủ-nghĩa tối cao-trọng ấy?

Hắn người ta nghĩ vậy. Nên lần-lượt những ông nghề, ông bảng, ông đồ, những người nặng lòng vì quân-quốc (!) - hay vì khoa-cử, võng-lọng, - dắt-diêu nhau trốn sang nước láng-giềng, rộng-rãi và hẳn là giàu mạnh. Để làm gì?

Để tìm người giúp đỡ, hoặc về tiền-tài, hoặc về quân-lực. Để đợi dịp tốt, trở về khôi-phục lại thời xưa, thời của Vua, của Quan, thời của hào hoa, grom bạc, của lòng tia võng đào!

Người ta có-y quên hẳn những ngày u-âm, nặng-nề lạnh-lẻo ghê sợ của cuộc Đô-hộ Trung-Hoa dài-lâu hàng bao nhiêu thế-kỷ!

Không phải chỉ bây giờ, trước kia, người ta cũng thường tưởng rằng có thể trông cậy vai chú tàu!

Dở lịch-sử ra mà xem. Trần-thiểm-Bình đem quân Minh về đánh nhà Hồ; vua Chiêu-Thống nhà Lê cùng chạy sang Tàu cầu-cứ.

Các ông Cường-Đề, Tôn-thất - Thuyết Ng-thượng-Hiền, Phan-bội-Châu v. v... cũng vẫn yên trí như vậy, có biết đâu rằng mình chỉ sống trong những hi-vọng bàng-quơ.

Người tỉnh giả: mơ trước nhất là ông Phan-bội-Châu. Năm 1917, theo lời ông Phan, ông soạn cuốn « Pháp-Việt đề huệ chánh kiến thư » trong đó ông đoán trước cái dã tâm của người Nhật-bản và sự bất lực của người Trung-hoa.

Hồi ấy, ngoài quan Toàn-quyền Đông-pháp (ông Phan nói có gởi cho ông A. Sarraut

44499
Toàn-quyền hồi ấy) và các bạn đồng-chí của ông Phan ra, dân gian ít người được đọc.

Mãi tới năm 1925, lúc ông Phan về nước, người ta mới xuất-bản sách ấy hàng ngàn, hàng vạn đề bản khắp dân-gian. Tôi được đọc bản dịch quốc-ngữ cũng vào năm ấy.

Nhưng có lẽ các nhà dương-chức và nhất là bộ, thiếu-niêng ngờ-vực rằng cuốn sách ấy, toàn chứa những điều phỏng-đoán vô-bằng, chỉ sửa-soạn việc về nước vô-lợi của tác-giả, đã bỏ nước hàng hai chục năm trời, và vẫn ở dưới mắt tìm-kiếm của chánh-phủ bảo-hộ Pháp.

Cứ xem cách hành-động của bọn Nguyễn-thái-Học và V. N. Q. D. Đ. hồi biến-động năm 1930, thì đủ hiểu rằng ảnh-hưởng cuốn « Pháp-Việt đề huệ » chưa có gì đáng kể.

Người ta vẫn còn ôm cái hi-vọng được nước láng-giềng giúp sức.

Nếu không có cuộc Trung-Nhật chiến-tranh vừa rồi, nếu Trung-Hoa chẳng chịu mất Mãn-châu và chịu ký điều-ước bất-bình-dẳng với nước « Mặt trời mọc » thì muốn mất hi-vọng trước trông sang bên kia trái núi Pia-Ouac, chẳng bao giờ chịu quay trở

(COI TIẾP TRƯỞNG 2)

44499
Toàn-quyền hồi ấy) và các bạn đồng-chí của ông Phan ra, dân gian ít người được đọc.

Mãi tới năm 1925, lúc ông Phan về nước, người ta mới xuất-bản sách ấy hàng ngàn, hàng vạn đề bản khắp dân-gian. Tôi được đọc bản dịch quốc-ngữ cũng vào năm ấy.

Nhưng có lẽ các nhà dương-chức và nhất là bộ, thiếu-niêng ngờ-vực rằng cuốn sách ấy, toàn chứa những điều phỏng-đoán vô-bằng, chỉ sửa-soạn việc về nước vô-lợi của tác-giả, đã bỏ nước hàng hai chục năm trời, và vẫn ở dưới mắt tìm-kiếm của chánh-phủ bảo-hộ Pháp.

Cứ xem cách hành-động của bọn Nguyễn-thái-Học và V. N. Q. D. Đ. hồi biến-động năm 1930, thì đủ hiểu rằng ảnh-hưởng cuốn « Pháp-Việt đề huệ » chưa có gì đáng kể.

Người ta vẫn còn ôm cái hi-vọng được nước láng-giềng giúp sức.

Nếu không có cuộc Trung-Nhật chiến-tranh vừa rồi, nếu Trung-Hoa chẳng chịu mất Mãn-châu và chịu ký điều-ước bất-bình-dẳng với nước « Mặt trời mọc » thì muốn mất hi-vọng trước trông sang bên kia trái núi Pia-Ouac, chẳng bao giờ chịu quay trở

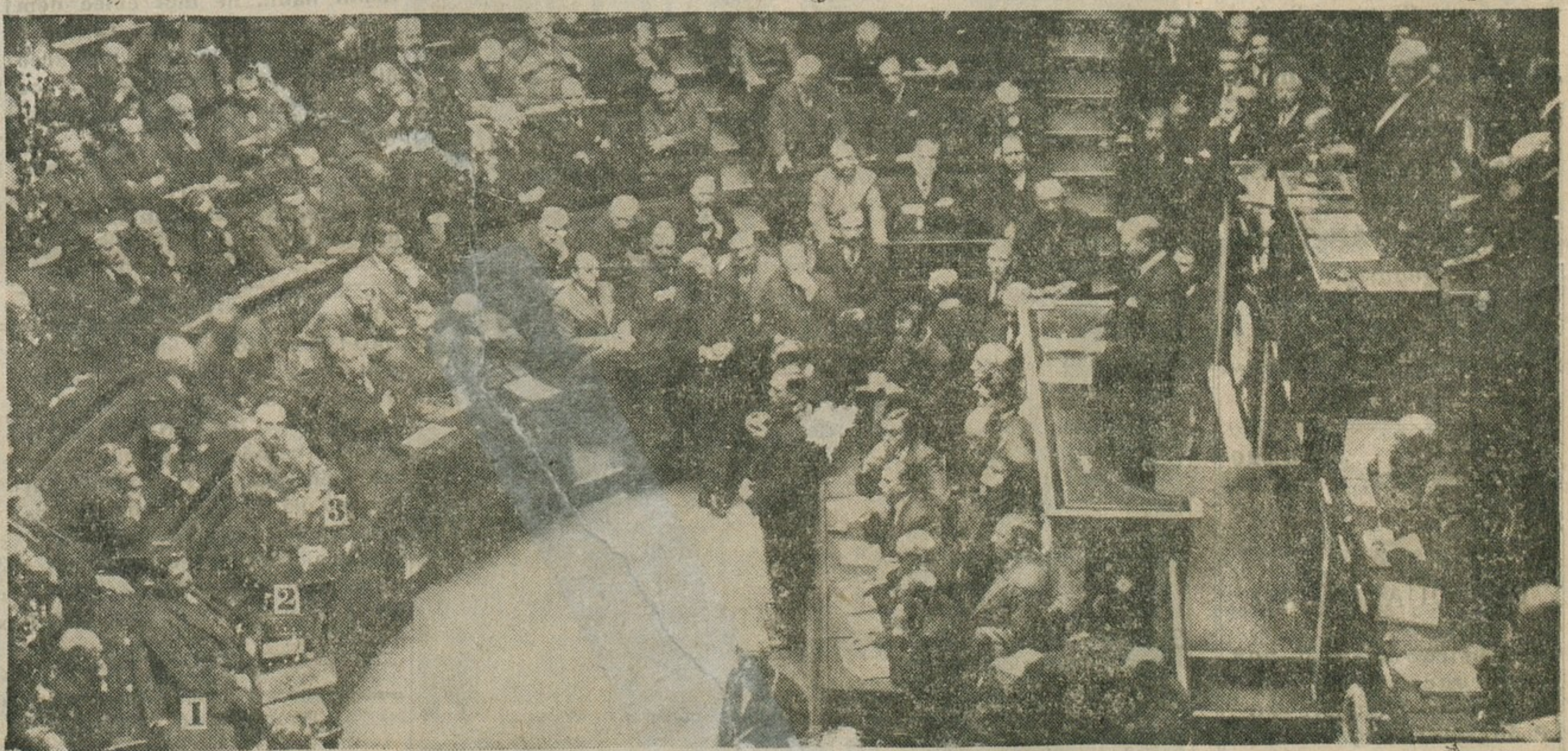
(COI TIẾP TRƯỞNG 2)

Annam ta là một thứ dân cầu kỳ. Báo Đông-Thanh vừa ra, tôi nghe có người trách ông Docteur Lân sao chỉ viết có một bài văn tât: « Làm sao biết được dân-bà có chưa? » Tôi không bình phẩm đồng-nghịệp Đông-thanh, tôi chỉ nói người trách đó là quấy lắm. Tôi biết ý người ấy cho rằng ông Docteur Lân là một vị hội-đồng quân-hạt này khởi bước đầu trong việc làm báo, đáng lẽ phải viết một bài thật dài, nói chuyện dân-sanh xã-hội, mình mình mông mông, mới là phải chớ. Họ muốn sao bước đầu vào trường ngôn luận ông sẽ hoành hành như con sư-tử để đầu ông chỉ nhỏ nhoi yếu đuối như con mèo. Giáo đầu tuồng của ông Dr Lân làm cho họ thất vọng chhut.

Riêng tôi, tôi khen ông Dr Lân là người có can-dảm chỉ nói những việc mình biết mà không nói những việc mình không biết. Viết ra một việc mình hiểu cho tình tường, mặc dầu việc ấy nhỏ nhặt đến đâu thò là làm một điều hữu ích cho độc-giả, còn viết ra một việc mình không hiểu rõ mặc, dầu việc ấy to lớn bao la bao nhiêu thời cũng là làm một điều vô ích có khi có hại cho độc-giả là khác.

Ngay ở trên mặt báo chí thường ngày, chúng ta thấy vô số những bài mà tự các nhà văn-sĩ viết ra họ cũng không hiểu cho thấu đáo! Họ cố kiếm vấn-đề cho mào mào, cho khó hiểu mà viết ra để loe người ta chơ!

(COI TIẾP TRƯỞNG 2)



Ngày 13 Novembre, ông Flandin thủ-lương tòa nội-các mới ở Pháp lên diễn đàn mà đọc bài lịch-trần. Ở ghế phía trên ngài đứng là viện-trưởng Ferdinand Beisson.

Tuy Bút

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỨT)

« Không phải là tôi sợ nhà nước mà chính là tôi sợ ông! Ông nên biết tôi đây là đốc-tơ thuốc tày, cái nghị án nhà-nước định hạn-chế thuốc bác, ví dụ tôi bỏ thăm tán thành, chẳng phải là có lợi riêng cho tôi và đồng-nghiệp tôi sao? Nhưng mà không! tôi đã bỏ thăm bác cái nghị-án đó rồi; tôi làm vậy là chỉ làm theo phận sự lương tâm, giữ gìn sự ích chung cho đồng bào, chứ tôi có phải cố làm để cầu các ông cảm ơn và mời đi yến tiệc ở đâu! v.v... »

Câu nói hay quá!
Người đi mời, buồn tình từ già ra về; chắc buồn về mấy tiếng; « tôi chỉ sợ ông! »
Độc-giã thử bình tâm mà xét đoán coi phải câu chuyện trên đây có ý vị lý thú hay không?

Tôi tiếc vì được nghe hơi trẻ, chớ phải được nghe sớm hơn mà thuật ra từ hôm sau lễ Noel thì e có anh-hướng lợi ích cho cái tâm đức xã-hội được ích nhiều.

« Ai cũng biết ở xứ mình có cái tục mới năm tới kỳ tết tây, người mình hay bày chuyện rủ nhau dạo tiên mua đồ đi tết. Nào là thầy thợ tết chữ, nào là thầy giáo tết quan đờ; cho tới các cô Nữ-học-Đường là những người làm mẹ xã-hội này mai, mà giờ cũng chung tiền đi tết bà đốc! Cái tệ tục này, ngay mấy năm kinh tế khủng hoảng như vậy, dư-luận kêu rêu hoài, mà những người đứng cuộc cũng van không bỏ! »

Người ta cứ trách những kẻ bày đặt đầu tiên mua đồ tết chữ, nhưng tôi muốn trách các ông hay nhận lễ tết hơn.

Có các ông nhận đồ lễ tết hoài, thì mỗi năm cứ phải có những người chung, đầu mua đồ đi tết hoài.

Chớ chỉ các ông cũng có tâm-ý cao-thượng như ông đốc tở trên kia thì cái tệ-tục lễ tết sẽ giết. Phải, ai đem đồ tết đến, các ông rầy ngay:

« Tôi làm chữ mấy chữ là vì phận sự đương nhiên, cũng vì lợi-ích chung cả hai bên, chớ phải cầu mấy chữ hàng năm đem đồ tết tôi đâu. Mấy chữ cứ lo tròn chức vụ là quý, đừng thêm dục-nhạ mua lòng chủ xếp làm chi! »

Đó, nếu hết thầy chủ xếp quân-tử như thế thì ai còn dám rủ nhau có khi ép buộc nhau nữa— mua đồ tết chữ; cũng như ai nấy đều như vị đốc-tơ kia, thì xã-hội mình sẽ bỏ được cái tục lấy âm-thực để mua lòng tính việc đi vậy.

TRƯƠNG-THIỆT

Chủ-nhơn sáng lập:

Mlle TRẦN-THỊ-HIỆP

Chủ-nhiệm:

M. PHAN-VĂN-THIỆT

Quản-lý:

Mme, TRẦN-thị-Y

GIÁ BÁO

Một năm..... 5 \$ 20
Sáu tháng..... 2 65
Ba tháng..... 1 35

GIÁ QUẢNG CÁO

Nguyên trương..... 70 \$
Nửa trương..... 38
Phần tư trương..... 20
Phần tám trương..... 12
Petite annonce 1 cột cao 7c/m..... 5

Pháp-Việt Đê Huê

(TIẾP THEO TRƯƠNG 1)

lại ngấm thân mình và người Pháp.

Phải, ngày nay, nếu ta chịu suy xét kỹ-cang một chút ta sẽ nhận ra rằng, không cần ai khuyên-dỗ, người Việt-Nam đã biết sự đê-huê cộng-tác với người Pháp là cần-thiết, là khẩn-cấp, là một sự không hề nào bỏ qua được.

Dân Việt - Nam ngày nay chẳng khác gì một lũ hành khách trên một chiếc thuyền mà người lái thuyền là người Pháp.

Không có lái, thuyền sẽ nghiêng ngửa, quay lơ, và có khi bị đắm. Không có người Pháp, người Nam cảm thấy mình hèn yếu, thiếu thốn đủ mọi đường; sóng gió biển Thái bình liệu có chừa cái « giang-sơn gấm vóc » (!) này chăng?

Nhất là từ ngày nghe tin người Nhật xướng lên cái chủ nghĩa: « Á-châu của người Á-châu », người dân ở giải đất chữ S này càng áy náy lo sợ như con cá nằm trên trời.

Là vì ai cũng hiểu « Á-châu của người Á-châu » nghĩa là « Á-châu của người Nhật-bản » trông gương Mãn-châu-quốc,

người ta rùng mình ghê sợ cái ách Nhật-bản. Tôi dám nói từ vua chỉ dân ai cũng e cái bàn tay sắt của người Lùn.

Đành rằng cái phận tôi đòi, nhưng kể từ nào không mang được chút sung sướng, và được chủ mình dạy-dỗ gây-dựng cho!

Mà đừng mong có ngày mở mắt, ngóc cổ dậy, nếu ta làm vào cái họa da-vàng!

Cho nên người Việt-Nam ngày nay đã thấy thành-thực tin cậy ở người Pháp Lý-thuyết giải bày trong cuốn Phan ngày nay đã thấy thực-hành, về phần người Nam.

Nhưng còn người Pháp?.....

Người Pháp và người Nam, mỗi bên vì quyền-lợi riêng và chung, từ nay phải coi nhau như bạn bè, như anh em một nhà, thì người Nam mới mong có ngày sung-sướng và người Pháp mới mong giữ vững được đất nước này.

Pháp, Việt cần phải đê-huê mà đê-huê một cách thành-thực và mật-thiết hơn! Đó là nguyện-vọng của người ký tên bài này.

LÊ VĂN-HÒE

Thiệt Hòn

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỨT)

Lúc này là lúc báo chí ra đời rất nhiều. Nhiều báo chí quá thời chắc ít có thể lay, (ít chớ cũng có). Độc-giã công-chúng ngày nay đã biết phân biệt cái hay cái dở, thành thử những thứ khá, đẹp được, cũng có thể sống. Với những tờ đáng sống, tôi chúc cho càng sống được mạnh mẽ, với những tờ đáng chết, tôi chúc cho mau chết, để cho chủ-nhơn mà cũng đỡ cho độc-giã công-chúng.

Có nhiều vị mua báo đọc đã thêm, đến khi đòi tiền thời cự nự làm cho cực lòng người đi thâu quá; ở Saigon lắm vị mua tháng rồi không muốn trả phải đòi hỏi năm ba lần khổ cho nhà báo hết sức. Từ khi ra số đầu, nhà báo đã tuyên-bố không bán chịu cho ai, vậy nếu vị nào không muốn mua nữa xin trả tiền đã thiếu rồi thời đừng làm khó cho nhà báo tội nghiệp.

Những vị mua dài hạn ở lục tỉnh phần đông đều trả trước hết hoặc một phần, chúng tôi chắc rằng những vị còn thiếu, khi phải viên của nhà báo đến, sẽ vui lòng mà trả từ từ để dùm cho.

Đó, làm báo xứ này nó khổ trăm ngàn nỗi: làm cho ra một tờ báo xem được, đẹp được đã là hao phí bao nhiêu công sức bạc tiền. Thế mà bán ra rồi đến khi đi thâu tiền lại thêm một nỗi khổ. Phần đông là người biết thương nói thương giống đã đành, nhưng cũng không khỏi có một phần kẻ vô lương-tâm, báo thì muốn đọc, mà tiền thì không muốn trả. Thấy phát-viên nhà báo tới nhà thì phóng ra ngả sau ăn mặt, hay ngồi trờ trờ đó mà trả lời rằng chủ nhà đi vắng.

Vì xứ mình như vậy nên nói sao tình-hình báo-giới không khá được. Ở Nhật-bản dân số 60 triệu, tờ báo in nhiều hơn hết được 2 triệu rưỡi độc-giã, nghĩa là một phần 20. Còn xứ ta (chỉ nói Nam-kỳ) 4 triệu dân mà tờ báo đặc như: cũng chỉ 5 ngàn số là cùng, nghĩa là trong 1 ngàn người chỉ có 1 người đọc báo.

Dân tình chợ Phú-mỹ (Mytho) rất than phiền sao anh Chà góp chợ góp quá điều lệ luôn luôn. Ở đó có nghề buôn bán đêm là thanh hành, hề một chiếc đêm phải góp 1 xu thì anh ta đòi 3 xu. Lại quan Quận dạy phải treo điều lệ trẻ chợ cho người ta đọc được dễ dàng mà anh ta có chịu treo đâu.

Chúng tôi mong mấy hàng này thâu tại Quan Chủ Tỉnh dạng Ngài can thiệp vô cho dân tình được nhờ ăn Huệ.

VIỆT-LAN

Độc giả của TÂN-VĂN-TUÂN-BÁO! Nếu mỗi vị đều mua thử một tháng TÂN-VĂN-NHỨT-BÁO thì báo ấy sẽ ra sớm! Chư vị sẽ có được hai tờ TÂN-VĂN là hai tờ báo tự bỏ khuyết cho nhau mà hiển cho quý vị: những bài luận có giá trị về văn học, chánh-trị, lịch sử Đông Tây và những tin tức trong nước và nước ngoài một cách mau chóng. Cả hai đều sẽ có rất nhiều hình ảnh Thời Sự.

Phòng trông rắng
LÂM-QUANG-SĨ
Dentiste
34, Rue Bd. Bonnard, Saigon
gần rạp hát Casino
Sớm mới 8h. à 12h. — Chiều 3h. à 7h



Một thương cuộc rất thanh hành

Ấy là thương-cuộc Võ-Đình-Dần. Ai cũng biết ông Võ-đình-Dần là người phát minh nghề Cao đơn hươm tán ở Namkỳ. Ban đầu ở Gò Công, sau lên Cholon khai tiệm, hiệu Võ-đình-Dần lần lần mở ra phân cuộc chỗ này chỗ nọ. Mới tháng rồi đây, lại mở một phân cuộc ở Nha-trang, giao cho một vị thanh niên rất lâu thông nghề buôn bán điều đình. Bữa lễ khai trương có nhiều thân hào và quyền thức đến dự. Chính ông Võ-đình-Dần cũng có đến chứng kiến và đọc bài diễn văn cất nghĩa việc làm thuốc và sự công hiệu của thuốc Cửu-long-Hoàn do ông Trần-mạnh-Trát bào chế.

Cách sắp đặt phân cuộc Nha-trang rất tế chỉnh thứ tự, chắc thế nào phân cuộc ấy cũng một ngày một thêm phần thanh mà hiện Võ-đình-Dần lại ngày thêm to lớn mãi mãi.

Chúng tôi rất mừng cho nghề thuật Annam. T.V.

Đồng nghiệp mới

Báo Đồng-Thanh của ông Trần-như - Lân, do ông Huỳnh - văn - Phương chủ trương, đã ra số đầu hôm tuần rồi. Trong tòa soạn có làm vị văn-sĩ có tên tuổi như quý ông Võ-Oann, Dương-văn-Giáo, Hồ-hữu-Tường, v.v...

Tòa soạn— 49 Rue Aviateur Garros.

Xin chúc cho qui đồng nghiệp miên viên trên trường ngôn luận.

Báo Thanh niên ở Hanoi từ rày đổi lại làm tuần-báo, mỗi số 20 trương, giá bán 0.05. Nhon dịp lại chẵn chỉnh thêm đặc sắc.

Ai tin

Nghe tin ông Phan-đình-Thảo, một bạn thanh niên nghị-lực mới từ trần. Tôi lấy làm đau đớn, nhưng tiếc vì đường xa xuôi, xin có đôi lời phân ưu cùng tang-quyển. NAM-THANH (Cây gừa)

Hay tin chẳng lành rằng bà thân sanh của bạn chúng tôi (M. Thương Công Mạnh, Batri) mới từ trần. Đường đã xa mà hay tin chậm, không kịp đến chia buồn chỉ còn có thành tâm chút cho linh hồn bà tiêu diêu nơi cõi thọ. Mong cho bạn sớm lập con sào trở lại đây làm ăn, hủ hỉ cùng chúng tôi.

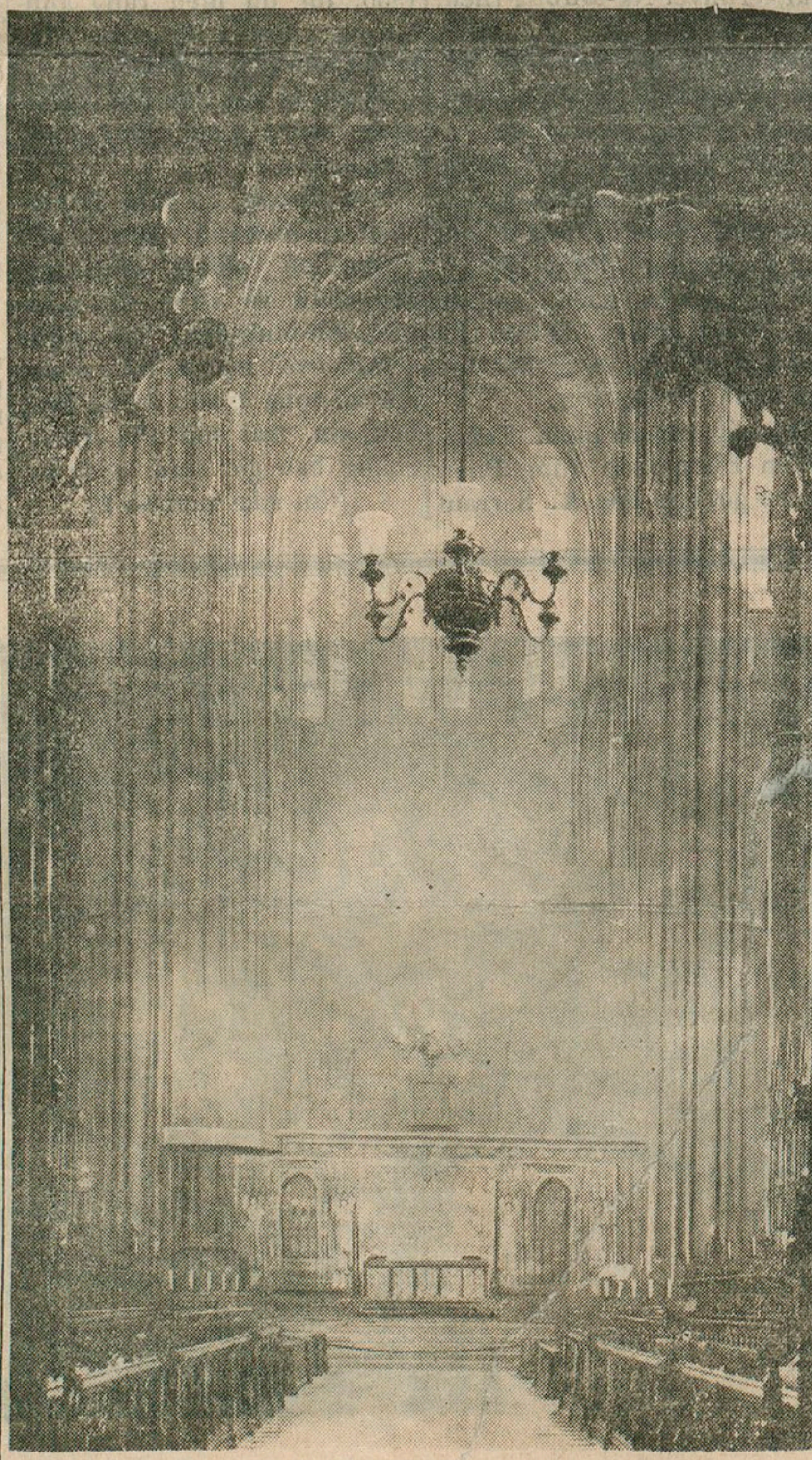
Phan-nhật-Dụng, Nguyễn - văn-Tôn, Phạm-văn-Đường đồng huy lụy.



Thơ Tin

Cùng chư vị độc giả mua năm từ số ra mắt. — Cuối tháng Janvier thời đã mắng bạn, xin các ngài mua mandat gửi mua tiếp, nhà báo cũng xin tặng một trong các món đã kể. Cùng chư vị độc giả cần thiếu tiền báo. — Xin mau mau mua mandat gửi trả chớ trễ.

Cùng chư vị đại-lý— Ai còn thiếu cũng xin mua mandat trả chung với tháng Décembre, nhà báo cần dùng tiền số chung niên. Cùng cố U.D Phnompenh. — Xin có cho biết địa chỉ.



Đây là nhà thờ Westminster ở Luân-đôn là chỗ ngày 29 Novembre rồi làm lễ hôn phối hoàng tử George và công chúa Marina.

CUỘC ĐIỀU-TRA CỦA TÂN-VÂN

của Bác-Sĩ HUYỀN-HÀ

Người Điên

III

Căn do bệnh điên

Trước có bảy, tám cái ví-dụ điên chỉ sơ thứ lớp bệnh điên. Tưởng không chi lạ lắm, vì là việc ngoài thường có, song cứ chỉ vô-lý, không lợi vào đâu, cho người hay cho xã-hội nào mới thành ra điên.

Cố nhiên ta hỏi vì làm sao điên.

Thật câu hỏi này không thể trả lời cho trọn trong buổi khoa-học ngày nay chưa tìm hết gốc cội của bệnh điên. Song ngày nay cũng té ra vài manh mối rồi, ta cũng nên biết.

Bây giờ Y-học rần tìm kiếm trong máu, trong nước xương sống hay là trong óc coi có vật chi sanh ra điên được không. Mỗi ngày phải tìm kiếm máu, là vì bệnh điên là một loại lờ mờ trong đường Y-học ngày nay.

Có năm mối đại-khái :

1. Bệnh tim
2. Bệnh lao
3. Rượu
4. Độc
5. Lưu truyền

1.1 Bệnh-tiêm. — Bệnh dương-mai, tục kêu tiêm-la, hay là tiêm, không trị kỹ lưỡng, dùng dẫu thì có ngày làm lên óc sanh điên được.

Thứ này khó trị hết sức, tuy ngày nay có thuốc thần hiệu, song đừng mong lắm.

Thường có bệnh dương mai lúc 20 tuổi, uống thuốc, chít thuốc sơ sịa cho rằng hết, tới 42 tuổi sanh ra mất trí thì thật là khổ.

Đây có cái gương rượu và tiêm nhập lại :

« Tên Nguyễn-v-L... tuổi trên 40, uống rượu đã hơn 10 năm, hút á-phiện đầu vài năm. Còn chuyện dương-mai thì không rõ là hồi nào, song có bằng chứng chắc trong máu và trong nước xương sống.

Chừng sáu tháng, tánh dỗi, cười ngất, muốn đánh ai thì đánh, muốn đốt nhà nữa, phá táng trong nhà chịu không nổi, nói đồ hoạp, nghiêng rãng trẹo trẹo.

Vô nhà thương một lúc, xưng mình là soái, sao mai, giàu có muôn ngàn kẻ chẳng xiết, trái đất này là đồ của nó, tỉnh Biền-hóa, tỉnh Vĩnh-lông là đồng điền của anh ta, vân vân..... »

Cái ví-dụ này làm cho ta phải phòng cho lắm. Bệnh dương mai tuy có thuốc, song phải rần công mà chịu tiêm thuốc, uống thuốc theo ý quan thầy, xem máu mỗi năm hai lần hay một lần, chớ theo ý mình tưởng hết bệnh là vì không có lỗ lói, đau nhứt thì hết, bỏ luống tới chừng bệnh điên sanh ra thật khổ. Có ai điên mà chịu điên đầu, cứ cãi với quan thầy nói quan thầy điên mà thôi.

2.1 Bệnh lao. — Trong mấy nhà thương thường có bệnh ho lao. Vì cơ nào mà bệnh lao không cang hệ chi hết với bệnh điên? Có thể trùng ho lao làm bệnh điên được không?

Đó là mấy câu hỏi ngày nay gần trả lời dặng. Đã lâu rồi, trùng ho lao kiếm được và cội kiến hiển vi thấy rõ ràng. Mới đây cách vài mươi năm kiếm ra một thứ trùng ho lao thí nghiệm biết mà thôi chớ thấy không dặng. Có thể thứ chót này đây nhập vào thân thể ta, hay là lưu truyền, nhiễm vào óc 5, 10 năm hay là hơn nửa mới sanh ra bệnh điên được.

Đây có một cái ví-dụ.

« Cô Nguyễn-thị-Y... làm cô giáo. Ngày kia cô bỏ trường đi về nhà không xin phép ai hết. Gia quyến cứ lấy làm lạ, hỏi cô thì cô sanh quạu quọ, gây lộn rồi chưởi chị em. Để ở nhà không dặng mấy ngày, cô trốn ra khỏi nhà đi nhào xuống sông. Có người thấy thì hô lên và cứu lên được. Liệu bề không xong, gia-quyển mới xin đem lên Biền-hóa. Mới về thì không thấy gì, song coi lơ lơ, lãng lãng, cười ngất vô cớ, khi ăn khi không, lâu lâu chạy một lần, có lúc không biết dọn sạch chi hết, nằm trong phòng không ra, không cho ai rờ tới. Vài tháng bớt bớt lần rồi gần sáu tháng ra được.

Ra không mấy ngày trở lại như cũ, phải trở vô nhà thương hơn một năm nữa. Ra lần thứ nhì được gần hai năm, không nghe tin tức chi hết. »
Như cô này thì dễ nghĩ về trùng ho lao quá, vì tron gia-quyển có người ho lao. Anh cô làm thầy giáo, song bị bệnh lao nên phải xin nghỉ.

3.1 Rượu. — Rượu làm điên thì dễ thấy lắm. Không phải uống một hơi bữa mà điên được, cũng không phải mỗi người uống đều điên được hết. Có người uống mười năm hay là 15 năm mới điên, có người 5, 6 năm, đó là tại người đối với rượu khác nhau.

Rượu, có - có, vi - trùng ở ngoài làm vào, hay là mấy thứ độc trong sanh ra thì là độc hết. Bởi thế ta có thể nói bệnh điên là « bệnh độc » (Intoxications) tại nơi độc mà sanh.

Đây có một cái ví-dụ.

« Tên Huỳnh-thị-X... hơn ba mươi tuổi, sanh nhiều lần, con nuôi không được, lần chót này dễ được một tháng rồi biến ra nói xàm, con không đếm xỉa đến, đập ve lấy miếng muốn cắt cổ con, hăm giết chông... xưng mình là Đương-thế-Vân, lại nói là con cháu hội-dồng T... đập đồ, đập đạc, càng ngày càng lam lung, tới không ngủ... »

Như nóng thì chẳng nói chi. Song đây không nóng. Theo thế thường người ta nói lại trong máu huyết sanh ra. Nghĩ cũng không phải làm chi cho lắm.

Trong thai thì khó đỡ thừa, có thể trong hai cái trứng (ovaires) bị sanh sảng mà có biếng đờ sanh ra một tí r độc vô máu, công lên óc mới sanh điên cuốn được.

Lối cắt nghĩa về « độc » có tương-lai lắm, về ngày nay chưa rõ, tìm kiếm, thí nghiệm mỗi ngày chi cho khỏi ra manh mối càng ngày càng rõ.

5. Lưu truyền. — Rượu, dương mai, độc vi-trùng của cha sang cho con, có khi trước nửa, cũng sanh bệnh điên được. Độc lưu truyền ba bốn đời mới lần lần và hết.

3.1 Rượu. — Rượu làm điên thì dễ thấy lắm. Không phải uống một hơi bữa mà điên được, cũng không phải mỗi người uống đều điên được hết. Có người uống mười năm hay là 15 năm mới điên, có người 5, 6 năm, đó là tại người đối với rượu khác nhau.

Người uống, rượu sanh ra dữ, đánh vợ, đánh con, sanh ra khó chịu cho gia-đình và xã-hội. Lạm rượu thấy rần rít, cộp rục, thấy lửa cháy, thấy người tới giết thành ra sợ hãi, kiếm thế chữa mình, nên sanh sát nhưn được lắm.

Đây có một cái ví-dụ về rượu.
« Tên Trương Th... tuổi đã 50 ngoài, uống rượu ngoài 20 năm, mỗi ngày ba bốn xu thời. Tánh thường thì lúc buồn, lúc vui không chừng, có khi gằm gằm không nói lời ai hết, hình như lo sợ chuyện chi.

Anh ta buồn á-phiện, không nhận rằng mình ghiền, song không thể tin được. Ngày kia có một đứa con gái lại hỏi thăm đường đi, anh ta chỉ đường xong xuôi, rồi thỉnh linh không có nghĩa lý chi, rục theo chém đứa nhỏ đó chết.

Hỏi thì anh ta không nhớ rõ công cuộc làm sao, song chịu tội mình chém.

Rượu choán được một phần trong căn do bệnh điên. Song phần này sánh với mấy xứ Âu-Mỹ thì còn thua nhiều.

Lâu lâu mới có một « ca » về rượu chớ không phải mỗi ngày đều thấy.

4. Độc. — Trong mình sanh ra hay là ở ngoài đem vô. Rượu nhiễm lần lần trong tâm can, ngũ tạng, lục phủ, thứ nhứt là trong óc, mới sanh bệnh điên.

Rượu hay là dương-mai cũng độc. Ngoài ra « Cô-ca-inh » hít vào cũng có thể sanh ra hại được nữa.

Mấy trái « nội-sanh » (Glandes endoerines) sanh ra nước chảy vào máu, nếu nhiều quá cũng hại, mà ít quá cũng nguy cho xát thịt ta. Cái trái trên cổ (Glande thyroïde) nếu quá nhiều thì làm cho trái tim ta nhảy nhiều, mắt lộ, cổ nổi lớn, còn như ít quá ta lại u-mê.

Cha uống rượu nhiều sanh con gầy gò, khờ khạo, điên khùng.

Cha có dương mai trị không hết sanh con chi cho khỏi hư mắt hư răng, đau tai, lạm vô óc điên cuốn nữa.

Đây có một cái ví-dụ :

« Tên Văn M. là con của một người uống rượu nhiều không biết bị án gì mà đi Côn, nôn. Thằng M. không biết, bà nội nó nói cho nó nghe vậy thôi. Nó có bốn anh em, không biết ra làm sao ? »

Nó bị đi Choquan và lên Biền-hóa là vì nó có cơn điên, rượu người ta đánh và cần xé rách quần áo người ta. Bốn năm bữa mới có cơn một lần, trong làng xóm chịu không nổi.

Hình tích nhỏ, ăn nói lanh lợi, nói cả lăm và có hơi xịch mũi một chút. Nó biết nó có cơn điên, song nó không hiểu làm sao. Chừng tới cơn thì nó cứ chạy cấn, nó không thể nào mà không chạy được.

Cơn nó càng ngày càng càng nhiều rồi sau gầy lăm mà thác ? ?


Hình vẽ thật giống, không giống gửi trả lại.
Hình vẽ buste noir 50x60 giá 2\$70.
Hình vẽ có màu da người 30x40 giá 2\$00.
Ở xa gửi Contre Rt. do nơi
NGUYỄN-VĂN-KHƯƠNG
Artiste portraitiste
432, Quai de Choquan
(En face de la gare Jaccaréo)
CHOLON

Một lần thứ nhứt
ở Nam-vang ::
TRƯỜNG
Institution Khmère
94, Rue Prince Sothéavong
Thầy hay — Dạy giỏi
Rành nghề
Có lớp 1ère Année

FOU-KIN-DJI
91 Bd. Bonnard -:- Saigon
Bốn hiệu muốn bán cho mau hết mấy ngàn chemises, bưc qua năm 1935, dỗi kiểu mới, nên giá rẻ đặc biệt, lại có trừ (remise 10%) nội trong một tháng Janvier mà thôi.

0\$90
CÔNG MAY CÁI ÁO DÀI
ANNAM TẠI TIỆM
HIỆP-TÂN
Số 19 Rue Amiral Roze
3\$25
Một bộ Toilette trắng
Phòng trông răng
LÂM-QUANG-SĨ
Dentiste
34, Rue Bd. Bonnard, Saigon
gần rạp hát Casino
Sớm mỗi 8h. à 12h. — Chiều 3h. à 7h.

Protégez bébé

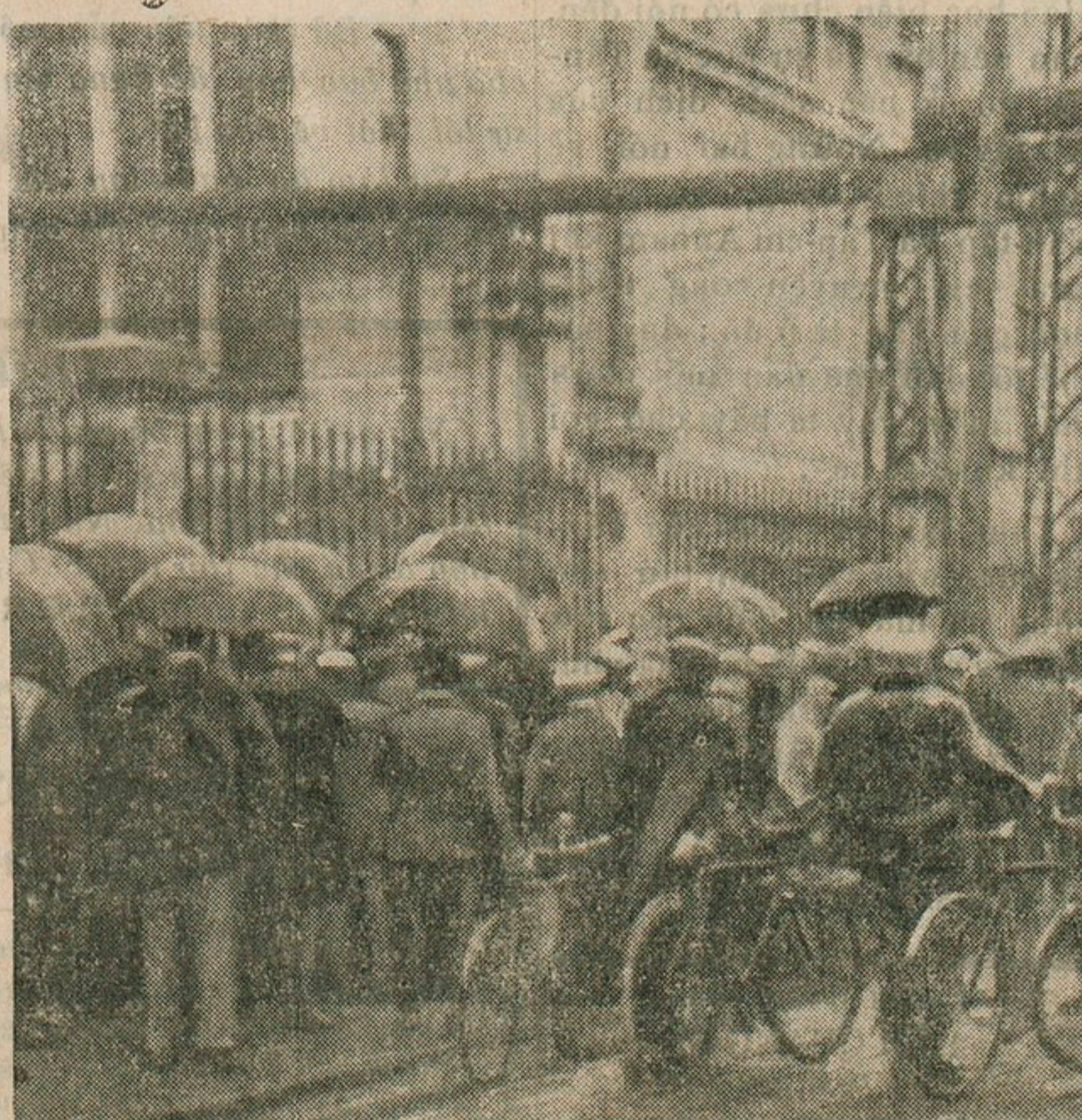


Contre les périls du sevrage

OVOMALTINE
ALIMENT NATUREL TONIQUE

aide à la croissance

L'Ovomaltine n'est pas un simple cacao composé. Elle concentre sous forme de paillettes homogènes solubles tous les éléments pour la formation des os, des muscles et du sang : hydrates de carbone, phosphates, sels minéraux, graisse etc, extraits scientifiquement du malt (orge germée), du lait, du jaune d'œuf, traités à l'état frais et aromatisés de cacao.



Một cuộc đình công ở một nhà máy sợi tại Roanne (Pháp) thợ thấy đứng trước cửa xưởng mà biểu tình

Thân-thế và văn-chương của nhà văn-sĩ

TÂN-ĐÀ NGUYỄN-KHẮC-HIỆU

(6)

của NGUYỄN-TIẾN-LÀNG

Trong Tân-đà Văn-tập (trang 9) bài « Đám ma ».

« Nay nếu có mấy người cùng đi đây Cồn-nôn, một người được về trước, mà các người làm bữa rượu tiên, thời là mừng cho người được về, mà lại có ý buồn rằng mình còn ở lại, thời bao giờ mới được về, cho được gặp nhau. Tiệc đám ma lễ cũng như thế. Thế thời đi đưa ma mà khóc, không phải thương người chết; là cảm rằng người ấy về không lại nữa mà mình còn ở lại, thời bao giờ cho lại gặp nhau... »

Xem một đoạn nói đó, tư-tưởng tuy cao-dật, mà ngâm ra có chí-lý xác đáng; tuy gọi là lãng-mạn, song nhiều nhà nho công nhận rằng nếu không phải là có mô phỏng cái tinh-thần Trang-Chu, tưởng khó viết ra được đến thế.

Lại như trong cuốn Giác-mộng con, về thân Tiều-diêu-du dưới, những lời quan Thống-lãnh ở Tân-thế-giới nói truyện, như sự « dùng kính trắng » « lấy lửa ở trong ruột quả đất »; không biết đồng tiền là vật gì. Những lời tiểu-thuyết ấy ở văn tây không hiểm, nhưng một người Hán-học mà viết ra được, có thể bảo là giọng hoang-đàng của họ Trang-Trung-quốc vậy.

Trong văn xuôi của Tân-Đà mà có pho bày nhiều quan-niệm xã-hội hơn hết, thời không gì mình - bạch như những văn viết báo, như là như hai bài xã-thuyết ở Annam tạp-chí số 10 và số 11. Đây không thể văn nguyên văn, xin tóm tắt bài ở số 10, nói về cuộc tiến-thủ của người Annam, vì như trận đánh giặc: các hàng người trong nước, chia làm mười đạo để tranh cuộc sinh-tồn, ai nấy đều nên phải biết chức-vụ.

Những câu văn thúc-giục như:

« Đầu xuân năm Đinh-mão, mưa xuân dữ, gió xuân không hòa. Hội gái, trai, già, trẻ, toàn thể quốc-dân Annam ta, ăn cơm uống rượu, đốt pháo xem hoa, ăn cho qua, chơi cho qua, mau mau kíp, ra chốn sa-tràng, ta cỡi-liệt đội ngũ. »

Những câu văn cảm xúc, thời đại-khái như:

« Ai là người có công với cuộc chiến-tranh tiến-thủ này, thời sẽ có tượng đồng bia đá, hương khói-ngân thu. Ai là kẻ có tội với cuộc chiến tranh tiến thủ này, thời không được kể là người Annam. Kẻ nào tội lỗi quá lắm, thời cả bố mẹ, anh em, vợ con, đều không kể là giống người Annam. »

Bài xã-thuyết ở Tạp-chí Annam số 11: « Tiên-đồ của nước Annam ta và những đức-tính của quốc-dân cần phải có trong

thời-kỳ hiện tại. » Thuộc đoạn trần-thuyết các lý-cổ, nói về tương-lai của Annam tất có ngày bước rộng bay cao, có như những câu:

« Người nước ta lại có cái đức-tính chịu khổ, dầu căn-bản, ỏ đến thế nào chẳng nữa cũng nin lòng cam chịu để cầu sinh. Cho nên trải bao phen dưới uy hà-đội của người Tàu, Lý-Trác đó-hộ, Trương-Phụ tổng-binh, mà con cháu rồng tiên vẫn sinh-sôi này-nờ. Một làn cỏ xanh xanh ở ven bờ Đông-hải, đã chịu nhiều âm-nhuận của Thái-bình-dương thủy-lực, thời dầu cho bao nhiêu liềm sên chẳng hề chi! Một ngày lại một ngày, một năm lại một năm, để rộng lan nhiều, tựa như có sức tài-bồi do cái đức hiếu-sinh ở-g Tạo-hóa. »

Về đoạn nói « quốc-dân cần nên phải có cái đức-tính cần-thận », Tân-đà viết rằng:

« Bạc đánh của tiền, thua cóc sợ, Đòi chưa đáng chán, chỉ em ơi! »

« Hai câu thơ ở đầu mục văn-uyên trong Phụ-nữ Tân-văn số 49, có thể mượn xem mà ngâm được cái tinh-thế có hy-vọng của quốc-dân Annam ta trong buổi hiện thời. Tuy vậy, canh bạc đương thua thời số tiền còn đó, rất là quan-trọng, đáng trông đó mà mừng, cũng càng nên trông đó mà lo. Nếu không cần-thận mà khinh-xuất chơi hoài, đến như số tiền còn đó kia lại dần-dại bao mòn, thời thật là một sự đáng lo buồn cho cuộc vị-lai vậy. Cho nên nghĩ về tiền-đồ của nước Annam ta, tôi mong rằng quốc-dân ta nên để tâm đến hai chữ « cần-thận », như canh bạc đương thua, không vội gì mong được, qui hồ hãy giữ cho còn tiền. Tiền còn, tức là cái cơ được bạc hãy còn vậy. »

Một đoạn khác nói về quốc-dân ta cần phải có cái đức-tính cần cấp, Tân-đà viết rằng:

« Trong một ngày đêm của các dân-tộc đã văn-minh, thường có 24 giờ đồng-hồ; trong một ngày đêm của chúng ta, chúng ta phải tính có 48 giờ. Trong quốc-dân, ai là người hữu tâm, quan tâm với tiền-đồ của tổ-quốc, thời như cái quan-niệm cần kíp, càng nên kỹ kỹ tư-lương « Đêm nằm không ngủ, mong những sáng, - vùng đông chưa ló lại tà dương, - việc đời như lửa, người như mộng; - thương ai dạ ngọc với gan vàng. » Bốn câu thơ in ở Từ-dân của một người dân lai-cáo, thực có thể tả được ra cái ý-thái tinh thần của những ai cần-kíp ưu thời vậy. »

Đại-lễ lối văn viết báo của

Tân-Đà những bài công-phu, đều là có nhiều quan niệm xã-hội, mà lời lẽ làm-ly khích-thiết; trong văn-giới của Hán-học khi xưa, hình như không có văn như thế, vậy chỉ là do sự học ở Âm-bằng mà ra.

Cái tư-tưởng về triết-học, Tân-Đà tự phát-biểu ra văn-từ đã lâu; sự thành-dạt của Tân-Đà sau này như sao, tuy chưa thể biết rõ; nay hãy cứ trong văn-chương mà xét, thời những đoạn văn có tinh-chất triết-ly, cũng lác-đá: thấy được ít nhiều. Nay đơn cử một đoạn ngắn trong cuốn tiểu-thuyết Giác-mộng-Con thứ hai, lời ông Lu-Thoa nói:

« Cứ ý tôi thời cái thế-giới ở dưới ta, như thế một nồi súp de lớn, cái thì giờ sôi còn lâu; bao giờ sôi hết góc này, sôi đến góc nọ, sôi cho đến hòa-đồng các tinh-chất, không có ỏ nào khác chỗ nào nữa, đến lúc đó hoặc có nghĩ cũng mới tạm nghĩ. Cho nên nhân-loại muốn hòa-bình, thời phải đợi sau khi đại-đồng; muốn đại-đồng thời phải đợi sau khi hòa-đồng. Nghĩa là chung-tộc không phân-biệt lắm, trí-thức không cao hạ lắm; khi đó thời tự-nhiên đại-đồng. Đã đại-đồng thời cũng có lẽ hòa-bình. Cái đó nghĩ thuộc về số vận, mà không thể lấy sức người làm được. Cứ như vận hội ở hạ-giới hiện nay, chính như nồi súp de (chaudière) đương sôi mạnh, thời vô luận học-thức nào, chủ-nghĩa gì của ai xướng lên đó, đều chỉ là ngon lửa thêm cho nó sôi đó mà thôi. »

Xét như lời nói đó, tuy là đoạn văn trong tiểu-thuyết, mà thực có tinh chất triết-ly. Những tư-tưởng về thế-giới như thế, trong sách cũ của Hán-học hiện chưa có nói đến, cho nên bảo là sự học củ Tân-đà do ở các sách dịch của Âu-tây ra. Những bài nói về nghĩa thiên-lương, có in ở Văn-tập và Tạp-chí Annam khi xưa, cái nguyện-vọng triết-học của Tân-đà ở đó; duy sự thế lớn-lao, mà đầu mỗi chưa thấy mấy, vậy ta hãy chờ coi khi khác sẽ hay.

Tóm lại, văn xuôi của Tân-đà cũng như văn vần, thứ nào cũng có, mà hết thấy các thứ đều lấy chuốt lời làm công-phu. Cao nên có người bảo: « tức là thơ mà viết bằng văn xuôi », kể đã là câu nói có quan sát. Ông Tân-đà văn quả là một nhà thi-si vậy.

Phòng trông răng
LÂM-QUANG-SĨ
Dentiste
34, Rue Bd. Bonnard, Saigon
gần rạp hát Casino
Sớm mơi 8h. à 12h. - Chiều 3h. à 7h.



Nhơn buổi nhóm đọc tờ Lịch-Trần của nội-các (13 Novembre) ông Flandin đứng dậy xin Phong Dân nghị bỏ thăm tin nhiệm

Cùng chư vị «cò-dộng»

Vì bồn-báo muốn tránh sự phiền hà của độc-giã nên xin thưa chư vị « cò-dộng » một lần nữa:

1. — Đứng ép buộc này nỉ người ta, để mọi người tự muốn mua thì mua, không thì thôi. Chúng tôi vẫn biết những vị cò động của một tờ báo khác nhờ hành động như nói trên mà kiếm được một số khá đông độc-giã (toàn là độc-giã mua văn hạn) nhưng chúng tôi nhất định không chịu làm như vậy, vì chúng tôi thiết nghĩ « khi thương chẳng lựa là cầu ». Phương chi gần đây, đồng bào trong ba kỳ đã có một trình độ khá cao, có thể biết tờ báo nào hay, tờ báo nào dở, tờ báo nào làm nhiều công-phu, tốn kém nhiều, tờ báo nào làm xoàng cho lấy có, kể chữ-trương đã học thức kém mà lại không có sáng kiến gì hay, văn vần. Vậy phải để bà con thông thả mặc tình như định, dầu mua cũng phải, không mua cũng phải.

2. — Nhà báo không bán chịu cho ai, vậy vị nào muốn giúp nhà báo mà mua thời xin trả tiền mặt. Tờ báo nào thời không rõ, chờ báo TÂN-VĂN giá bán một năm 5p.20 không đủ tiền giấy được, nay nếu phải bán chịu thời không thể nào trường cửu được.

Hết 9 phần 10 độc-giã mua năm tự gửi thơ đến mua, những vị ấy tiền bạc không khi nào thiếu sót dầu không đòi cũng gửi trả. Chỉ có những vị của các ngài « cò động », vậy mỗi khi xin các ngài chịu khó thấu tiền trước để tránh khỏi nhiều sự phiền phức tốn kém cho nhà báo.

3. — Đã thấu tiền của một vị độc-giã nào rồi thì mau mau cho nhà báo hay để đăng tên lên báo chương hầu tránh khỏi sự lổi thời về tiền bạc.

Sự làm ăn muốn lâu dài thời phải lấy điều chắc thật làm đầu xin các ngài nghĩ tới mấy khoản trên đây dùm cho.
TÂN-VĂN TUẦN-BÁO

Nên thư một lần

Nếu qui ông qui bà muốn món đồ của qui ông qui bà thiệt khéo, đẹp mà rẻ, thì lại hiệu LE REMPART nhà chuyên làm đủ các thứ hộp. Như hộp đựng đồ nữ-trang, đồ thù, hộp đựng các thứ thuốc Cao-dơn hườn-lân, và đóng đủ kiểu sách.

LE REMPART PIERRE THƯƠNG
129 Avenue Maréchal Joffre - Choquan

Phòng thuốc trừ răng đau và trông răng

Mới nghe tin chắc rằng Phòng Trông Răng của ông Pierre MẠNH cũng vui lòng làm nghĩa cho qui khách cũng là người trong họ đạo đặng biết tài nghề. Vậy ai có đau răng xin đừng nhờ sẽ đến đó trị giùm không tính tiền là vì muốn làm quảng cáo cùng học-sanh các trường Ngày giờ: Sớm mơi chứa nhứt 8h à 11h; thứ năm 3h à 6h.

286 Rue Paul Blanchy trước nhà thờ Tân-định.

MỘT CUỘC DIỄN-THUYẾT BẰNG TIẾNG ANNAM NÊN ĐI NGHE

NÓI VỀ THƠ

TÔI còn nhớ hình như Ernest Renan tiên-sanh nói rằng: « Vô luận ngày mai thế nào, trong lai ra sao, chơn lý có kém về tốt đẹp và Thượng đế có bớt về tôn-nghiêm; nói tóm lại có phải thế-giới sẽ tàn tàn nay mai thì bây giờ cũng còn có thơ. » Cũng như đại-thi-gia nước Tàu đời xưa là Tào-Thực nói: « Thơ không bao giờ chết được. »

Nếu vậy thì lúc nào thơ cũng là câu chuyện nên nói, mà chuyện thơ nói ra lúc nào cũng nên nghe.

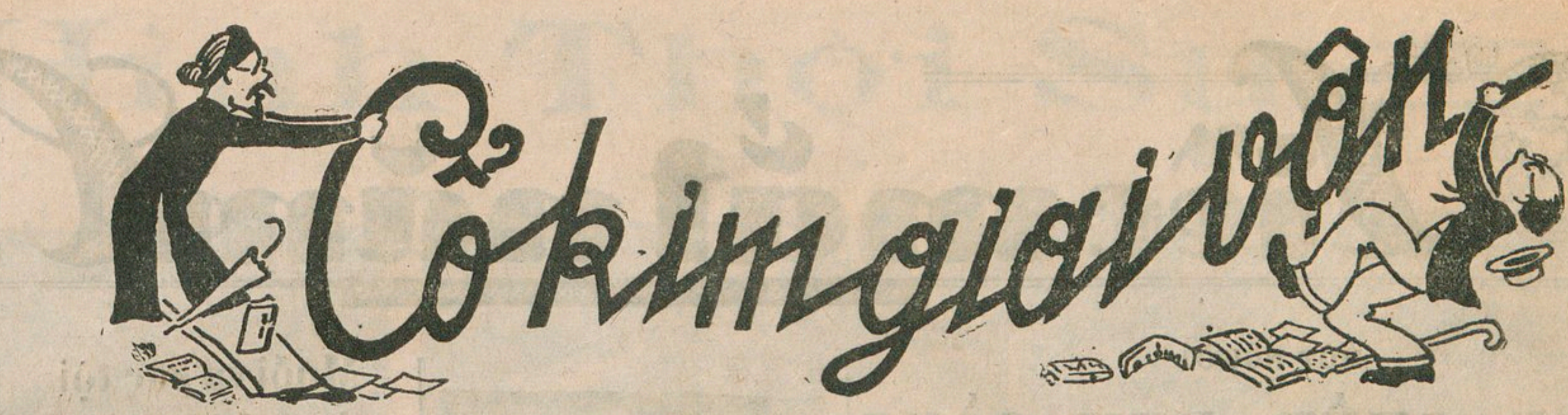
Hưởng chi mấy lâu xứ mình có cái trào-lưu thơ mới xung đột với thơ cũ, vậy thì chính là câu chuyện thơ « đất mới » và « vui tai » lắm.

Chúng tôi hay tin chắc chắn rằng ông g.áo-học Nguyễn-văn-Hạnh, từng có thanh danh trong văn-giới, sẽ lên diễn-đàn của hội Khuyến-học Nam-kỳ (số 98 đường Gallieni, Chợ-quán) đúng 9 giờ tối thứ tư 9 Janvier 1935, nói chuyện về vấn-đề thơ cũ thơ mới.

Diễn-giả là nhà học-vấn, cho nên có dịp nói chuyện như vậy là cốt để tỏ bày tư-tưởng và quan-niệm của mình về vấn-đề thơ; sẽ chỉ ra cái vẻ đẹp ở trong và ở ngoài của thơ ra thế nào, như luật nào bao-hàm cai-trị nó? Những luật ấy sẽ về hình giải rõ trên bảng đen cho thính-giả dễ hiểu.

Nghe chớ: câu chuyện thơ của diễn-giả gồm có những cái yếu-diểm như sau đây:

- 1. Thơ rất mật thiết với đời.
2. Thơ còn nhiều sự lợi ích khác.
3. Thơ văn có hai hạng: lối thông thường và lối mới.
4. Lối mới, có ra đến bây giờ ra sao.
5. Không nghịch với lối thi mới.
6. Thơ thuộc về tình cảm.
7. Thi cú để tỏ diểm cái thơ tự nhiên.
8. Cái hay ở ngoài của một bài thi cũ.
9. Bất chước thơ tây có sai lầm.
10. Một lối đặc biệt trong thi giới cũ của ta.
11. Những luật cai trị một bài thi cũ.
12. Cái hay bề trong của một bài thi cũ.
13. Những điều-kiện làm cho một bài thi hay.
14. Duyên do sự vui sướng khi đọc thi.
15. Thi còn là một cái thần chú chiền hèn thơ.
16. Khuôn khổ cũ không đáng trách mà nên trách tay thợ vụng.
17. Trách dùng chữ sáo là dốt.
18. Vì sao ngâm thi lại rung đùi v. v.
Xem nội cái đại-cương trên đây, chắc hẳn độc-giả cũng



Cùng em Trần-lệ-Hương

Vấn biết rằng em chẳng tưởng tôi, Mặc dầu: tôi cũ tưởng em thôi. Đáp tan khổ: thăm cho tan lệ, Vết cạn nguồn vẫn đã cạn lời. Yên kể chẳng yêu mình, thú nhĩ? Cõi đời như cõi mộng, ai ơi. Sau này, vì gặp nhau phen nữa, Hai cái đầu xanh bạc trắng rồi.

Bạn cũ gặp nhau

Vấn.— Nói thật tình nghe, ta với ta Tôi thì chả thiết việc tây-à. Sớm mai lát đặt hương ra ruộng, Chiều tối lui cui trở lại nhà. Danh nô biết gì mưa với nắng, Lợi tuy ham thật, thóc cùng hoa. Hỏi anh lạc thú làm sao đây? Từ lúc xuân-xanh đến lúc già?

Đáp.— Bấy lâu lần lóc chốn quan-trường,

Trái cả non sông đến phố phường. Họ cũng mắng tôi, tôi cũng then, Tôi càng kính họ, họ càng thương. Đè đầu lủ dưới lo giùm nợ, Bơ dít người trên kiếm chút lương. Lạc thú, vì ai mà hỏi đến, Thưa rằng: đây ngực chồi huy-chương.

Nghèo và nợ

Mang lỗ nợ rồi, chớ biết vui, Hết hồi trốn ngược, lại lo xuôi. Com chưa vững dạ, còn kham chày, Nợ đến bên lưng, cũng khó ngồi. Tháng trước danh-rang không trả ổn, Kỳ này sao khỏi chịu thêm lời. Chém cha cái số nghèo theo mãi, Van cũng không lia chười chẳng thôi.

Thầy

Có « thú » nào hơn cái « thú » thầy? Tiền lương một tháng mấy mươi đây. Com châu, cũ quế, lo không thấu, Cảnh biển, nhà nguy, lại phải vay. Giữa tháng, đã than tiền bạc túng, Hai tuần, chưa đổi bộ đồ tây. Ai đi, mở mắt mà xem thử, Có « thú » nào hơn cái « thú » này?

LÊ-VĂN-CHÍNH (Stung-Treng)

Đồ vợ ghen

Đã biết chồng, sao cứ mãi ghen, Nào người thiên hạ có ai ghen? Nặng lòng nghĩ quấy tình chim chui, Cựa tri nghe chi giọng huyên, kèn. Há nữ đất bằng xui sóng gió, Chớ rằng vận đỏ hóa thời đen. Có? chẳng? anh biết cùng em biết Thề thốt làm chi với mặt đèn.

TRƯỜNG-HẠN (Stung-Treng)

Tra tra, hạch hạch suốt đêm thâu, Đêm đã tàn canh, anh ngủ đầu. Câu chuyện lãng-nhãng, là đã bực, Cái cười khanh-khách, mới càng đau. Hết đi lại đứng châu mây liêu, Xướng nhỏ lên to xu má đào. Ghen đến như em là đúng mực, Vô-tâm chỉ chất cái u-sầu.

lãnh-hội được rằng ông Nguyễn-văn-Hạnh nghiên-cứu vấn-đề thơ rất có công-phu. Độc-giả nhớ đến tối bữa 9 Janvier đi nghe cho đông, chắc sẽ không tiếc công mình đi dự một « bữa ăn tri thức » vậy.

V. A.

Phong cảnh chợ Gò-công

(Họa nguyên vận bài trong Tân-Văn số 13)

Trước nguyên xưa vốn đất Gò-công, Dân chúng nhuần ăn rất thỏa lòng. Thành phố nguy nga nung sắc trắng, Đình trung tráng lệ đượm màu hồng. Dân gồm Tứ tổng theo Âu Á, Quan bực óng thần rạng cõi Đông. Muốn thử bia truyền phong cảnh đẹp, Lòng son lửa đỏ chói non sông.

Thủ phạm hèn

(Họa nguyên vận bài trong Tân-Văn số 16)

Chẳng màng phú quý chẳng màng sang, Danh lợi chi mà lưỡng thử than. Thủ phạm nghèo hèn bề sớm tối, Đánh cam vận khó đặng an thân. Cuộc đời lãnh bỏ mũi danh lợi, Sự thế nào ham bã hiển vang. Miếng được cơm ăn ngày hai bữa, Rách lành bỏ vứt cũng đành mang.

H. Đ. (Gò-công)

Tự thuật

Ngày tháng thời đưa có hổ không? Chưa nên công cán, tuổi cam chông. Tinh loan non-thái, bao lần gổ, Định tri nguồn sáu, quyết rửa trong. Máy tạo gây nên đời phận bạc, Cao-xanh nữ khiến kiếp bình-bông. Bầy ba gắng-gượng theo trần thế, Thủ biết chừng nào đủ cảnh lòng.

CAO-SƠN

Họa vận

(không chông, trông bông lông) Đắt khách kia ai thấu rõ không? Xón xang tắc dạ môn tin chông. Năm canh lơ lửng lòng hằng đợi, Sáu khắc bồi hồi mũi dạ trong. Áo nào buồn riếng nhìn cảnh vật, U-sầu gắng-gượng ngắm chòm bông. Lẻ loi gối chiếc đêm tuồng lệ, Trông mãi ngày nào phụng hiệp long.

XUÂN-PHONG

Tự thuật

Trần thế đời phen nẻo tuyết sương, Bà ban đồn lại một tâm trường. L'huộc phần mây lúc chia danh dự, Tự tánh bao giờ mới hiển dương. Phong vô quen rồi cơn xối xả, Trần hồng chi quản bước lương khương. Tự trời nhồi nắn ngày gan chịu, Thán oán như ai ấy lẽ thường.

Thời-gian một khoảnh cách với với,

Thay đổi bao nhiêu việc ở đời? Sự nổi cái tài thua cái mạng, Ham chi đồng vốn té đồng lời. Ngậm ngùi thân hữu khi xa cách, Ngạo ngán tang thương cuộc lở bồi. Đứng giữa trần ai, ai cũng thế, Gặp hồi tranh cạnh phải đua bơi.

TRẦN-BÁ-PHƯỚC (Prey-veng)

Sống gượng...

Tuyết sương bao quăng lấm thân côi, Lưu-lạc tình quen phận lẻ loi. Lược giữa phong-ba gìn một dạ, Rán đêm mưa gió để xem coi... Ngựa người há nhọc công sáng gối, Đá cứng mặc-dầu mạch nước xoi! Nghĩ lại cuộc đời cười lẫn khóc, Gia-đình càng nhớ lụy càng rơi...!

THIỀU-QUANG

Đắt khách cam-hoài

1.— Ngọn gió đêm đông thổi lạnh-lung! Canh trường tịch-mịch khoảng không-trang. Ngoài hiên lác-đác thổi vàng-rạng, Đối cảnh xui nên dạ nào-nung.

2.— Quê-hương cách biệt ngàn trùng,

Phương xa sớm tối ngại-ngưng đường đi.

Tương-tư một gánh nặng trĩ,

Cỏi lòng mình biết thăm-thì cũng ai?

3.— Nào người tựa cửa lúc hôm mai!

Ngóng bóng trông tin lệ vẫn dài.

Tâm-sự khôn truyền bằng giấc mộng,

Phong-trần đeo đuổi bước tương-lai.

4.— Giang-hồ mới biết chông gai,

Nghĩ ngày thơ ấu cảm-hoài xiết bao.

Xưa kia thú-vị ngọt ngào,

Nay thời cay đắng đạt dào bàng-khuôn...

5.— Cái cuộc đoàn viên được mấy lần,

Hợp tan chẳng khác đám phù vân.

Sinh trên thế tục dầm mưa nắng,

Chịu với gian san lắm nợ trần.

6.— Đã đành vắng mặt cố nhân,

Lời hơn lẽ thiệt phân-trần ai hay?

Đã đành hai ngã chia tay,

Chuyện đời đen bạc tỏ bày sao đây?

7.— Nhớ người nhớ cảnh động niềm tây,

Luống để tâm-linh phải đọa đây.

Nét mặc khò lòng nào có ráo,

Xa gần nghĩ ngợi lại chầu mây.

8.— Máy âm-dương mãi vẫn xoay,

Cuộc đời dâu bể đổi thay vô thường!

Những là hồ-thỉ từ phương,

Đem mình đắm đuối trong trường lợi danh.

9.— Chẳng thoát ra vòng tử với sanh,

Thơ trời khéo vẽ cảnh đua tranh.

Ám-ti thác xuống thành tro bụi,

Trần-thế sống lo việc cướp giành!

10.— Dưới đèn ngồi ngắm tàn canh,

Gió qua cửa sổ bức màn phất-phơ.

Ủ-ê tâm-tri dật-đờ,

Đông-hồ trở khắc con giờ bình-boong...

VIỆT TÙNG

DỊCH VĂN TÀU

Trang-Tử điều thơ

(Vợ Trang-tử chết. Thân bằng quyến thuộc đến đi điệu rất đông. Ông ngồi dũi chơn, vỗ bần ca hát không chút chi thương tiếc. Huệ-Tử đến thăm, bảo rằng: Vợ chồng là nghĩa trọng, nay vợ chết mà ông ca hát chẳng là quá lắm ư. Trang-Tử trả lời, ý theo bài ca dưới đây.)

Nghĩ sự thế càng thêm ngao ngán,

Nào khác nào hoa trắng rã rơi.

Vợ ta có thát đi rồi,

Phần ta đây đi dập vùi tán chung.

Bằng ta có ung dung đi trước,

Vợ ta liền cất bước ra mau.

Chọn đôi kén lựa xôn xao,

Ta mà thát trước biết bao trận cười.

Ruộng vườn nợ phải người cây cấy,

Ngựa trâu này biết mấy người chăn.

Vợ thì người khác được chơi,

Còn thì người khác tôi bởi mắng la.

Suy nghĩ cũng xót xa đó chút,

Nhưng nhìn nhau không chút bi thương.

Đời cười ta chẳng bi thương,

Ta cười đời luống áoan trường ịch chi.

Sự đời nếu khóc mà đi (dời),

Thì ta đây chẳng tiếc gì giọt châu.

MINH-KHA dịch

THƠ NHÀ QUÊ

Ở nhà quê đi câu cá

Ta mển thơ quê lánh thị-thành,

Bồn bề cây cỏ được màu xanh.

Vai mang đồ lớn quai to nhỏ,

Tay nắm cần sừng sợi chỉ mảnh.

Phau trắng trên giòng dẫu lặn hụp,

Cá bầy dưới nước mặc đua tranh.

Trò đời rồi toét àu là thế,

Một miếng mồi thơm mấy đĩa giành!

Số phận nhà nông

Hỡi hỡi nhà-nông ta bảo người,

Cả đời chỉ tỏ mọi cho người.

Cán cày mòn với bàn tay đá,

Gốc mạ rã vì gót cày đôi (1).

Con vợ đeo đai mong những đũ,

Quạ-điều xâu-xé khó trông lời.

Nợ-nần thuế-mả thêm phiền chũ,

Chừa lại phần anh mảnh áo loi!

Văn-sĩ ở nhà quê

Tôi ở nhà quê tôi viết văn.

Văn nên chẳng thấy chỉ lằng nhằng.

Bàn qua thế-giới, ech năm giêng,

Luận đến văn-chương, chớ sửa trắng.

Đã trót cùng thơ mang nợ lớn,

Phải trao cho thế mấy câu xằng.

Nhà-quê nói chuyện nhà quê đây,

Ít nữa như vậy khỏi nói nhần.

Nhà quê du HÀM-LƯƠNG

(1)— Nhà-nông rãi mạ cấy thường

đập gốc mạ vào gót chơn để rã gốc

đề xé, gót đôi là gót lớn xấp đôi

gót thường.

Bạc phận lời chung

Sau khi bài Lương gạt phụ

nữ ra đời, bần-báo có được

nhiều bức thơ chia buồn và

yên ủi cô Việc-thị-C... Trong

mấy cái thơ ấy có một cái đáng

đề ý của cô N.H. ở Cap St.

Jacques gửi đến xin trao lại

cho người đàn bà bạc phận

kia một số bạc 2\$ làm số phí

ra nhà cô ở Cap chơi cho giải

muộn và xin người giao đưa

nhỏ ấy cho cô ta nuôi dùm và

dạy dỗ nó « cho nó đừng phá

hại xã-hội như cha nó vậy ». Cô

ta lại hứa sẽ bảo học cho

hai mẹ con người rui ro kia

nữa!

Thật! Cái gương lòng dạ

rộng rãi, biết thương người

như thế chúng tôi mới thấy

đây là một. Rộng rãi đủ phương

diện, mà như là phương diện

tinh thần. Cái chữ chỉ của cô

N.H. đây trả lời được với câu

thơ của ông Đò-Chiều (Lục

Văn-Tiên):

Mấy ai mà được hảo tâm,

Nặng toan giúp nón mưa dầm

giúp tôi.

T.V.

GIÁ RẺ ĐẶC BIỆT

Tại tiệm may danh

tiếng.

HIỆU:

Nhà Nam

16, đường Amiral Courbet

— SAIGON —

CHIC MODE

Đoàn-Thành-Tạo

TAILLEUR

43 Amiral Courbet — SAIGON

May đúng đàng, kỹ lưỡng

nhiều hàng mới, kiểu tốt giá rẻ.



Liếc mắt năm Châu



MỘT NGƯỜI

NGÀY CHẾT ĐÊM SỐNG

Diêm-ngọc-Đình tắt hơi 12 ngày, mà cứ ngày chết cứng đơ, đêm lại sống dậy, gặp ai cũng phả hơi vào mặt người ta. Phần nhiều người bị phả hơi phải hóa điên.

Thầy ma người chết mà tự nhiên vùng dậy, chữ Tàu kêu là « Thi biến » (詩變) bình như ta gọi là « quỷ nhập tràng ».

Sách truyện nước Tàu đời xưa thấy chép những việc « thi biến » rất nhiều và tả cảnh rõ ràng lắm, khiến cho người đọc phải tin là một hiện-tượng có thật. Xứ mình, cũng có nhiều người nói chính mắt họ đã gặp thấy tử-thị vùng dậy chạy đi.

Ở Bắc-bình tháng rồi có chuyện quái lạ đó, theo tin báo Hoa-tự đã đăng.

Số nhà 23 trong đường hẻm Nam-la, ở ngoài cửa Địa-an thành Bắc-bình, là nhà của Diêm-ngọc-Đình, tức là người chết đi sống lại luôn mười mấy ngày, quái lạ hết sức.

Diêm-ngọc-Đình năm nay 69 tuổi, hồi trước làm lính hầu cận của một vị quan lớn, cho nên sau già yếu nghỉ việc, cũng có chút ít tiền bạc dư dả, cách sống thanh thoi. Con trai tên Vinh-Đức, hiện thời cũng ở mướn cho một nhà quyền-quý tại Bắc-bình.

Mấy năm nay Ngọc-Đình bị chứng tê bại hết nửa mình, mà lo chạy đủ hết thầy thuốc cũng chẳng hết bệnh. Gần đây lại thêm bệnh hen nặng lắm.

Hồi cuối tháng rồi, Ngọc-Đình bị cơn hen suyễn phát lên dữ quá, tắt hơi nghẹt thở mà chết. Hồi chết nhắm lúc quá trưa, gia nhơn lo sắm quan-tài và các món liệm xác, định để ngày mốt thì chôn.

Không dè lão chết được một ngày rồi, đến đêm bữa đó, bỗng dựng mở mắt và thở hơi ra, cất tiếng nói chuyện rang rang. Tiếng nói đã đổi dạng, khác hẳn lúc chưa chết. Thấy vậy, người vợ nghi rằng hồi trưa bữa kia Ngọc-Đình ho quá làm cho bí thở mà chết ngất đi, bây giờ đường hô hấp ại khai thông, cho nên sống lại chớ gì.

Song xét lại lão chết một đêm một ngày rồi, mình mẩy đã lạnh ngắt cứng đơ, rõ ràng là thầy ma rồi, theo thể mà nói thì không có thể nào sống lại được nữa mới phải. Vậy mà lão sống lại nói chuyện được, thật kỳ.

Suốt đêm hôm ấy, cả nhà sống sốt mừng rỡ, chuyện trò lăng xăng. Dè đâu đến lúc trời vừa sáng ra, thỉnh linh Ngọc-Đình nằm xuôi lợ, mình

lại lạnh ngắt, ngược lại hết thở: thầy ma lại hoàn thầy ma như cũ.

Lần này gia-nhơn chắc lão chết thiệt, nên cả ngày hè bụi sắp đặt việc tang. Nhưng đến tối hôm đó, Ngọc-Đình lại mở mắt sống dậy, thở hơi nói chuyện, y như đêm trước, rồi tới sáng lại nằm cứng đơ hết thở: chết nữa.

Thằng con không biết tính sao, chạy lại miếu Thổ-khôn vái, đến khi ở miếu về nhà, thì miệng nói rầm rì lắm nhảm, như là thảng điên. Thấy chổng vậy con vậy, người vợ Ngọc-Đình rất lo sợ, phải năn nỉ người mạnh bạo lực lượng ở lối xóm, mỗi đêm lại nủ trong nhà mình mà canh gác coi chừng dùm, phòng có chuyện chi xảy ra ý-ngoại chẳng?

Bốn cậu lực-sĩ nằm gác chưa hết đêm, bỗng dựng kêu la bãi hoái, rồi mở cửa ra chạy trốn. Rồi thì xác Ngọc-Đình vùng dậy rục theo, dựng ai cũng phả hơi vào mặt người đó. Có một bà già lối xóm nghe tiếng la vang, chỗi dậy chạy ra coi thử chuyện chi, vừa gặp tử-thị xâm xâm chạy tới ngay mặt bà, cũng phả hơi vào mặt. Tức thời bà già này phát lên điên cuồng, chổng hai tay xuống đất, dơ hai cẳng lên trời.

Lối xóm người ta vì chuyện quái gở của nhà họ Diêm, con thì hóa điên, cha thì chết dã, hành ra ai nấy đều lo sợ không yên. Tỉnh ra Ngọc-Đình ngày chết đêm sống, làm rộn hàng xóm như vậy, đã trải 13 ngày rồi.

Đêm ấy — là đêm thứ 13 — người lối xóm bèn kéo nhau lên trình sở Cảnh-sát. Sở cảnh-sát liền phái thầy đội Chiêm-vân-Từ dẫn mấy người lính tới xem xét. Quả nhiên họ thấy xác Ngọc-Đình còn nằm dưới đất, vì mới rục người ta để phả hơi rồi ngã lẩn tại đó.

Một người lính cầm cây đèn diên bấm, rọi ngay vào mặt tử-thị để xem tình trạng. Ngay lúc ấy tử-thị mở bừng cặp mắt ra, lồm cồm muốn dậy và phả hơi vào giữa mặt chú lính.

Bọn lính thấy sự quái gở gớm ghê như thế cũng sợ, rí nhau lui về, trình cho qua Công-an cuộc-trưởng (tức là ông chánh mặt-thám) hay rí sự lạ.



Đề đốc thủy sư Byrd lúc này đang thám hiểm ở trên Bắc băng dương. Ngày 18 Novembre ông ngồi máy bay bay đến 130.000 cây số trên những đất thổ nay chưa hề ai đi tới.

Quan Công an cuộc-trưởng tới nơi khám nghiệm rồi về dinh viết tờ thông-tư cho các nhà báo ở Bắc-bình, không được làm rùm rảng tin nói chuyện quỷ thần quái gở nọ kia, chỉ nói đó là một người ho hen nghẹt hơi thở mà lâu ngày dai dẳng chưa chết hẳn thôi vãn. vãn...

Song từ bữa đó trở đi, xác của Ngọc-đình cũng vẫn ngày chết đêm sống và diễn ra những cái hiện tượng quái gở như trước. Mấy nhà khoa học và y-học ở Bắc-bình có lẽ cũng đến nghiên cứu việc lạ lùng này.

Chẳng biết nay Ngọc-Đình đã chết hẳn chưa?
A. B. C.

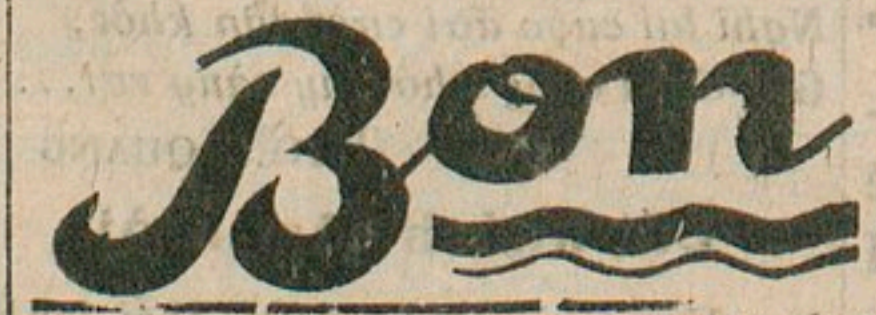
Cùng chur vi Cờ-động

TÂN-VÂN TUÂN-BẢO không muốn độc-giã có thể phiên trách một điều nhỏ mọn gì cả, vậy xin chur-vi đi cờ-động đừng có ép buộc ai cả, đừng có hứa bươn hứa càn, ai muốn và vai lòng mua thì xin người ta ký tên trong sổ, sau khỏi chối cãi. Còn ai không muốn mua thì thôi, xin để cho người ta tự do, đừng nầy nĩ chi cả. TÂN-VÂN TUÂN-BẢO muốn để nó tự cờ-động lấy nó mà thôi.

TÂN-VÂN TUÂN-BẢO.

N. B. — Những vị nào hề thâu tiền rồi thì mau mau gọi lại cho nhà báo biên tên trên báo không nên chậm trễ, có hại nhiều điều.

TAN-VAN N° 23 (5-1-35)



ie dưng một trong các việc sau này:
1. Giải 1 thế cờ tướng — 2. Đáp thại, toán, đố — 3. Dự các cuộc thi Đố đặc biệt tùy theo điều lệ mỗi cuộc.

Muối và các tội nhơn ở xứ xiêm

Muối là một con vật rất nhỏ, mà có khi sự tai hại vì nó lại to tác cho mạng sống con người chẳng vừa, vì nó thường hay truyền nhiễm độc cho người luôn.

Sự đó ai cũng rõ nên ai cũng muốn tránh, muốn trừ nó cả. Nên chỉ số vệ-sanh xiêm thỉnh thoảng lại in những tờ « ap phit » to tướng vẽ hình các con muối và con cạp rồi để chữ lớn đại rằng: « Muối đáng sợ hơn cạp nhiều lắm. Mỗi năm cạp cắn dân xiêm chết lối 50 người. Còn muối cắn chết gần 5000 người kia lẩn ».

« Ta phải coi chừng muối ». Rồi người ta đem dân đầy đường khắp ngõ cho nhơn dân ở tỉnh thành thôn giả được thấy, vì họ sợ dân xiêm không biết sợ muối cho lung.

Ở chốn dân gian xiêm thì chánh phủ nhắc nhở như vậy, còn ở cuốn lao tù thì tuồng như chánh phủ dùng muối làm khi giới mà hành phạt các tay tù tội, vì hạng sau này ngu thường không có mùng nên bị muối cắn luôn.

Vì muối độc hại quá sức nên mới đây các tay tù tội xiêm xin chánh phủ cho họ được nằm mùng ở trong khám.

Chánh phủ cho phép, nhưng chỉ cho phép các nhà chánh trị phạm mà thôi, còn các tù thường thuộc tội ăn mạng, sát nhơn trộm cắp v. v. thì cứ phải nằm trần thôi.

Hiện nay các báo Xiêm đã viết bài đăng báo quyết xin chánh phủ (Xiêm) cho phép tù

Thứ bông lớn nhứt hoàn cầu

Trước khi người ta phát giác ra được thứ bông gọi là *rafflesia Arnoldi* về năm 1832, thì ai nấy đều công nhận rằng thứ bông khổng-lồ thế giới là *victoria regina* thuộc loại bông súng. Loài bông này mọc dưới nước trở hoa bề trục-kính đo được từ ba tất rưỡi tới bốn tất, còn lá thì rộng bề ngang được lối hai thước hai. Bông này mọc nơi những con sông lớn bên xứ Brésil và La Guyane. Hột bông có thể ăn được và ngon như hột bắp.

Ở Âu-châu có người đem nó về trồng, song nước trồng nó bao giờ cũng phải giữ cho có nhiệt độ lối 30 chữ luôn.

Song cái bông ấy còn nhỏ hơn thứ bông của bác-sĩ Arnoldi tìm được ở Sumatra gọi là *rafflesia* đó. Loài bông này trở hoa rất lớn, bề trục-kính cái hoa đo tới một thước và cái hoa cấn nặng tới 15 cân. Bông này không có lá và có mùi hôi lắm. Trái lại thứ bông *victoria regina* mỗi khi trở thì bay mùi thơm bát-ngát.

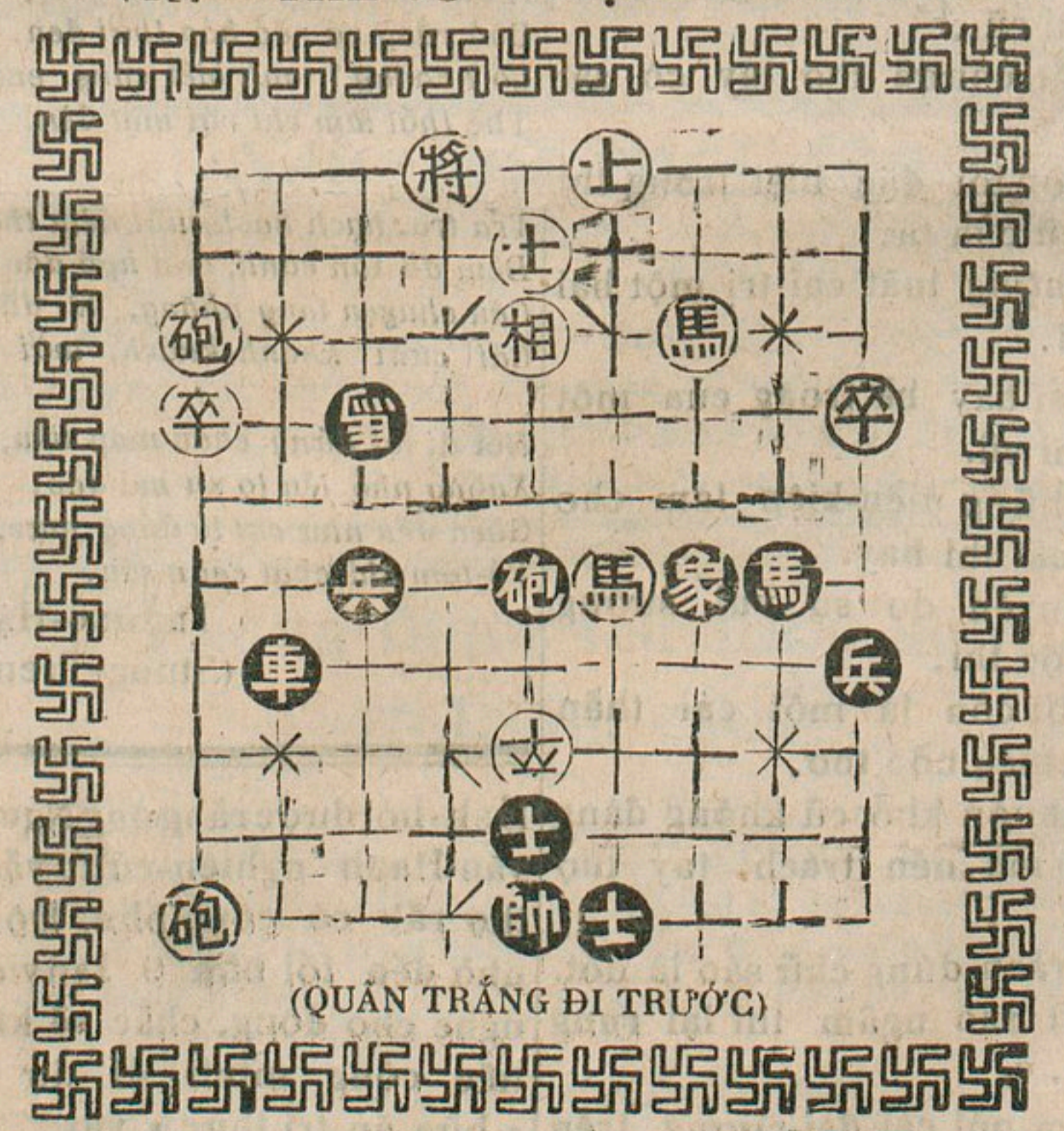
thường cũng được năm mùng như các tay chánh trị phạm vậy.

Các báo viện lẽ rằng nếu chánh-phủ không để cho các tay tù tội nằm mùng để cho muối cắn họ trong khám, chẳng khác nào chánh phủ đem họ mà hành hình một cách đau thương và tàn nhẫn vậy.

Sự kêu ca của các báo vẫn chưa được chánh phủ nhậm lời. Để chờ xem ra sao!

CỜ TƯỚNG

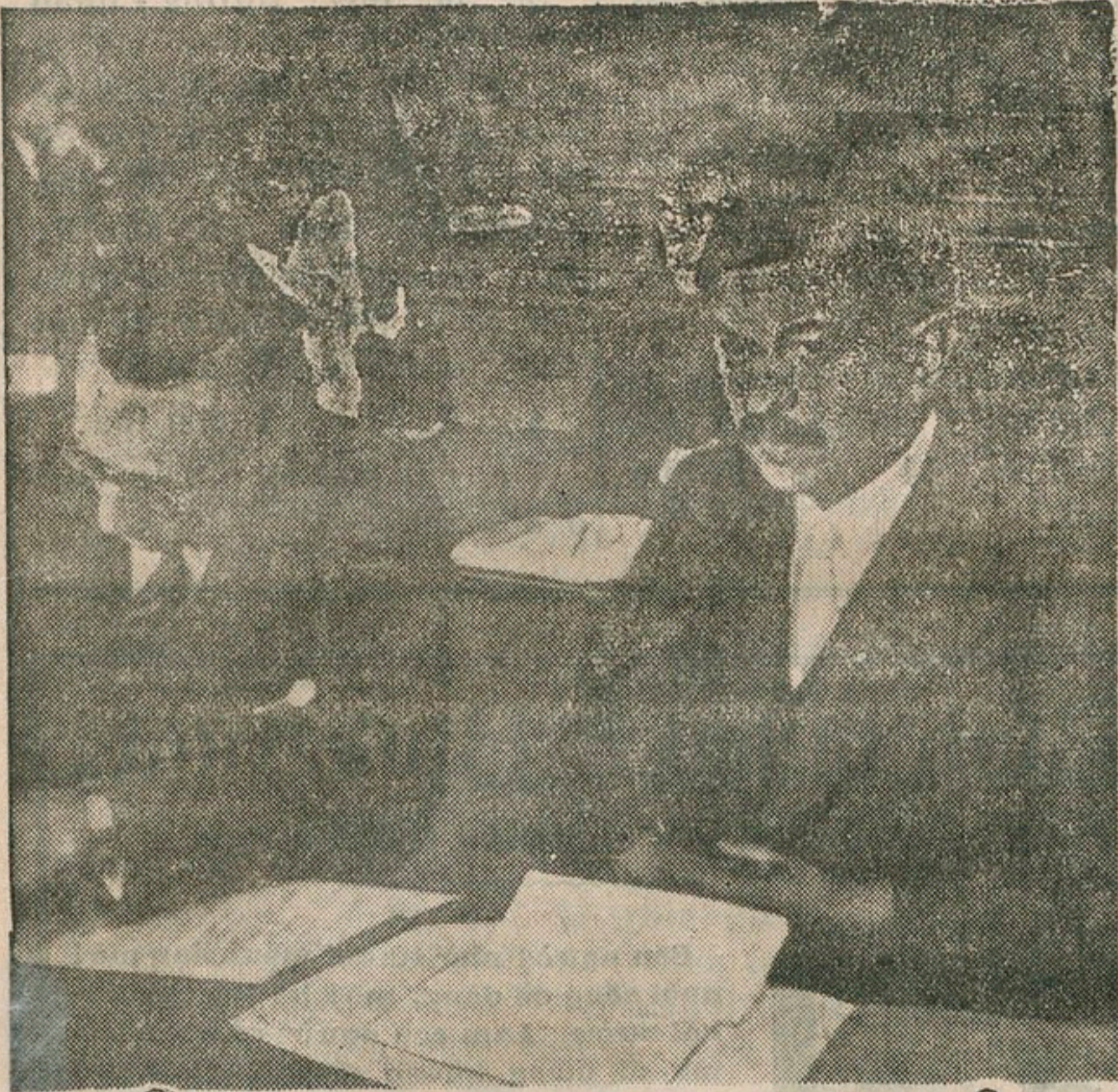
VII. — THẾ CỜ « Mạnh tân âm mã »



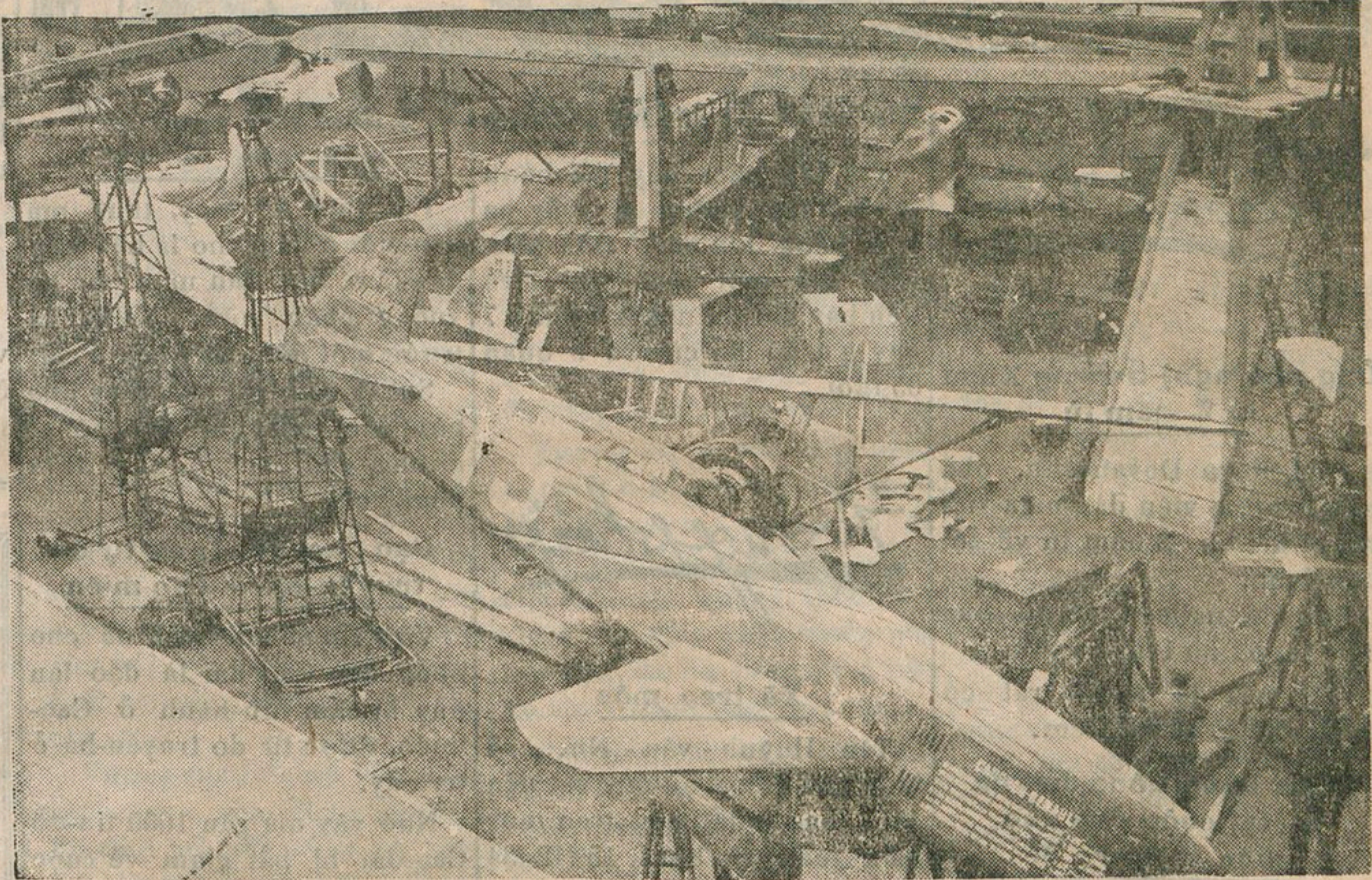
Kỳ tới đăng lời giải thế « Tam cổ thảo lục » và phương danh các vị trúng cách.

孟津飲馬

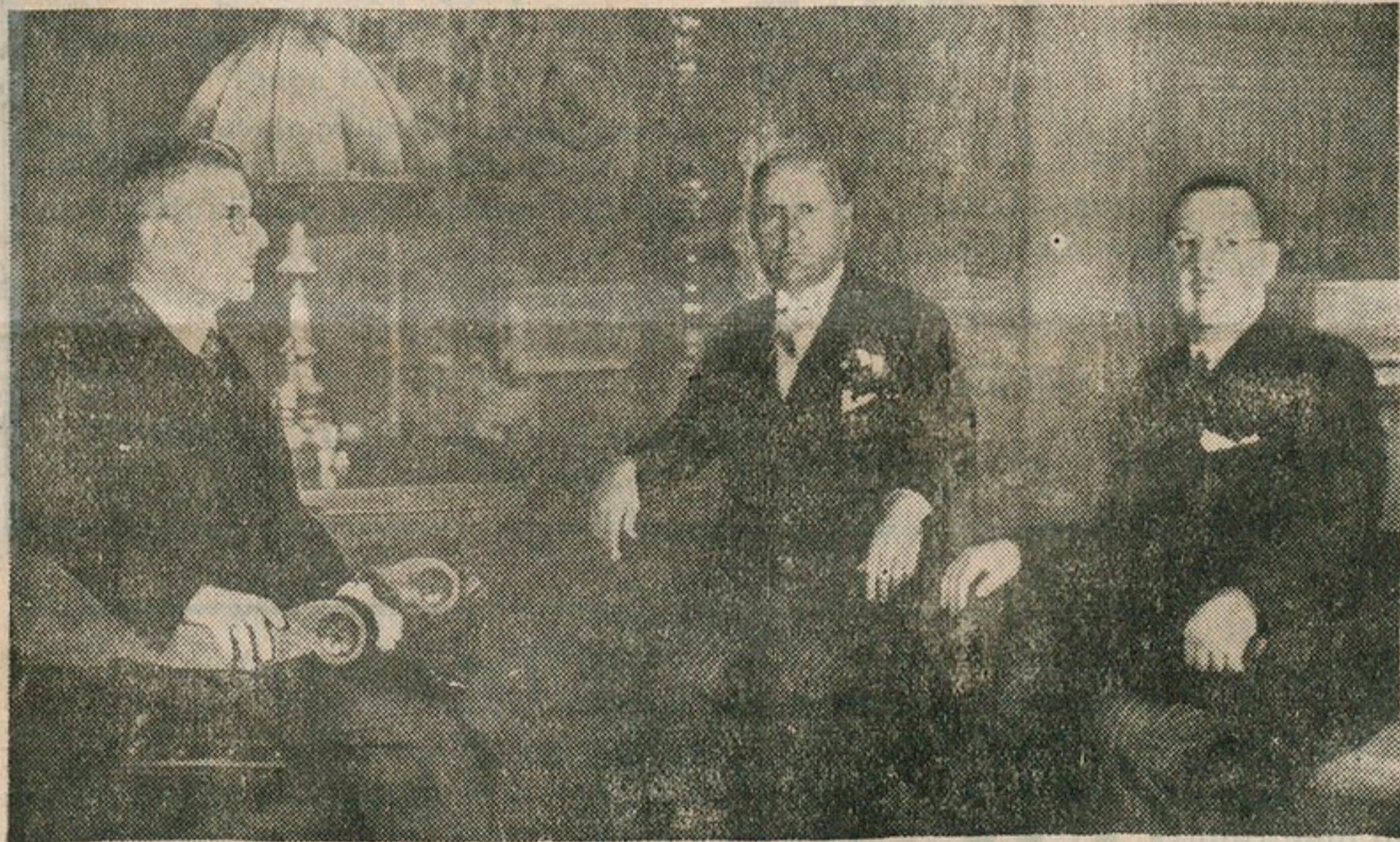
Hình Thời Sự



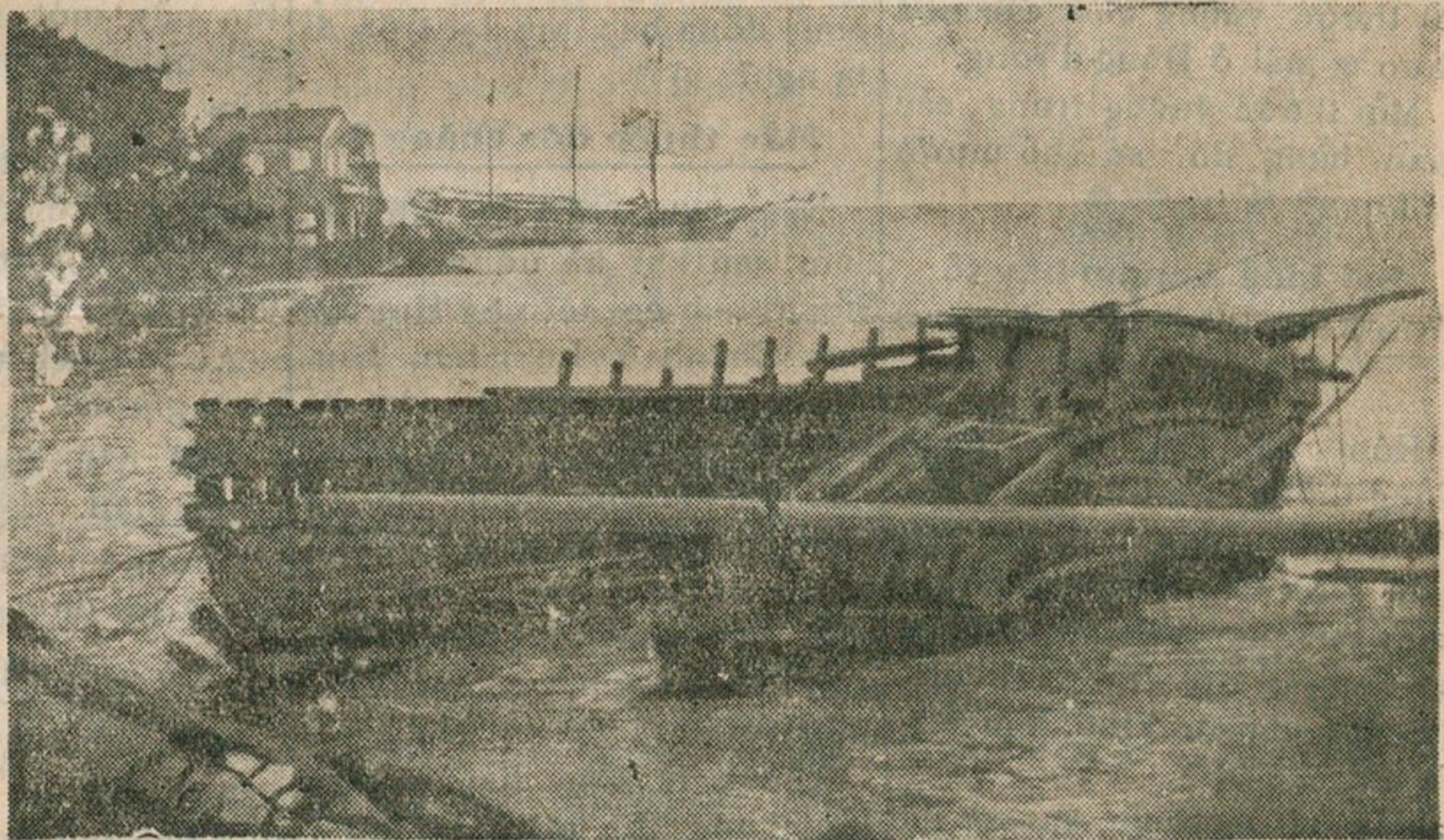
Ông Laval dự cuộc Hội-nghị của hội Quốc liên ở Genève 21 Novembre rồi. Đây là hình Ngài, bên trái là ông Massigli, tổng lý Pháp vụ ở Hội Quốc liên.



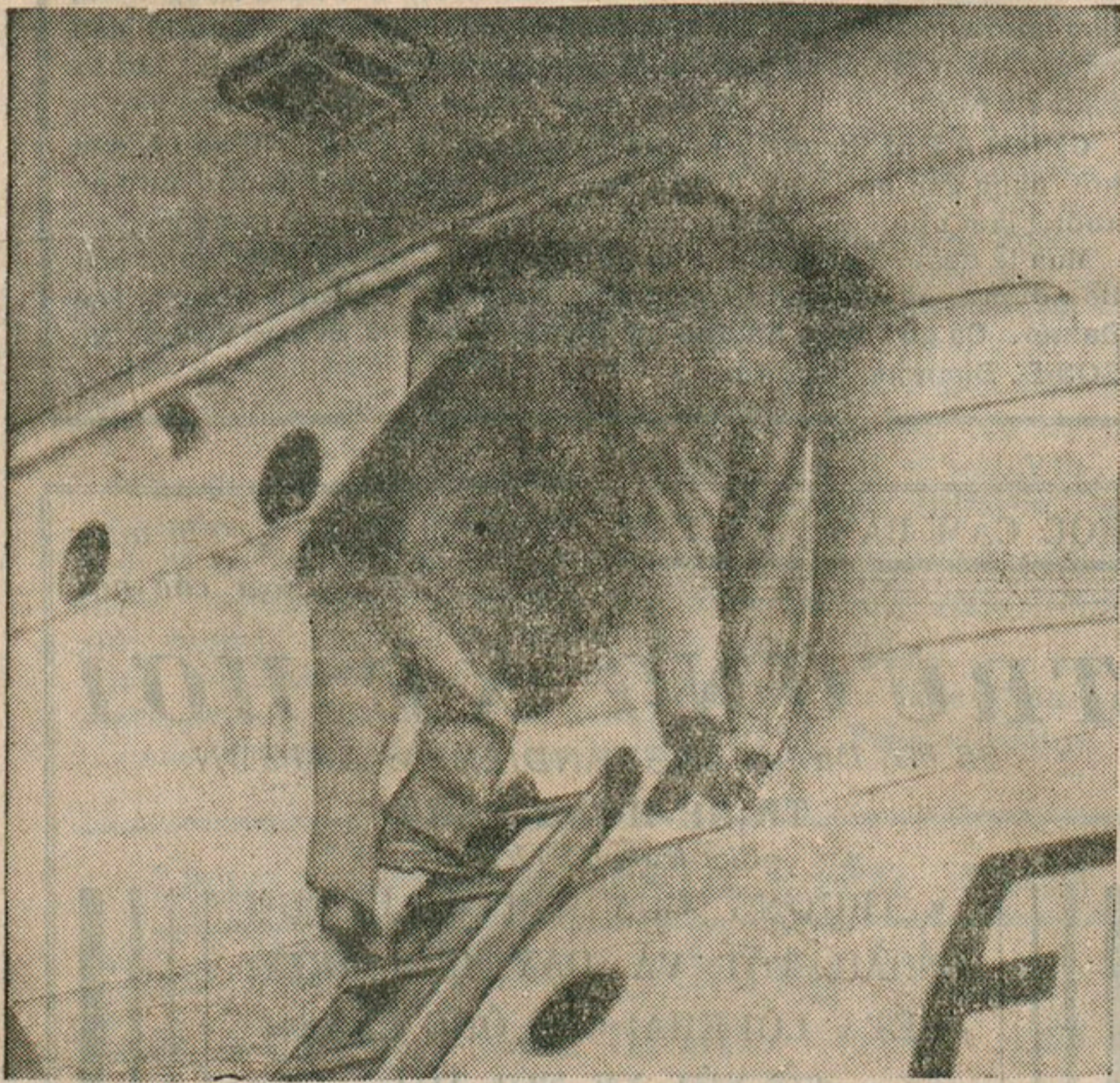
Tháng rồi ở Paris có cuộc đấu xảo thường niên của kỹ nghệ Hàng không. Đây là một quang cảnh chỗ đấu xảo. Cái máy bay ở trước hết là của nữ phi công Hélène Boucher mới bị nạn mà từ trần đó



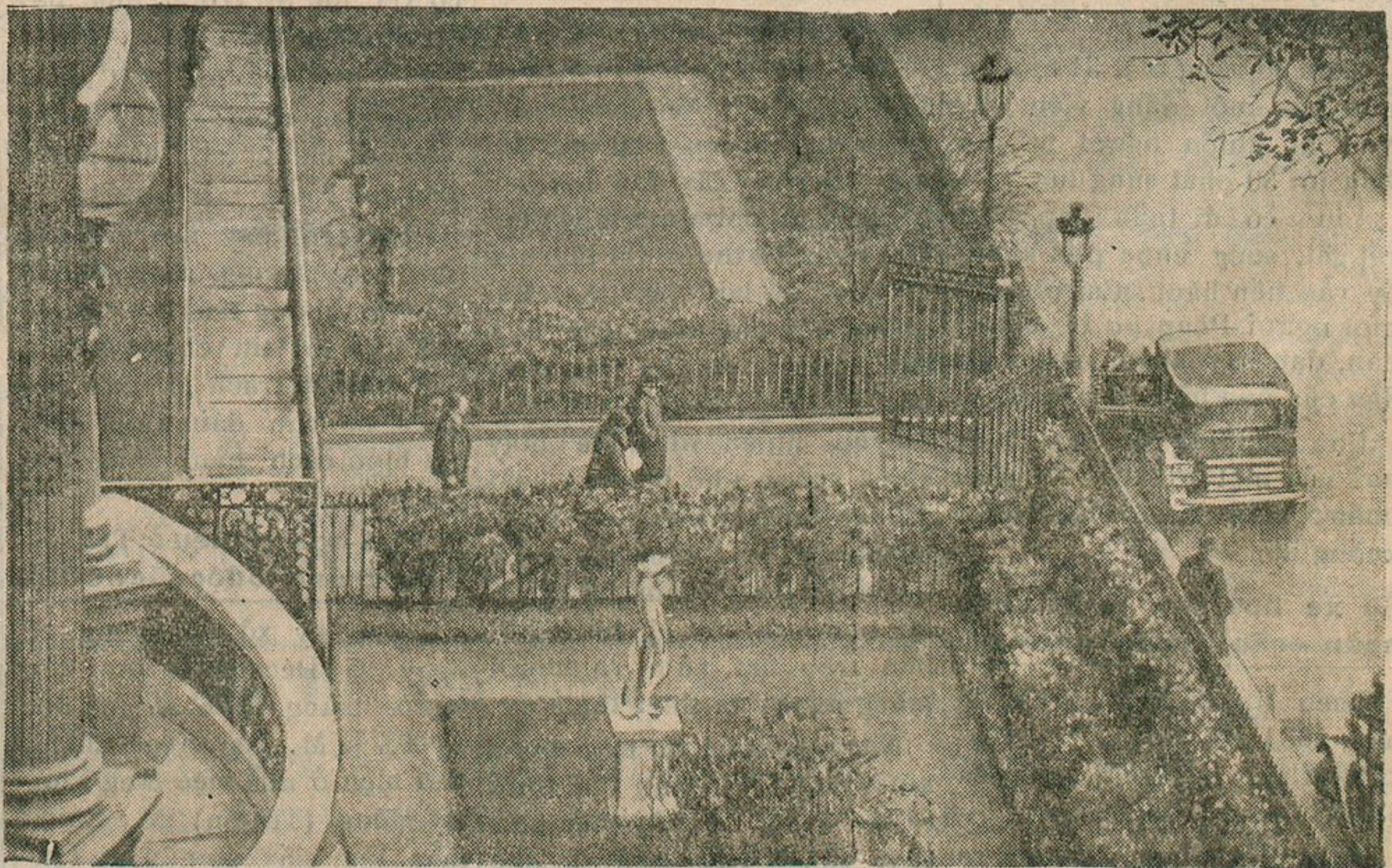
Trong hạ tuần tháng Novembre, hai nước Áo và Ý thương thuyết nhau để tìm chỗ hòa hảo. Đây là hình chụp ở đền Venise (La-mã) trong lúc hội-đàm. Bên mặt là thủ-tướng Áo Schusnigg, giữa là Mussolini, bên trái là ông Berger Valdung sứ thần Áo ở La-mã.



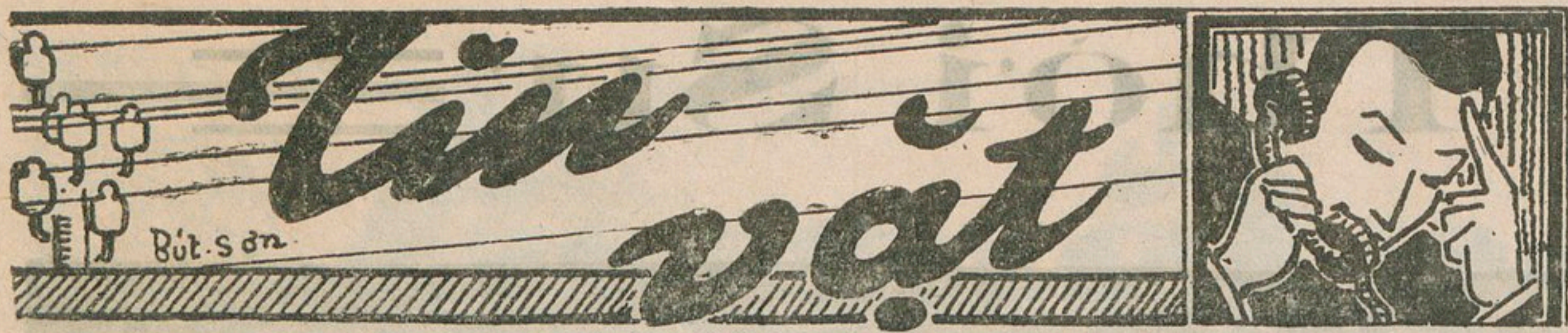
Tháng rồi ở Địa-trung-hải, ven bờ Pháp quốc có cuộc bão to, đây là hình một chiếc chaland bị sóng gió đánh tan nát.



Phi công Bossoutrot, cưỡi tháng Novembre rồi, ngồi thủy phi thoàn 4 máy « Santos Dumont » mà sang từ Pháp qua Dakar (Phi châu).



Hình ông và bà Doumergue ban đêm lén từ đền Khải lương mà đi về Tournesueille, sợ nhơn dân đưa rước chúc mừng.



Trăm Hâu

Ông phó nghị-trưởng Xiêm bị 2 năm tù

Ông Phya Devahastin, phó nghị-trưởng viện dân-biểu vừa rồi bị kết án 2 năm tù về tội làm loạn.

Sau khi nghe tuyên án ông liền chống án lên tòa trên.

Ông này là người rất có tinh thần ở nước Xiêm.

Gian hàng Đông-dương ở tại cuộc đấu xảo quốc-tế nước Bỉ

Năm nay, tại thành Bruxelles kinh đô nước Bỉ sẽ có một cuộc đấu xảo quốc-tế thuộc địa rất lớn.

Tại cuộc đấu xảo ấy sẽ có chứa 4 gian hàng từ 16 tới 20 thước vuông cho các nhà thương-mại ở Đông-dương.

Mỗi thước vuông trong các gian hàng đó sẽ cho mướn 750 quan là ít.

Đại-biểu Annam bày tỏ tình-hình kinh-tế với quan Tổng-thống

Hôm 28 Décembre quan Tổng-thống Lebrun đã tiếp các vị đại-biểu Annam đi dự hội-nghị kinh-tế thuộc địa là quý ông: Bùi-quang-Chiêu đại-biểu tại Thượng Hội - đồng Thuộc địa, đốc-phủ-sứ Vĩnh, Nguyễn-Thiều, Viễn-Đệ.

Mấy vị đại-biểu Annam đã bày tỏ tình hình kinh-tế và lý-tại của xứ Đông-dương cho quan Tổng-thống biết.

Nhiều cuộc ám sát ở La sarre

Đầu năm nay tại La Sarre có xảy ra nhiều vụ ám sát, có tánh cách chính-trị.

Đêm 30 rạng mặt 31 một cái nhà của một đảng viên chữ Vạn bị nhiều người lạ mặt bắn tới 30 phát súng lục.

Lính có đi tuần ban đêm rất gắt, song cuộc phá khuấy ấy vẫn tiến hành. Cái nhà của một người Pháp họ bị chúng bắn, đạn bay nhắm người chỉ dậu của ông này rất nặng.

Bọn biểu tình lại toan lật xe hơi của một vị diễn - thuyết phân đối đảng của Hitler xuống hố.

Số xe hơi sản xuất khắp hoàn - cầu trong năm rồi

Theo tin ở New - York thì năm 1934 rồi số xe hơi sản-xuất khắp thế - giới tăng lên 33,7% hơn năm rồi.

Năm 1934 số xe hơi làm ra được 3.608 ngàn cái. Năm 1933 chỉ có 2.698 ngàn cái thôi.

Giá bánh mì rất hạ ở Pháp

Từ 135 năm nay giá bánh mì ở Pháp không ai thấy hạ cho bằng lúc này. Hồi năm 1880 giá một kí-lô tính theo tiền bấy giờ thì nhăm 1 quan 7 nay giá đó chỉ còn có 1 quan 65 thôi.

Đông-pháp

Xả treo mợ

Tên Huỳnh - văn - Nh... xã làng Tân-diên, Thủ-đức vì thiếu 45p. bạc thuế, nên treo mợ trốn mất từ hôm 15/12/34 Hương-quản Đ. là cha vợ lại là người bảo lãnh đã ra thương số bạc ấy rồi. Quan trên còn đang xét sổ sách coi còn thiếu hay có đều gì bí-mật nữa chăng?

Chớ không lẽ thiếu có mấy chục đồng bạc mà lại trốn đi là nghĩa gì?

Mắc thuốc độc chăng?

Ngày 20/12/34 tên Khả 38 tuổi, sau khi ăn uống với vài người anh em tại nhà Hương-hào Chanh ở Lo-g-tân, Thủ-đức. Về nhà ngủ 1 đêm kể ngủ luôn.

Cái chết khả nghi. Vì cả châu thân đều bầm đen. Thân nhưn đi báo quan, sau khi mổ, quan thầy cho là tại uống rượu nhiều quá, nên mới chết như vậy.

Không lẽ. Còn bảo là mắc thuốc độc thì ai thuốc đây? Việc còn đang bí - mật, chờ xem.

Sự lời thối ở « Kinh tất » Thủ - thừa

Đường kinh Thủ-thừa thì chật mà ghe thuyền thì đi nhiều, nhưt là miệt Sadec My-tho, Châu toc, Bạc-liêu, Sóc-trang, lên Saigon thường hay đi đò về Kinh tất.

Đường thì eo hẹp mà lại mấy chữ bè cây đậu hai bên chơan chỗ, chỉ chừa lòng kính còn chừng 4 thước thì làm sao đi qua đi lại cho tiện. Lại nhiều khi tàu vòng ghe 5, 6 chục chiếc, đôi ba lớp, chạy qua đó hay đụng chạm ghe thuyền nhiều nhưt là mấy chiếc xuống nhỏ bị chìm boài đồ vật hư hao biết bao. Nhưt là tàu Q... S... thường hay ý thể hễ rủi đụng chạm ghe người ta, người ta nói gì thì người làm trên tàu xúm ra chưởi mắng người ta thiệt thậm ực.

Người ở vùng đó ước mong xin Quan Chủ-Quận Thủ-thừa ra tay trừng trị mấy việc như vậy, dân ở Thủ-thừa và ghe thương hồ rất đội ơn ngài biết bao!

Năm nay thuế xe máy còn 5 cắt

Cái thuế xe máy, thuế mà báo-giờ ở đây cho là bất-hiệp dân-tâm, bắt đầu năm nay hạ xuống phân nửa. Nghĩa là trước một đồng nay còn 5 cắt. Sut đi năm cắt biết rằng nhẹ bớt cho anh em lao động, nhưng chớ chi bỏ hẳn đi là phải hơn.

Đạo Cao-Đài được tự-do truyền-bá ở Cao-miên

Vừa rồi chánh - phủ đã cho phép đạo Cao-đài là đạo lâu nay bị cấm lưu-hành ở Cao-miên, được tự do truyền-bá ở trên ấy.

Nhờ vậy mà gần 1000 tín-đồ Cao-đài bị bắt giam về cuộc hội hiệp trái phép đã được thả ra.

Nước mắm lên giá

Vấn-đề than, sắng rất có quan hệ đến dân-sanh quốc-kế chưa giải quyết xong thì lúc này một món cần dùng cho người bản xứ lại tăng giá nữa.

Nước mắm trước kia, hạng thường chỉ chừng 0.22 là nhiều nay vọt lên tới giá 0,28 hoặc 0,29.

Ai có trách nhiệm trong sự tăng giá này?

Nhà hàm-hộ hay kẻ đứng trung gian.

Chúng tôi xin nhà cầm quyền lưu ý tới dù n.

Có quả vậy chăng?

Hơn một tháng nay có bố người lính đi với cờ ở tỉnh qua Bãi-Xầu mà xét giấy thuế 'hâu, cứ mỗi tuần mỗi qua. Bọn lính này hề qua thì thường hay đi lường đong trong nhà của dân chúng. Có một vài người trong bọn dân thấy vậy bất bình mới hỏi mấy người lính rằng: Mọi khi sao không có xét lục tới trong nhà, bây giờ lại làm thế?

Bọn lính trả lời một cách ngang tàng rằng: - Bậy không luật bởi chúng tao, bây muốn ở tù sao?

Chúng tôi hay sao đăng ra như vậy, mong rằng đó là chuyện không thật mà nếu có quả như lời thì chúng tôi xin nhà chuyên trách ở tỉnh can thiệp để cho dân tỉnh khỏi bất bình cách hành-động trái phép kia.

M. Ngô-ngọc-Chiêu ở Trà-ôn được trúng số độc đắc 8000\$

Trong kỳ xổ số tương - tế ngày 25 Décembre vừa rồi, người trúng được số độc đắc 8000\$ là M. Ngô-ngọc-Chiêu, làm biện ở nhà việc làng Phú-Mỹ-Đông (Trà-ôn). M. Chiêu mua tấm giấy số này tại Trà-ôn, trong một cái tiệm buôn bán kia.

Báo « Nhân-Loại » ra một tuần 2 kỳ

Bắt đầu tháng Janvier 1935 tờ Nhân-Loại sẽ xuất bản mỗi tuần lễ hai kỳ vào ngày thứ tư và thứ bảy. Báo sẽ ra theo khuôn khổ cũ, giá bán ba xu một số. Đối với các bạn đã mua năm từ trước giá tính theo cũ. Giá báo mới bắt đầu từ Janvier 1935 sẽ tính:

Một năm : 3\$00

Sáu tháng: 1.60

Ba tháng: 0.85

Thư mandat xin các bạn gửi về cho ông: Chủ-nhiệm báo Nhân-Loại, 14 rue Pottier, Hanoi.

Báo thù kiều mới

Vừa rồi, tại quận Sóc-Sài thuộc: về hạt Bentre có xảy ra một chuyện báo thù nghe qua khó nín cười cho đặng.

Số là ông Hương - quản kia ở Sóc-Sài có làm việc gì can ỨC anh X. không biết mà anh này lấy làm căm tức đã lâu và tìm dịp may để rửa hận. Nhân hôm rồi, anh X. đón đường ông Hương-quản kia trong lúc ông ta đi một mình mà đồ c... trên đầu.

Anh X. đã bị bắt giải tòa. Việc này làm sôi nổi dư-luận ở Sóc-Sài.

Bệnh tê bại ! Bệnh xuội !

Là bệnh rất cần yếu cho thân thể con người



Con người nhờ tứ chi mạnh dạn mới nuôi sống dễ dàng, mới bỏ ịch cho xã-hội được. Làm con người có tay chơn mà đi đứng không đặng ấy là kẻ vô dụng.

Ai bị chứng tê, bại, ai bị bệnh phong thấp là tay chơn hay tê mỏi, hoặc nhức nhối khó chịu nên phòng ngừa bệnh xuội trước đi, mau dùng:

PHONG THẤP CỐT THỐNG THỦY

hiệu « Ông Già » thì trừ được bệnh xuội ngay.

Là một thứ thuốc dùng nhiều chất thuốc thật hay làm cho huyết mạch điều hòa, thân người tráng kiện. Cả trăm người dùng rồi đều thấy hiệu quả chẳng sai.

PHONG THẤP CỐT THỐNG THỦY

có trữ bán khắp nơi

Giá mỗi chai có..... 0\$50

VIÊN-ĐÔNG ĐẠI DƯỢC-PHÒNG

115, Rue de Paris - CHOLON

Lậu

Tiền la

Ghiền á-phiện



LẬU mới mắc, ra mủ, ra máu, đái rắt, bức rức khó chịu, hoặc lâu năm độc nhập vào cốt, nếu muốn trị dứt nọc mà không công phạt, không hại sanh dục, chỉ uống thuốc hiệu NAM-HUNG số 1, 2 và số 3 thì sẽ khỏi lo tiền mất bệnh còn, có tặng sách thuốc.

TIỀN-LA SANG-ĐỘC là bệnh rất hiểm nghèo, nếu không mau trị nó sẽ sanh ra nhiều bệnh khác như lên xoài, nổi hạch nóng lạnh, đau xương, nhức thịt, nếu đã dùng thuốc NAM-HUNG số 10 đầu nặng cách mấy uống vô là khỏi ngay, không hại sanh dục, không phải cử nước.

GHIỀN Á-PHIỆN muốn bỏ, thì uống thuốc NAM-HUNG số 14 đầu hút nặng đến bực nào dùng đến là bỏ được ngay, thuốc ôn hòa không làm nhọc mệt, không ngáp, không sanh ra bệnh gì khác.

Mua lẻ hoặc sỉ về bán xin do nơi nhà Tổng Đại-lý phát hành của Bồn đường là Maison Đức-Thắng N. 148, 150 Bd Albert 1er Dakao. Có gởi bán Saigon có Ng-thị-Kính và Bazar Vu-Lai N. 303 P. Blanchy Tânđinh.

HỌC CẦM BÁNH XE HƠI

Mau giỏi :- Thi mau

Giá rẽ hơn các nơi

TRƯỜNG XE HƠI

95 bis, Đường LAGRANDE - SAIGON

TRINH-HUNG-NGÀU

Chủ trường lãnh dạy

« TRƯỜNG CỦA TRINH - HUNG-NGÀU TỐT VÀ DẠY GIỎI HƠN HẾT » LỜI KHAI CỦA ÔNG CHÁNH

:: :: SỞ XÉT XE NƠI TOÀ :: ::

Học trò Lục-tính có nơi ăn ở tại trường

LIÊU TRẠI CHI ĐI

bút-Sơn

QUÁN-CHI dịch

Số 15

Có kẻ xúi Vương tới quan mà thưa, bắt chủ nhà trọ phải thường, vì mình ở trọ nhà và mà mất của thì va phải đền lại chứ ai. Song Vương không nghe, chỉ than thở rằng :

— Ấy là phần số của mình gặp hồi xui xẻo, khiến ra hao tài tổn của như thế đó, chứ người chủ nhà trọ có ăn nhập gì mà trách họ bắt họ thường lại số bạc cho mình. Thôi mất thì bỏ.

Chủ trọ nghe thấu chuyện này tới tai, hết sức ngợi khen căm tạ Vương, liền xuất tiền túi ra 5 lượng vàng để tặng Vương làm lộ-phí hồi hương và khuyến lơn an ủi Vương nên lo về cho sớm kẻo người nhà mong mỏi.

Nhưng Vương nghĩ tới nóng nổi mình buôn thua bán lỗ, lại còn bị mất cắp không còn một dính, bây giờ về nhà có mặt mũi nào ngó thấy bà tổ - mẫu cho được. Chẳng đi ra đi vô, suy nghĩ nát trí, mà hai đường lui tới đều thấy khó khăn, đang phân vân không biết làm sao cho phải.

Chợt ngó ra ngoài thấy có một kẻ làm nghề đấu chim cun-cút, mỗi độ người ta đánh cá tới vài ngàn, và bán mỗi con chim giá tới 100 tiền là ít. Thấy vậy lòng Vương dục động, tính toán số tiền trong túi mình chỉ có nước đi mua bán chim cun-cút mới đủ mà

thôi, chứ bây giờ có muốn mua bán thứ gì khác để gỡ lại vốn cũ cũng không được.

Wương bèn đem ý mình bàn tính với chủ trọ. Chủ trọ khen Vương tính phải, và hối thúc Vương nên ra tay làm mau đi. Lại hứa chịu cho Vương ở trọ nhà mình, không lấy tiền cơm nước ăn ở gì cả.

Wương mừng lắm ra đi liền. Chẳng đi quanh các miền phụ cận, kiếm mua chim cun-cút nhốt đầy một giỏ, rồi lại vào kinh-đô. Người chủ trọ thấy cũng mừng, khen ngợi Vương sao đi mua chim nhạ n lệ quá.

Đêm đó, trời đổ mưa riết tới sáng, ngoài đồng đã tràn ngập thành như sông ngòi rồi, mà trời vẫn mưa hoài không ngớt. Vương ngồi đợi trời tạnh, song liên miên hết ngày này qua ngày khác, trời cứ mưa mãi, luôn cho mấy ngày như thế, làm cho chàng không gánh chim đi bán được.

Tới ngày chót, ra thăm lồng chim, thấy chim ngã lẩn ra chết lẩn hồi. Vương sợ quýnh, nhưng không biết tính cách nào cứu chim khỏi chết cho

đặng. Qua bữa sau số chim chết càng nhiều hơn, rồi lại chỉ còn sót có mấy con, Vương sang qua một cái lồng khác mà chăm nom cho chim ăn uống. Cơ khổ thì thôi ! Cách một đêm đó tới sáng dậy chạy ra lồng chim dòm thử, lại thấy chết hết mấy con nữa, chỉ vồn vện còn lại một con chim sống sót mà thôi: Vương nói cho người chủ nhà trọ hay ; chàng vừa nói vừa khóc lướt nước. Chủ trọ cũng thương hại cho chàng.

Wương nghĩ mình vốn liếng sạch trơn, cho đến cuộc làm ăn chót hết này cũng hư nữa, thì còn trông mong trở về nhà mình sao được. Chàng nói chỉ còn có nước dâm họng mà chết cho rồi đời, nhưng người chủ trọ kiếm lời khuyên can an ủi và lôi chàng ra chỗ để lồng chim coi thử con chim còn sống sót.

Chủ trọ nhắm kỹ con chim đó rồi nói :

— Con chim hình như một con cứng cựa hơn hết đây. Những chim kia chết mớ, chưa chắc không phải là bị

con này đá chết. Thôi bây giờ anh rảnh rang vô sự, nên đem con chim này rèn tập nó đá rồi ra chợ mà bán. Nếu thiệt quả nó là chim hay, thì anh đá cũng có thể mưu sanh đặng.

Wương nghe lời, mấy ngày ra công o-bế rèn tập con chim đến khi xem chừng nó đã thuần thuộc cách đá rồi, người chủ trọ bảo chàng xách lồng chim ra đầu chợ, trước hết hãy thử đá ăn thua bằng bữa ăn chén rượu chơi vậy thôi.

Con chim cun-cút của Vương mạnh quá, đá với chim người ta độ nào nó cũng ăn. Chủ trọ bèn lấy tiền túi ra trao cho Vương, bảo lần này trở đi đá ăn tiền.

Đá ăn tiền cũng vậy, độ nào chim của Vương cũng thắng. Lối nữa năm, số tiền ăn độ, Vương đã tom góp được đến ngoài 20 đồng. Vương lấy làm yên lòng há dạ, tung tiu con chim như là sanh-mạng của mình vậy.

Nguyên trong kinh-đô thuở nay có một vị vương-tước (người được vua phong cho

tước vương) ưa chơi đá chim cun-cút lắm. Mỗi năm kỳ tết, ông cho phép nơon-dân đem chim của họ vô trong vương-phủ đá với chim ông. Nhơn vậy người chủ trọ nói với Vương-Thành rằng :

— Nay có cơ-hội làm giàu lớn đến nơi rồi, chỉ lo không biết phần số của anh ra thế nào đó thôi.

Đoạn người chủ trọ nói duyên do chợ Vương nghe và dắt Vương cùng đi ; giữa đường dặn dò cẩn kể :

— Rồi thua thì anh em mình lũi mặt đi ra với nhau, cái đó không nói làm chi. Nhưng nếu trong muôn một mà con chim của anh đá ăn, thì chắc sao Vương-gia cũng nài mua con chim anh, anh cứ làm lơ, đừng nói gì cả. Chừng ngài cố nài mua cho được, thì anh cứ ngó theo đầu tôi rah ệu mà trả lời, lời có gặt đầu thì anh mới chịu giá bán, nghe không ?

Wương y lời. Về tới vương - phủ, thấy người ta đem chim vô chực dưới thềm đông dầy. Một lát, vương-gia ngự ra điện, kể cả hữu truyền lệnh rằng ai có chim muốn đá thì cho phép bước lên.

(còn tiếp)



Các Bệnh Ho

THUỐC SỐ 1

Long-viên hoàn

Thuốc trừ 36 chứng ho, cứu lao thất thương, truyền nhiễm ho, té hóc phổi ho, trong mình nóng này khô phổi ho, bị lao sanh ho, bị tổn sanh ho, ho phong, ho gió, ho thai, để lâu phổi có ghê sanh vi-trùng. Các chứng đã nói trên đây nếu dùng được hoàn thuốc Long-Viên này thì mau thấy công hiệu, cách trị hòa hoãn, nếu uống thì hết tuyệt, không có trở đi trở lại, bởi vì nó vừa trị bệnh vừa bổ dưỡng, nên uống nó vào rồi thì ăn ngon ngủ êm, thấy chứng ho bớt nhiều, và lần lần da thịt thành tươi, phải trị chí mà uống thì được giữ căn, trong hoàn thuốc này có vị thuốc sát trùng về chứng ho, lại có nhiều vị thanh phế hạp với vị Long-viên-hương, hoàn thuốc có sữa dê chưng thật kỹ và mật ong vù, làm hoàn rất công phu, tánh chất mát, nếu người nào ho nhiệt uống vào là thấy công hiệu ngay.

THUỐC SỐ 2

Tâm-đắc-thần-phương hoàn

Các bệnh ho về hàn chứng thì lá phổi đã muốn teo, phải dùng hoàn thuốc Tâm-Đắc-Thần-Phương này mới đặng, bị bệnh ho hàn thì hai chơn lạnh nhiều, ban đêm ho nhiều, ăn đồ mát ho, tuyết trời lạnh ho, không chịu đông người,

muốn nằm nơi thanh tịnh và chỗ tối, thường dùng nước nóng, các chứng như trên đây nếu uống hoàn thuốc này rồi thì thấy mạnh ngay.

Cách dùng hai món thuốc ho đã kể trên

Như ho nhiệt thì uống Long-Viên Hoàn, ho hàn thì uống Tâm Đắc Thần Phương Hoàn, song lẽ uống Trục Tích rồi nghỉ để uống Đại Bồ Nhật Điem Chơn Dung Hoàn cứ lần lượt mà uống xen như vậy thì thấy sức lực mạnh mẽ như xưa. Nếu bị ai chứng ho đã nói trên mà còn nhức mỏi thì mỗi bữa sáng lúc 7 giờ ban mai hãy dùng thêm 2 viên Việt Nam Cường Lực Hoàn trong vài ngày thì thấy công hiệu.

Long Viên Hoàn mỗi hộp..... 1\$00

Tâm Đắc Thần Phương Hoàn mỗi hộp..... 1.00

Việt Nam Cường Lực Hoàn mỗi hộp..... 0.50

Trục Tích Tiên Đam Hoàn mỗi hộp..... 0.25

Nhà thuốc hiệu ĐÀU RỒNG

Có trữ bán khắp các hạt và các quâu ở Nam Kỳ và Cao Mên

NGUYỄN-THỊ-KÍNH, Saigon

Tổng Đại-lý nhà thuốc ĐÀU-RỒNG, và các chi-ngánh sau đây đều có bán :

BENTRE M. Nhan-văn-Ấp

BATRI M. Trần-văn-Đinh

MOCAI M. Ngô-văn-Thọ

TRAVINH Hiệu Nam - Thanh

M. Phạm-ngọc-Cần

CAUNGAN M. Trịnh - hữu - Duyệt

TIEUCAN M. Nguyễn-văn-Lục

MACBAC M. Tô-vinh-Trường

VINHLONG M. Ng-thành-Liêu

TAMBINH M. Trần - q-Minh

TRAON Hiệu Thuận-Quang

M. Lương-văn-Phượng

CANTHO Thành-Phát Bazar

CANTHO Nhà thuốc Annam.

M. Trần-lương-Thiện

OMON M. Trần-Hung dit Báo

CAIRANG M. Hứa-thành-Giám

PHUNGHIEP M. Lương-v-Huê

SOCTRANG M. Trịnh-kim-Thinh

SOCTRANG Nhà thuốc

Trương-Xuân

BACLIEU M. Lê-ngọc-Thành

dit Thâu

CAMAU M. Phạm-văn-Được

NGANAM M. Lâm-tấn-Hưng

LONGMY M. Từ-bình-Sinh

RACHGIA M. Ng-ngọc-Thái

LONGXUYEN M. Đồng-văn-Lân

M. Đông-thị-Đo

THOTHOT Tiệm Quảng-tướng

Thanh

CHAUDOC Bazar Thành-Phát

TANCHAU Tiệm Phú-Lập

TINHBIEN M. Mã-văn-Lợi

SADEC Co Nguyễn-thị-Linh

CAOLANH M. Ng-thành-Cự

CAITAUTHUONG Co Phạm-thị-Ihàn

CAIBE M. Lê-văn-Mãng

CAILAY Tiệm Xuân-xương

CAP Saint-JACQUES Co Trần-thị-Huân

LONGBIEN Tiệm Quảng-hưng

Long

Baria M. Lưu-xiêu-Linh Coiffeur

LONGTHANH Bà Hh-thị-Đậu

BIENHOA M. Dương-tấn-Thần

THUDAUMOT M. Phạm-v-Sửu

GIADINH Chợ Bà-chiều tiệm

Nguyễn-văn-Điều

GIADINH Chợ Bà-chiều tiệm

M. Trương-văn-Thái

DAKAO M. Huỳnh-hữu-Cao

PHUNHUAN Nhà thuốc Ông-Tiên

TANAN M. Nguyễn-hữu-Dur

TANAN chợ Kỳ-son nhà Bầy

Cần

MYTHO Nhà thuốc Đầu-Rồng

số 6 đường mé sông

GOCONG M. Lê-tấn-Thọ

SAIGON, 45 rue A. Garros

CANGIOC M. Lê-thành-Lợi

CANTHO M. Võ-văn-Nhiều

CHOLON M. Phạm-văn-Thỉnh

chợ Bình-tây

DUCHOA M. Lai-văn-Thường

TAYNINH nhà M. Ngu-v-Phòng

TRANG-BANG tại chợ

M. Vương-Trường

LOCNINH Madame Cần tiệm

Phụng-hoàng

TRANGBANG Thala M. Lê-vinh-Trào

CHIPOU M. Nguyễn-văn-Đậu

SOIRIENG M. Trần-văn-Siem

PHNOM-PENH Bazar Trương-Xuân

quai Piquet

TAKEO Tiệm Kiêm-Thành-Phát

KOMPONG - CHHNANG M.

Lâm-văn-Cáo

PURSAT Tiệm Nam - hiệp - Thành

SIEMREAP M. Ng-văn-Trọng

KOMPONG-THOM M. Nguyễn-ngọc-Lầu

KOMPONG-CHAM Tiệm Nghĩa-Lợi

M. Lê-văn-Thông

PHANTHET M. Tạ-văn-Tu

NHATRANG M. Nguyễn-hào-Văn

Tiệm Phước-Mỹ

FAIFOO M. Hoàng-đắc-Vinh

Ong Thánh Đào Viên mới ra đời — Một thứ thuốc Bò-Huyết Khu-Phong hiệu Đào-Viên không những chủ bò khí huyết mà lại chữa được bệnh : phong-thấp, tê-thấp, đau xương, đau mình, tê bại rất thần hiệu, bệnh này xứ Namkỳ rất nhiều người mắc phải chớ tôn nên chú ý. Giá bán mỗi chai lớn 1\$50, chai vừa 0\$80, chai nhỏ 0\$40.

Tổng Đại lý phát hành tại Namkỳ nhà buôn **Nguyễn-thị-Kính, Saigon** số 30 đường Aviateur Garros

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạn vốn 250.000 đồng bạc
SÁNG LẬP NĂM 1927

Hội quán: 54-56, đường Pellerin - SAIGON

R. C. Saigon N° 61

Dây thép:
CRÉDITANA-SAIGON

Dây thép nói:
SAIGON — 748

— Công-ty nhận tiền TIẾT-KIỆM của bá tánh, tiền gửi sinh lời 3 ly rưỡi mỗi năm, sáu tháng tính một lần và nhập vô vốn mà sinh lời nữa. Tiền này muốn rút ra chừng nào cũng được.
— Công-ty cho vay thế chấp về Quốc-trái Đông-Pháp, về Quốc-trái Crédit National và những vé phiếu nào mà chánh-phủ Pháp hay là Đông-pháp, phát hành hay là chịu bảo chứng.
— Công-ty cũng nhận lãnh giữ cho bạn hàng và lãnh tiền lời những vé Quốc-trái và nhận số những phiếu nào có dự cuộc xổ số hằng tháng hay là hằng năm.

(Về công chuyện khác, xin hỏi thăm bản Hội)

Bản-hội có mua bên Pháp hộp Tiết-kiệm tốt đẹp bằng sắt mạ kền, để cho bá tánh mượn dùng. Xin quý-vị hãy đến hội-quán hay là viết thư mà hỏi cách thức mượn hộp Tiết-kiệm ấy.

Tôn chỉ của bản hội: **LÀM VẺ VANG CHO XỨ SỞ MÌNH**

BẢN TRỊ-SỰ DANH DỰ VÀ CỐ VẤN

Chánh hội trưởng: HUỖNH-ĐÌNH-KHIÊM
(nay ngài đã từ lạc)

Phó hội trưởng: TRẦN-TRINH-TRẠCH O.
Hội đồng Hội nghị-tư,
nghiệp chủ, Boclieu.

(được bầu cử chiếu theo điều 24 trong điều lệ)

Hội viên: Dr BIAILE de LANGIBAUDIÈRE
Xã tây, Saigon.

» M. Denis LÊ-PHÁT AN
nghiệp-chủ, Thuduc.

» M. LƯU-VĂN-LANG
Quan kỹ-sư, Saigon.

» Dr NGUYỄN-VĂN-THINH
Saigon.

» Dr TRẦN-VĂN-ĐỒN, Saigon

» Me TRỊNH-ĐÌNH-THẢO
Trang sư, Saigon

» M. NGUYỄN-THANH-LIÊM
Saigon.

BẢN TRỊ-SỰ VÀ QUẢN-LÝ

Chánh hội trưởng: M. TRƯƠNG-TẤN-VỊ
Độc-phũ-sứ hàm, Châudoc.

Phó hội trưởng: Dr TRẦN-NHU-LÂN
Hội-đồng quản-hạt, Saigon.

Quản-ly hành sự: M. NGUYỄN-TẤN-VĂN
nghiệp-chủ, Saigon.

Hội viên: BÙI QUANG-CHI
Lương-y bản quốc, Cholon.

» M. NGUYỄN-VĂN-LIÊN
Bảo chế sư, Saigon.

» M.J.B. NG.-TRUNG-VINH
nghiệp-chủ, Saigon.

» M. Alexis THÁI-V-LÂN.
kỹ-sư, Saigon.

Pháp định tổng lý: M. P. LÊ-VĂN GỒNG

NGUYÊN-NHƠN CỦA BỆNH

MỘNG-TINH DI-TINH và HUỢT-TINH

Muốn sửa cái đồng hồ hư, anh thợ cần phải biết trước, tại làm sao hư, và hư chỗ nào, mới có thể sửa mau chóng đặng và không cay phá tan tành cái đồng hồ.

Muốn chữa bệnh gì, ông lương-y cần phải biết trước, bệnh tại nơi đâu, nghĩa là phải biết rõ nguyên-nhơn của bệnh, thì cho thuốc mới nhắm, và không làm cho bệnh ít hóa ra nhiều, phải hao tiền tốn của vô ích.

A. — Bởi thợ bầm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa động, nhi tướng hỏa tùy mà thành ra.

B. — Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ tham đều sắc dục, tâm trí còn non không tự chủ đặng mình, chơi « cách thủ-đâm » làm cho ngọc-quan lớn mà thành ra.

C. — Bởi người bị lậu độc uống thuốc công kích sát phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều làm cho thận thủy suy ngọc quan lớn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sanh ra ba chứng bệnh: «Mộng-Tinh», «Di-Tinh» và «Huợt-Tinh».

1. Năm chiêm bao thấy giao cầu cùng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tinh, tỷ như bình chứa đầy mà tràn, bình không nặng.

2. Lúc ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần thần, taychơn nhưc mỗi là Di-tinh, tỷ như bình chứa nước nghiêng mà tràn ra, bình đã nặng.

3. Bất luận ngày đêm tinh khí cứ chảy ra hoai, hoặc thấy sắc hay là mơ tưởng việc tình dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Huợt-tinh, tỷ như bình chứa nước lũng đầy mà nước chảy ra, bình rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thắt ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chơn nhưc mỗi, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chạng đặng, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị để lâu ngày thủy suy hỏa vượng, hư hỏa lừng lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, rặng tức nơi ngực thành ra bệnh ho.

Người mắc phải 3 chứng kể trên hãy uống «Tam-tinh Hải-câu Bđ-thận hoàn» (số 2) của nhà thuốc VỎ-VĂN-VĂN Thudaumot thì bịchhết dứt mà lại đặng bổ thận tráng dương cố tinh, ích chí, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một, đã đặng chẳng biết bao nhiêu bức thư khen tặng.

XIN LƯU Ý: Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc-quan yếu, sự tình dục không đặng bền bỉ, có vợ lâu mà không con, uống thuốc này bổ thận, bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chữa bất quỵện, tiền tinh trực xạ tử-cung mới có thể sanh con nối hậu.

Người tưu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoai, kiến sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Giá mỗi hộp
1\$00
uống 5 ngày

VỎ-VĂN-VĂN
DUỐC PHÒNG
Chủ-nhơn: Y học sĩ VỎ-VĂN-VĂN bảo chế
THUDAUMOT

Có bán:
Mme TRẦN-THỊ-Ý
49, rue Aviateur Garros
và Mme NG.-THỊ-KINH
Saigon và các nhà bán
thuốc Annam khắp nơi

LA PHARMACIE CENTRALE

J. MUS

Đường Catinat—số 195-197-199-201—Saigon

.....

Lấy làm hân hạnh cho quý khách hay rằng: Kể từ ngày nay đã dọn dẹp hẳn hoi do nơi quyền của ông

R. BONNIOT

Ex-Interne des Hôpitaux de Paris
Pharmacien de la Faculté de Paris

« Thương-cuộc Đại-duợc-phòng » kêu là Pharmacie MUS, sẽ hết lòng tiếp rước mỗi hàng người Nam.

Quý-khách sẽ được toại lòng vì thuốc của bản-hiệu là tốt nhất hạng.

Nhờ kho trữ thuốc của bản-hiệu sắp đặt theo kiểu kim-thời, nên mấy món hàng của bản-hiệu đều được toàn hảo.

Nhờ cách buôn bán nhậm lệ, nên mỗi kỳ tàu đều có thuốc lại, và toàn là thuốc mới cả.

Bản-hiệu sẽ hết sức làm cho quý khách vừa ý vì đó là **cách rao hàng của bản-hiệu.**

Bản-hiệu kính mời.

R. Bonniot
Nhứt hạng bảo-chế y-sanh

PHUC THINH

N° 49 rue Colonel Grimaud

= SAIGON =

TIỆM BÁN SỈ BÁN LẺ ĐỦ THỨ
HÀNG BẮC RẼ NHỨT.
LÒ NHUỘM HÀNG, NHUỘM QUẦN
ÁO ĐỦ MÀU THỰC KHÉO

“ CIGARETTES COFAT ”

Quý vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hãng BOY-LANDRY đổi mười bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên hai chục điếu « COFAT »

20 điếu thuốc



Hay là đem đến những chỗ kể sau đây:

Ở CHOLON TIỆM TRỊNH-LÊ-SANH — 350 rue des Marins
Ở SAIGON TIỆM TRIỆU-THANH — 6 Amiral Courbet

Hội chữ Cửu Tinh

Người chép : PHÙNG-VĂN-SANH
 Người dịch : PHẠM-VĂN-ĐIỀU

Số 9

Các bạn đọc đừng lấy làm lạ. Người mà hòa thượng đem về đây là ai? Không phải Thiển-Cô đâu. Người này là kẻ đã chết. Hòa-thượng đem xác người chết về chùa. Mà người chết không phải ai đâu lạ. Chú ý là Pháp-Không học trò ruột của hòa-thượng vậy.

Duyên cớ thế nào mà lại có chuyện Pháp-Không chết ở phòng Thiển-Cô và hòa-thượng đến đòi phải làm thầy Pháp-Không là Thiển-Cô mà ề ạch vát đem về chùa?

Dưới đây chúng tôi nói rõ cho các bạn đọc hết lấy làm lạ:

Số là hồi sớm mai, Pháp-Không thấy Thiển-Cô đi ngang phòng thì tưởng là mình thấy nàng chớ nàng chẳng thấy mình kịp. Ai dè Thiển-Cô cũng lạnh mắt, đi xột ngang mà đã nhìn biết Pháp-Không ở trong đó rồi nên khi trở về phòng cứ áy náy lo sợ, lo sợ sãi mồm sẽ tới làm hại mình. Vậy nàng cứ đề ý tới cử-chỉ của Pháp-Không, lên ra cửa phòng rình dòm chừng qua bên phòng chủ trọ. Nàng thấy Pháp-Không xin giấy mượn mực thì định biết chú ý gói thơ về chùa kêu thầy tới bắt mình, cho nên nói thầm:

— Chúng nó lợi hại quá! Bây giờ ta phải xuống tay trước mới được. Không vậy thì rồi nước tới tròn ắt khó nhảy kịp. Ta phải làm sao giết thằng trẻ này, một là trừ kẻ thù của ta, hai là dứt hậu hoạn cho xã-hội, như thế há chẳng phải nhứt cử mà lưỡng tiện hay sao.

Quả quyết như thế rồi, Thiển-Cô chờ tới tối, lối 9 giờ, người trong nhà thương vừa ngủ, nàng bèn lên lên đi tới trước phòng của Pháp-Không. Thấy cửa phòng đóng, mé trong móc khoen, nàng bèn dùng cây giắt tóc cạy khoen mở cửa mà vào.

Dưới bóng đèn, Thiển-Cô thấy Pháp-Không trùm mền kín cả đầu dít, đương ngáy ồ ồ, ngủ rất ngon giấc, thì liền nhẹ nhẹ đi tới bên giường kéo chéo mền buột ghệt cả xuống giường, lại mở dây lưng, buột thêm ở cổ và ở tay chun chú trọ thật chắc rồi ngồi dầm trên mặt.

Pháp-Không đương ngủ mê, bỗng bị ngộp, giật mình tỉnh giấc, huơ tay dũi chun, song đầu đó đều bị buột trói cứng khur cả. Muốn la song bị túi thịt của ai dè bit miệng mũi, càng rần la càng mệt mà tiếng

không xi được.

Bây giờ Pháp-Không chỉ có nung nẩy cục cựa như con đĩa bị dè. Còn Thiển-Cô thì vừa dè vừa kiếm chỗ «nhược» trong mình của Pháp-Không mà đánh. Nàng biết vô khả lại sức lực nay cũng đã hườn lại mạnh mẽ nên đánh cái nào đáng cái nấy. Nàng đánh không bao lâu thì Pháp-Không vừa ngột vừa đau nên đã hết cục-cựa.

Biết Pháp-Không đã chết song còn sợ chú ý sống lại, nên Thiển-Cô đứng lên dùng gót chơn nhấm giữa bụng của sãi mồm mà chọt mấy cái rất mạnh. Mỗi cái chọt thì tiếp theo có mỗi tiếng kêu ồ ồ dít của Pháp-Không; hơi trong bụng đã tiết ra như thế thôi thì không còn phương chi sống lại được nữa.

Giết kẻ thù rồi, Thiển-Cô bước xuống giường, trong óc lại nảy ra một sự suy nghĩ:

— A, khi hòa-thượng tiếp được tin của học-trò cho hay rằng ta ở đây thì thế nào không tới mà bắt; vậy ta phải gạt nó chơi. Ta thay hình đổi dạng Pháp-Không ra ta, đem về cho nằm trên giường ta, được rồi hòa-thượng có bắt thì tới mà bắt.

Định như vậy, Thiển-Cô bèn ôm thầy Pháp-Không về phòng mình, để nằm lên giường đang hoang, rồi cởi hết y-phục chú y ra, lấy của mình mà mặc giùm vào. Mặc đồ đàn-bà cho Pháp-Không xong, nàng lại

lấy cái nón-ấm (bêret) bằng nhung có thêu của mình mà đội lên đầu cho sãi trọ.

Trang-sức cho ác-tăng xong xuôi Thiển-Cô bèn sửa cho nó nằm đang hoàng, day mặt vào vách, rồi kéo mền đắp kín chơn và mặt, chỉ cho lộ chót nón-ấm và trống chọt lưng vai lòi áo thêu của đàn-bà ra thôi.

Sắp-đặt đầu đó xong xuôi, Thiển-Cô bèn lên ra khỏi phòng, mở cửa nhà thương, trốn riết về nhà mình. Nàng đi chẳng bao lâu, quả hòa-thượng yêu mon men tới. Hòa-thượng vốn là vô-phu, tánh sến sát, vut-chat, trông thấy áo nón lộ ra đó thì dinh-ninh là Thiển-Cô đương ngủ trên giường nên vội vàng gộp nệm quăng dây vát về. Về tới chùa mở ra thấy rõ chủ trọ học trò mình mặt đã xanh, hơi hết thở thì thất kinh la hoảng.

Đọc hết đoạn này, bạn đọc lấy làm ghê sợ ngóu lợi hại và sự to-gan của Thiển-Cô hay không? Bọn sãi ăn thịt người phải có cô gái gan bằng cái thùng như vậy trừ lại mới vừa.

Thiển-Cô giết Pháp-Không rồi trốn về tới nhà hay tin Lăng-Vân chưa về, mà Châu-Châu lại bị bắt mất thì thất kinh, chắc hai người ấy đã bị bại rồi. Nàng buồn thảm vô cùng mặt hoa ù dột, gan vàng héo dou; chăm rã đem việc bị nạn mà thuật rõ đỏi đầu cho cha mẹ nghe rồi nói:

— Chuyện đã như vậy, song con xin cha mẹ chớ buồn; để con đi tới anh Quân-Sĩ nhờ anh đi tìm cứu anh Lăng-Vân và chị Châu-Châu. Rồi đây hai người ấy sẽ về nhà bằng an không sao đâu, xin cha mẹ hãy yên lòng.

Thiển-Cô nói rồi, từ tạ cha mẹ đi một mình tới nhà Quân-Sĩ. Nàng đi khỏi nhà chưa xa, bỗng thấy đầu kia xam xam đi lại một ông sãi, mặt hơi quen quen, thì thất kinh vội vàng núp mình vào một cội cây to. Tuy núp, song cặp mắt nàng không bao giờ dám lia sãi nọ. Nàng dòm kỹ thì sãi nọ không ai lạ, chính là người đã bị nàng giết, nay được sống lại, người ấy là ác tăng Pháp-Không.

Thấy Pháp-Không đi tới, mặt Thiển-Cô tái lét, tim đánh như trống chiến nhà hát đờ hời, mình đồ mồ hôi, hai chơn rung rẩy.

(Còn nữa)

DOCTEUR LÉ-VAN-HUÉ

N° 138, Rue Lagrandière - Saigon
 Lauréat de la Faculté de Paris

Phòng: Khám bệnh và giáo nghiệm. Thử máu, thử đằm v. v. đủ cách chuyên trị bệnh phụ nữ và bệnh huê-liều.

Giờ khám bệnh
 Sớm mai: 8 giờ tới 12 giờ.
 Chiều: 3 giờ tới 7 giờ.
 Cấp bệnh rước giờ nào cũng được.

Les Cigarettes ĐAI-NAM

Những tiệm buôn sỉ và buôn lẻ, những người hút thuốc thường mua và dùng thuốc điếu của hãng COMPAGNIE COLONIALE DES TABACS vì những nguyên-do sau này:

1. Chúng tôi cam đoan rằng thuốc điếu của hãng chúng tôi làm bằng thuốc lá thượng hạng.
2. Những nhà buôn biết rằng mua thuốc của hãng chúng tôi về bán lại, nếu rủi bị hư hao gì thì có thể đem lại hãng đổi lại thuốc mới rất dễ dàng và không tổn hại gì cả.
3. Mỗi bao thuốc điếu đều làm rất cẩn thận bằng máy móc tinh xảo như ý. Nhân-công giúp việc toàn là người thiện-nghệ, mà thuốc lá lại lựa chọn rất kỹ càng lắm.
4. Người hút thuốc ĐAI-NAM được yên trí rằng mỗi điếu thuốc đều tốt và cân lượng đúng đắn.

Các ngài thử nghiệm và so sánh giá tiền, chất thơm của các thuốc của hân-hiện, nhứt là thuốc ĐAI-NAM, thì các ngài sẽ thấy chỗ khác xa nhau thế nào.

Kính cáo

Tặng không

1 Bộ toile satin 5\$ cho vị nào may 1 bộ serge 15\$.
 1 Áo mưa giá 11\$ cho vị nào may 1 bộ ni 20\$

Đóng và bán xe-kéo nhà nhẹ nhân và huê mỹ.
 Bán xe-kéo có số rồi vì nhiều coi không xiết.

DONG HOA LỢI
 Le plus grand tailleur
 69 Bd Tong doc Phuong CHOLON.

Chuyên nghề đóng sách đủ kiểu và làm hộp bằng giấy carton
 Giá rẻ - Làm khéo - Là tiệm
P. Ng. - văn - Châu
 423, Boulevard Gallieni - SAIGON

Réveillon ! Réveillon !



Đêm lễ Noel và 31 Décembre 1934, tại CHIM OANH, 31 Colonel Grimaud, đờn ca sáng đêm (Giàng đờn của M. J. Tinh, có cô sáu Huỳnh-Kỳ, có ba Ngọc-Anh, có hai Hòa ca).
 Từ 12 giờ khuya sắp lên, có đờn bengale đủ màu và chừng tranh cảnh rất đẹp. M nu làm theo lệ ăn Réveillon (có đầu bếp Hải-nam nấu thật ngon).

«CHIM OANH» kính thỉnh

Sữa «LE GOSSE» thiết tốt



CÓ DÙNG MỚI BIẾT

THIỆT TỐT VÀ NGON

ĐẠI-LÝ ĐÔNG-DƯƠNG
 «FREXOR»
 2 Rue Mao-mahon

Đừng thiết tha nữa !

Một thứ bệnh coi tầm thường mà nhức nhối khó chịu, có khi làm cho mình thiết tha đau đớn vô cùng ấy là bệnh đau răng. Khi nào các ngài bị đau răng, sâu răng, ngứa răng, chảy máu răng, xiết ăn vàng răng hoặc mòn răng, răng hay lung lay và hở miệng thì nên lại tiệm Thanh Thanh hỏi mua một bao thuốc «Cổ xỉ tán», của Hải ngọc-Đường (0 17) mà dùng sẽ thấy hiệu nghiệm ngay trong một hai tiếng đồng hồ.
 Hải ngọc đường Thanh-Hóa còn có 3 món thuốc nữa đều có giữ bán tại Thanh Thanh ấy là:
 Hải ngọc đường bá ứng hoàn trị, Hải ngọc đường vạn bảo hoàn trị và Hải ngọc đường Hóa phong hoàn trị.

Bồ di-tinh

Đức-Trọng Một ve 1\$00

Giúp ăn ngon, ngủ được nhiều và trừ tuyệt chứng bệnh di-tinh, mộng-tinh, huyết-tinh hết đau lưng.

Thuốc đau ruột

Đức-Trọng Một gói 0\$60

Trị đau bao-tử, ruột, đau bụng lâu năm no hơi ăn không tiêu ợ chua thường chảy nước vãi.

Thuốc ban và nóng lạnh

Đức-Trọng Một gói 0\$10

Trị các chứng bệnh ban, nóng, rét, rất công hiệu.

Thuốc bỏ con nít

Trị bệnh của trẻ em còn trong tháng cho tới 5-6 tuổi, đêm ngủ giật mình nóng đỏ mồ hôi, ho ợ sữa, ăn không tiêu, đau bụng sần bị cam-tích ỉa trước.

Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG ANNAM, số 353, đường Cây-Mai (gần Đền Cây-Mai) Cholon.

Đề bán Nguyễn-thị-Kính và mướn nhà đại-lý ở Lục-tinh.

Nam-Phương

51 Rue Colonel Grimaud
THỢ HỒNG-KONG

Xưởng sửa các thứ máy về xe-hơi.

Tiền cylindre và các vé dũ kiểu.

Giá rẻ đặc-biệt.

Quý ngài đến thử chắc sẽ vừa lòng.

Vì thợ làm kỹ lưỡng không dẫu bằng. Kính thỉnh

30 năm chuyên nghiệp
TRAN VAN MACH

N° 43 Boulevard Charner
SAIGON

KHÁC
con dấu đồng
Băng đồng
Băng đá
Mô bia
Cliché cây

Nghề khéo — Làm mau
Giá rẻ

DOCTEUR
TRẦN VĂN ĐỐC

Chuyên trị bệnh con nít
N° 31 RUE TABERD N° 31
Góc đường Taberd và
Aviateur Garros
Tél. 618 Saigon

TIN VĂN TẮT
Con nít đau

Con nít đau BAN và NGŨ-LẠNH, xin nhớ kiếm mua thuốc CHÍ-LINH là thứ thuốc đã cứu được muôn ngàn trẻ nhỏ rồi (hết sức hay) trị ban và nóng lạnh. Khắp cả Đông-Pháp có bán, các gare xe điện, các nhà buôn Sài Gòn nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kính chợ mới giá 0\$12.

Annam thẳng Sơn đông

Thuốc dán hiệu CON-RẮN hay hơn thuốc dán Sơn-đông thập bô Thuốc dán hiệu « con-rắn » trị tức ngực hay lăm. Trị ghê rất tài. Trị nhứt đầu, nhậm mắt, đờn bà đau vú, nước ăn chơn, nhọt sài cang, lát v.v. Khắp cả Đông-Pháp có bán, các gare xe điện, các tiệm buôn có bán. Saigon trừ bán rất nhiều, nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kính chợ mới Saigon. Hộp nhỏ giá 0\$12. Hộp lớn 0\$20.

Ghê ngứa.... Ghê ngứa

Ghê ngứa là bệnh khó trị, và hay lây. Nhờ kiếm mua thuốc ghê ngứa hiệu (Nhành mai) hay lăm. Ghê nhiều thế nào, thoa thuốc này vào thì tuyệt. Chỗ nào có thoa thuốc này, thì chỗ đó ghê không còn mọc được, giá mỗi gói 0\$10. Có bán khắp nơi, nơi các chỗ bán thuốc xô Nhành-mai đều có bán. Ở xa muốn mua, do nơi Nguyễn-vân-Lượng directeur de la pharmacie Nguyễn-vân-Phổ boite postale N° 63 Saigon.

Dầu cù là TAM-ĐÀ là dầu thiệt, hay lăm, khắp nơi có bán giá 0\$10

PHÚC-LOẠI
29, Rue Sabourain đời về
104 - RUE Bd. BONNARD
-- SAIGON --

Bán tạp hóa Bắc kỳ
The, Lương, Lành, Lụa Hà-đồng, Xuyên chơn, Xuyên bóng, Vải màu. Đồ thêu đủ kiểu.
Pháo Bình-Dã là thứ pháo có tiếng thứ nhứt ngoài Bắc.
Sơn tây hiệu « Becko » để sơn nhà cửa, sơn xe. Sơn ta để sơn guốc.
Lâm đồ nữ-trang bằng vàng và bằng bạc.
Bán giá rất rẻ để chiêu khách.

Lần thư nhứt tại Pháp quốc

Trần-vân-Hiệp, 113 rue Sèveille a Marseille
Par Avion
Monsieur Le Directeur
de la pharmacie "ông. Biền"
84 rue Paul Blanchy prolongée 84
(Cochinchina) Thuận-huân Saigon

Marseille le 19 Mars 1954
Chúa ông,
Hij tàu rời tôi có nhậm đứng 20 hộp thuốc Sưu-độc Bá-ứng hoàn của ông, sau khi dùng thì đứng bả mình bèn này hoàn ughinh đủ lăm.
Bệnh của tôi hơn 10 năm nay, chữa thì nào cũng không khỏi, về một năm hay là 2, 3 tháng cũng có. Khi phải đến lo nghĩ nhứt về lại Pháp, bèn mua nước Sưu-độc Bá-ứng của ông, mua 10 hộp, mua 10 gói thuốc, cũng có khi lăm lăm lại mua mua là 10 cũng mình có đến sáu năm, nhứt nhứt. Khi mua, sau cả thì đứng. Như dùng mấy hộp thuốc của ông thì này này, chỗ là bảnh hết, trong người khá nhứt. Chợt ý trong đó này, không cần thoa nữa thì đi dùng thuốc này cũng lăm. Dùng như vậy, nhứt ông bèn và tôi đứng trong thuốc ông dùng thìn cho tuyệt nê. Đây ông nhậm đứng cho này này cho gói lăm qua tôi 30 hộp nữa.
Chúc ông mau tain phát.

Trần-vân-Hiệp
113 rue Sèveille a Marseille Bonchinois
Đây là bức thư ở Marseille gửi về bằng máy bay, chúng tôi không sửa đổi thêm bớt chút nào, để y nguyên văn chụp hình đức khuôn in ra đây cho quý ngài biết rõ, tin chắc thuốc SƯU ĐỘC BẢ-ỨNG HOÀN gồm trị các chứng bệnh phong tình công hiệu là dường nào. Bệnh nặng, bình nhẹ, lâu mau thế máy dùng cũng dứt tuyệt.
Có bán tại Nguyễn-thị-Kính Saigon, 41 Bd Tổng-đốc-Phương Cholon, Huỳnh-Trí và Trường-Xuân Cao-miên, Hồ-vân-Ba, Qui-nhơn, Nguyễn-vân-Đức Hanoi và khắp Đông-Pháp nơi nào Đại-lý nhà thuốc ÔNG TIẾN thì có bán.

HÃNG

BOY-LANDRY

17, Place du Théâtre - SAIGON

Phân cuộc ở Đông-Dương.

HANOI: 15, Boulevard Rollandès
HAIPHONG: 72, Boulevard Paul-Bert
PHNOMPENH: 13, Quai Lagrandière
* * DALAT — THAKHET * *

Bán Đồ Thực - Phẩm Và Các Thứ Rượu Chát

Đồ tốt — Giá rẻ — Gởi đi các nơi

Có mở cửa bán buổi sớm mai ngày Chúa - nhứt

Trung-kỳ

Ăn Cơm Mới, Nhắc Chuyện Cũ

I

Xưa nay các nhà chấp bút, mỗi khi có nhắc nhở đến chuyện cũ nước nhà, thì hay bình luận những người có công đánh dẹp giặc ngoài còn những người có công khai thác ở trong, thì ít hay bình luận tới, mà có bình luận đi nữa, cũng chỉ phớt qua thôi, không chiêm cổ cho lắm. Bởi vậy có nhiều bạn thanh niên không rõ nguồn nước cội cây ra thế nào. Đối với lịch sử nước nhà, đã không có tinh quan hệ mật thiết, mà đối với đồng bào chúng ta lại cũng không có tinh quan hệ mật thiết chi hết. Như thế thật là lênh-loãn mà lại vô tinh thái quá. Nên nay tôi xin lược trích ra đây một đoạn lịch sử từ triều Nguyễn trở về sau này cho các bạn thanh niên đọc xem trong lúc nhàn hạ, ấy cũng là một điều bổ ích về khoa « sử học » mà cũng tỏ được chút lòng « ăn trái nhớ kẻ trồng cây » vậy.

II

Triều Nguyễn gốc gác ở làng Gia-Miêu Ngoại - Trang, tổng Thượng-Ban, huyện Tống-Sơn, phủ Hà - Trung, tỉnh Thanh-Hóa (Trung - kỳ). Tiên - tổ là ông Nguyễn - Đức - Trung làm quan Thái - Úy đời Lê, gả con gái cho vua Lê-Thánh-Tôn làm Hoàng - hậu, sanh ra vua Lê - Hiến - Tôn, lúc bấy giờ vào khoảng năm 1460 và năm 1504, tính ra đến bây giờ gần 500 năm. Ông Thái - Úy sanh ra ông Nguyễn - Quốc - Công. Ông Nghĩa-Quốc-Công sanh ra ông Hoàng-Dũ-Công. Ông Hoàng-Dũ-Công làm quan đời vua Lê-Hiến-Tôn tới chức Kinh-lược-sứ, qua đời vua Tương-Dực-Đế thăng chức Thái-Phó, phong tước Trưng - Quốc - Công. Ông Đức-Triệu-Tổ Nguyễn-Kim là con trai của ông Trưng-Quốc-Công.

Năm Kỷ-sửu 1529, Mạc-dăng-Dung tiến ngôi nhà Lê. Đức-Triệu-Tổ dấy binh đánh Mạc-dăng-khởi phục cho nhà Lê. Đến năm Quý-tý 1533, Đức-Triệu-Tổ tôn lập vua Lê-trung-Tôn, được phong tước Hưng-quốc-Công. Sau tặng phong là Chiêu-Huân-Tĩnh-Công. Đức-Thái-tổ Nguyễn-Hoàng là con trai thứ của Đức-Triệu-Tổ. Năm 1558, Đức-Thái-Tổ nói với bà chị là vợ Trịnh-Kiểm xin hộ cho vào trấn đất Thuận-Hóa (Huế bây giờ) rồi từ đó về sau ngài lần lần mở mang ra từ tỉnh Quảng-Bình trở vào Nam-kỳ tới tỉnh Hà-tiên, bản đồ nước ta ngày thêm rộng lớn, cái công lao của triều Nguyễn

đối với dân tộc ta trong lúc nam tiến, ngày nay còn chói chói ở trên lịch-sử, khiến cho ai đọc đến cũng đều công nhận cái tài thực dân của triều Nguyễn không thua gì cái thực dân của Anh, Nhật ngày nay vậy.

III

Thế đại Triều Nguyễn từ đời Gialong trở về trước :

1. — Đức Thái-Tổ Gia - Dũ Hoàng-Đế.

Ngài vào trấn đất Thuận-Hóa từ năm 1558 tới năm 1613 cộng là 56 năm. Dân đất Thuận-Hóa gọi ngài là Tiên-Chúa.

2. — Đức Hy-Tôn Hiến-Văn Hoàng-Đế.

Ngài làm chúa từ năm 1613 tới năm 1635 cộng là 22 năm, nhà làm sử gọi ngài là Phật-Chúa.

3. — Đức Thần - Tôn Hiến-Chiêu Hoàng-Đế.

Ngài làm Chúa từ năm 1636 tới năm 1648 cộng là 13 năm, nhà làm sử gọi ngài là Thượng-Chúa hay là Công-Thương-Vương.

4. — Đức Thái-Tôn Hiến-Triết Hoàng-Đế.

Ngài làm Chúa từ năm 1648 tới năm 1687 cộng là 39 năm, nhà làm sử gọi ngài là Hiến-Chúa.

5. — Đức Anh-Tôn Hiến-Nghĩa Hoàng-Đế.

Ngài làm Chúa từ năm 1687 tới năm 1691 cộng là 4 năm, nhà làm sử gọi ngài là Nghĩa-Chúa.

6. — Đức Hiến - Tôn Hiến-Minh Hoàng-Đế.

Ngài làm Chúa từ năm 1691 tới năm 1725 cộng là 34 năm, nhà làm sử gọi ngài là Minh-Vương, ngài hưởng thọ được 51 tuổi, có được 146 người con vừa trai vừa gái. (có ai đồng con được như ngài vậy không?)

7. — Đức Túc-Tôn Hiến-Ninh Hoàng-Đế.

Ngài làm Chúa từ năm 1725 tới năm 1738 cộng là 13 năm, nhà làm sử gọi ngài là Ninh-Vương.

8. — Đức Thế-Tôn Hiến-Võ Hoàng-Đế.

Ngài làm Chúa từ năm 1738 tới năm 1765 cộng là 27 năm, nhà làm sử gọi ngài là Võ-Vương.

9. — Đức Dục-Tôn Hiến-Định Hoàng-Đế.

Ngài làm Chúa từ năm 1765 tới năm 1777 cộng là 12 năm, nhà làm sử gọi ngài là Huệ-Vương. Năm Ất - Mùi 1775 (Cảnh - Hưng 36) quân nhà Trịnh vào cướp đất Thuận-Hóa, Đức Dục-Tôn lui vào xứ Nam-kỳ. Sau ngài nhường ngôi cho cháu làm Tân-Chánh-Vương,

còn ngài thì xưng là Thái-Thượng - Hoàng. Đến năm Đinh-Dậu 1777 (Cảnh-Hưng 38) Tây - Sơn dấy loạn, ngài và Tân-Chánh-Vương đều bị hại ở Longxuyên.

Từ Đức Thái - Tổ đến Đức Dục-Tôn cộng là 219 năm.

IV

Thế đại triều Nguyễn-từ-Đức Gia-long trở về sau :

2. — Đức Thế-Tổ Cao-hoàng-Đế.

Niên hiệu là Gialong, ngài làm vua từ năm 1802 tới 1819, cộng là 18 năm. Kể luôn cả hồi ngài làm nguyên-soái và xưng vương ở Saigon vào năm 1778 cho đến năm 1819, cộng là 41 năm.

2. — Đức Thánh - Tổ Nhơn-Hoàng-Đế.

Niên hiệu là Minh - Mang, ngài làm vua từ năm 1820 tới năm 1841, cộng là 21 năm.

3. — Đức Hiến-Tổ Chương-Hoàng-Đế.

Niên hiệu là Thiệu-Trị, ngài làm vua từ năm 1841 tới năm 1847, cộng là 7 năm.

4. — Đức Dực - Tôn Anh - Hoàng-Đế.

Niên hiệu là Tự - Đức, ngài làm vua từ năm 1848 tới năm 1883, cộng là 36 năm.

5. — Đức Cung - Tôn Huệ - Hoàng-Đế.

Niên hiệu là Dục-Đức, ngài lên làm vua được 3 ngày kể bị giết (năm 1883). Sau con ngài lên làm vua (tức là vua Thành-Thái) mới truy tôn cho ngài huy hiệu trên đây.

Đức Hiệp-Hòa.

Niên hiệu là Hiệp-Hòa, ngài lên làm vua được 4 tháng kể bị giết (năm 1883).

7. — Đức Giảng-Tôn-Nghi-Hoàng-Đế.

Niên hiệu là Kiến - Phước, ngài làm vua năm 1884 qua tháng sáu ngài băng ngài ở ngôi được 1 năm.

8. — Đức Hàm-Nghi.

Niên hiệu là Hàm-Nghi, ngài làm vua năm 1885 qua ngày 5 tháng bảy tây, ngài chạy. Hiện nay ngài ở tại xứ Algérie (Phi-Châu).

9. — Đức Cảnh-Tôn-Thuần Hoàng-Đế.

Niên hiệu là Đồng-Khánh, ngài làm vua từ năm 1885 tới năm 1889, cộng là 3 năm.

10. — Đức Thành-Thái.

Niên hiệu là Thành-Thái, ngài làm vua từ năm 1889 tới năm 1907, cộng lại là 19 năm. Kể ngài bị tước vị, hiện nay ngài ở tại ở tại cù-lao De la Réunion (Phi-Châu).

11. — Đức Duy-Tào.

Niên hiệu là Duy-Tào, ngài làm vua từ năm 1908 tới năm 1915, cộng là 9 năm, kể bị phế, hiện nay ngài ở tại cù lao De la Réunion.

12. — Đức Hoảng-Tôn Tuyên Hoàng-Đế.

Niên hiệu là Khải - Định; ngài làm vua từ năm 1916 tới năm 1925, cộng là 10 năm.

13. — Đức Kim-Thượng.

Niên hiệu là Bảo-Đại, ngài làm vua từ năm 1926 cho đến nay, vạn vạn niên.

VIỄN ĐÔNG LẬP BỔN

Filiale de la SEQUANAISE DE PARIS
Hội nặc danh Lập-bổn Lang-sa vốn bốn triệu quan, Một phần tư đã đóng rồi. Chịu quyền chánh-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp kiểm-soát

Hội-quán tại Hà-nội, đường Paul Bert số 32
Giấy thép nói số 892 R. C. Hanoi 419
Phòng Quản-lý Saigon đường Boulevard Charner N. 68
Giấy thép nói số 1099

Những số trúng kỳ thứ Mười bảy 29 Déc. 1934

Xổ 9 giờ rút sấm mai tại Phòng Quản-lý Saigon, 68 đường Charner.
Do Ông LONG chủ-tọa, có Ông NGUYỄN-VAN-KY và Ông LE-HONG-TIEM thi chứng, ba Ông này đều có mua phiếu của hội, và có mặt quan Thanh-tra của Chánh-phủ Toàn-Q quyền.

Số tiền hồi vốn trong (Bạc mặt: \$ 68.400) 95.500\$
17 kỳ xổ số đầu : (Phiếu: \$ 27.100)

| SỐ TRÚNG | NHỮNG NGƯỜI TRÚNG SỐ | Số tiền được lãnh |
|----------|--|-------------------|
| 17.859 | Xổ số thứ nhất: bệ phần Appartient à un adhérent de Saigon, dont les versements ne sont pas à jour (Titre de 200\$.....) | |
| 596 b | Xổ số thứ nhì: Hồi nguyên vốn Ông ZÉGANADIN Henri, Quai Verneville, Pnom-Penh..... | 500\$ |
| 3.093/2 | Ông TRAN-HUY-SINH Hải-phong..... | 200 |
| 3.093/3 | Ông PHAM - VAN - VANG Dessinateur Service du Cadastre Pnom-Penh.... | 200 |
| 3.093/4 | Bà VO-THI-TU, Propriétaire, route Communale 21 Maison n° 156 Gadiah Ông O-VAN, 26 rue Binh-tay, Cholon... Cố NGUYEN-THI-SANG Ecolière à Binhlap, Tanan..... | 200 200 |
| 7.555 | Bà TRAN-THI-CAM-TUYEN, Donghoi. | 200 |
| 11.099 | Ông NGUYEN-VAN-PHUONG, Hanoi. | 200 |
| 14.185 | Bà NGUYEN-THI-BE, Hanoi..... | 200 |
| 17.926 | Ông NGUYEN-TRUNG-NGHIA Com-merçant, Vinh-thanh-Van, Rachgia.. | 200 |
| 26.339 | | |
| 27.729 | | |

| SỐ TRÚNG | NHỮNG NGƯỜI TRÚNG SỐ | Cột thứ nhất | Cột thứ nhì |
|----------|--|--------------|-------------|
| 367 | Xổ số thứ ba: dạng miếng góp Những người cầm phiếu có tên dưới đây được lãnh một phiếu miếng góp, có vốn định trước là (cột thứ nhì)... Giá bán lại liền liền nơi cột thứ nhất.. Ông COUADOU Louis, 2 rue Louis Cazeau, Saigon..... | 536\$00 | 100 |
| 3.774 b | Bà NGUYEN-THI-THIET Tân-phuoc-tay, Tanan..... | 265.00 | 500 |
| 13.356 | Ông NGUYEN-THANH-THU 23 Bd. Norodom, Saigon | 103.20 | 200 |
| 20.042 | Ông VAN-PHUNG-CAU, Phuloc, Nha-trang..... | 101.60 | 200 |
| 22.563 | Ông NHUYEN-HUU-TAI, Mécanicien aux T. P. Phanrang..... | 101.20 | 200 |
| 26.147 | Ông VO-VAN LAP, Tram canton An-khanh-thuong, Saïec..... | 100.80 | 200 |
| 27.893 | Ông HOANG-BICH à Doloung..... | 251.00 | 500 |

Những số 596a-3.093/1-3.093/5-20.575-23.066-3.774a-8.232 9.301-15.405 không có đóng tiền tháng nên không được dự những cuộc xổ số trên đây.

Cuộc xổ số kỳ tới định nhằm ngày 30 Janvier 1935, 9 giờ rút sấm mai, tại Hội-quán Saigon, 68, Boulevard Charner.
Số tiền hồi vốn bệ phần nhất định trong tháng Janvier 1935 là :

5.000 \$ về phiếu 1.000 \$
2.500 « » 500 «
1.000 « » 200 «

XIN LƯU Ý : Hội cần dùng nhiều người Đại-lý có đủ tư-cách

Từ Đức Thế - Tổ tới Đức Kim-Thượng (năm 1934) cộng là 132 năm.

Ồi! vạn nước lâu dài, như núi Thái đá Bàn ức muôn năm trường thọ.

Ngôi vua bền vững, cùng con Hồng cháu Lạc hăm hăm triệu sum vầy.

T. T. T. (V. L.)

Tù bị đải đi Lao-Báo

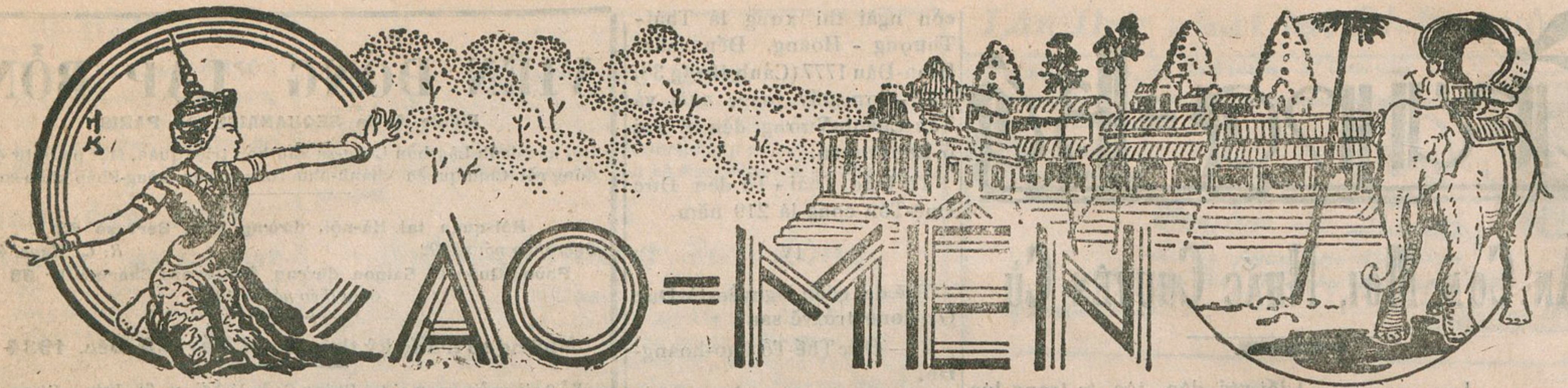
Vừa rồi 5 người tù chánh-trị quê huyện Nghi-xuân (Hà-tĩnh) tên là: Tào, Cúc, Quế, Trụ và Xin, bị giải vào Quảng-trị để đải lên Lao-Bảo.

Mấy người này bị án từ 13 năm đến chung thân.

Tù ở Quảng ngài hay chết

Hiện nay phạm-nhơn ở lao Quảng-Ngãi, công việc làm vẫn thường, không cực nhọc lắm như mấy năm trước, nhưng thường thường hay đau và có người chết luôn (Xứ, án 9 năm, đau chết ngày 7-11-34, Phan-Cò chết ngày 24-11-34, đều người Quảng-Ngãi) Nghe đâu nhà nước sắp đặt cho phạm-nhơn bắt đầu từ năm 1935, tự nấu cơm ở trong lao mà ăn, chớ không cho người thân nấu nữa. Có vậy thì tù mới bớt đau.

Vì bài quá nhiều thành thử bài « TÔN-VĂN » lại phải gác lại một số kỳ này. Xin độc-giá lượng thứ :-



Nhà Tôi Bị Cháy

(Tiếp theo và hết)

Mấy anh em tôi chịu không nổi lạnh của mùa gió bắc cũng khóc. Đầu này khóc, đầu kia khóc bọn cháy nhà chúng tôi đêm hôm ấy đã tạo nên một xóm «khóc» ở một góc châu thành Nam-Vang. Không sao ngồi đó nghe nỗi sự khóc than riu riu tôi liền đứng dậy bước qua đường để trông lại xóm đất mới. Trời ơi! Một xóm nhà xưa kia nay trong vài giờ đã thành một khối đất trống chỉ còn thấy lửa than nguội ngút mà thôi. Tôi không cảm lòng được đứng trước cảnh này, hai hàng nước mắt từ đầu cứ trào tuôn ra mãi làm tôi không nói gì được nữa. Kia! nhà tôi nhà của chòm xóm quen biết tôi, chỗ tôi chia vui chia buồn, chỗ đã che mưa che nắng cho cả gia đình tôi, ôi thế mà nay một vùng than đỏ... Cái đồng hồ con ngựa mười mấy cuốn Tân-Văn là hai vật yêu quý của tôi nay tôi không còn thấy nữa... Sáng nay cả gia đình tôi mới biết cơm đâu mà ăn, nhà đâu mà ở, vốn liếng còn đâu để lo mua tảo bán tần đã vậy mà mấy tháng nay tôi lại bị thất nghiệp. Trời ơi! Nỗi lòng tan nát, càng nhìn đồng lửa than kia, càng thấy cảnh trước mắt thêm bồi hồi thốn thức. Quần áo tôi không lấy ra được bộ nào. Cái quần vải trắng cũ, cái áo chemise rách tôi đang mặc mỏng quá lên chỉ tôi cũng lạnh run.

«Buồn tban cho mấy cũng là rồi» Tôi tự yên ủi tôi và cả

bao nhiêu người chung quanh bằng câu nói cùng ấy.

Vừa từng bừng sáng ngày hôm sau người ta đã thấy bao nhiêu thiên hạ đến xem chật đường chật ngõ. Tây, Nam, Chà, Chệt, Thổ, Chăm đủ hết. Biện lính đứng gác không cho người xuống chỗ cháy. Phóng sự các báo quan sát cũng có nhiều ông chụp hình. Trong mấy vị này tôi được biết ông Nguyễn-bảo-Toàn đại diện cho tờ «Impartial» bút quyền 2 trương Cao-miên Saigon và Đuốc-nhà-Nam. Quang cảnh chỗ này lúc bấy giờ nào nhiệt lắm. Những nhà từ thiện chở gạo, bánh mì, vải, mền, chiếu đệm cùng chén đĩa vãn vãn đến bố thí. Viết đến đây tôi không khỏi ngậm ngùi than cho tình máu mủ của đám nhà giàu Việt-kiều đối với đồng bào trong khi lâm nạn. Các lái Tiến đâu? Hai Keo đâu? Ba Tàu đâu? mấy nhà tai mắt ở kim-thành đâu? — Chẳng thấy lai vãng đến, có chăng là đến xem chơi chứ không thì cho 1 ổ bánh mì làm phước. Tôi không thể quên ơn bà phủ Trà có cho gạo, bà Paoli có cho tiền cùng một hai người nữa mà tôi không được biết tên.

Còn da-dư bao nhiêu cuộc thi khác đều do các hội và các nhà từ thiện người Hoa-kiều. Các hội lương-hữu Việt-kiều chưa thấy có cho gì. Các hội ích kỷ này chỉ biết lo cho cái xác chết của họ mà thôi ngoài ra ai có chết mặc ai. Viết bài

«nhà tôi bị cháy» mà quên thuật lại cách bố thí, quên nói đến lời nọ tiếng kia của dư luận thì thật là một chuyện khuyết điểm. Muốn bỏ khuyết chỗ khuyết điểm ấy xin độc-giã cho phép tôi nói. Lần phát đầu tiên có nhiều người nhà không cháy mà cũng lại lãnh. Có kẻ lãnh hai ba lần. Có lẽ biết chỗ ấy nên sau khi đó người ta có cho giấy mời người bị cháy. Ai có giấy trình ra người ta phát đồ cho bằng không thì thôi. Ai lãnh rồi giấy ấy xé 1 chỗ để tránh cái nạn tham của nhữog người không có lương-tâm. Mà anh em chị em ôi! Cái thân nghèo là cái thân đáng ghét. Mình rồi ro mất tiền trăm tiền ngàn đau lòng chưa nổi tở, ai thêm cho cái bố thí ấy mà làm ông đưng phát xỏ ra nhiều câu đáng buồn quá. Tôi thú thật, nếu không có mẹ già tôi thì thà cắn răng chịu chết chứ như định tôi không thèm. Tôi đi lãnh là muốn yên ủi bao nhiêu người chung quanh tôi cho đừng tủi. Chờ lại chỗ làm phước mà nghe cái động trời ơi, thấy cái cử chỉ phách lối, khinh khi của mấy người đứng phát tôi không sao chịu được.

Nhưt là có một viên đội mã tà annam lại lợi dụng cái bộ đồ nhà nước, cái học «oui non» của mình kể đầu này đầu nọ, hề ai quen biết một phe thì nói nghèo con đồng, còn ai nghèo nàn mà không quen biết thì dám nói không con có tiền. Nói như vậy làm như vậy nên chỉ công cuộc phước thiện này có nhiều người than phiền lắm. Than phiền sao kể cho 3 đồng người lại cho ba cất chó họ có biết đầu đó là vì lẽ mà tôi đã nói trên. Sau hai ngày bố thí, có kẻ được đôi ba bao gạo có người không được 1 thùng thiết cho đây. Có người chiếu mền chất đồng, lại cũng lắm kẻ vẫn chịu chiếu đất mền sương. Than ôi! rồi ro cùng rồi ro ai như nấy mà khi có cuộc bố thí lại ỹ thế cạy thân, tự kiêu tự phụ, tìm đủ cách vơ vét cho đầy túi tham ngoài ra bao nhiêu kẻ khờ người có thể ai đòi mặc ai, ai rét mặc ai không ai cần chi ai hết. Tủi nhục nhưt là lúc chúng tôi ngồi chum nhum nhau ăn cơm kể đi qua nói dơ, người đi lại chỉ chỗ. Thấy lâm nạn họ không thương giùm thì thôi ở dành lòng nào mở miệng nói vậy nói khác: Tại ở gần nhau quá. Tại ở dưới bụng xa làm sao xe nước chạy vô chữa được.

Thậm chí cũng có người dám mạnh bạo mở miệng nói: Tại ở ác nên trời phạt phạt. Tại ăn ở bậy bầy làm không kỷ lưỡng để lửa rơi rớt mới ra nóng nổi. Tại tại không biết bao nhiêu tiếng tại của người đi coi vô tình hoặc hữu ý ban cho đám người vô phước.

Hai ngày qua, ba bốn ngày qua, quang cảnh nào nhiệt của những người đi coi dần dần vắng. Lúc bấy giờ trên bùng cát chỉ còn bao nhiêu gia-đình nhờ đệm người ta thì kết lại che nắng ở đó cho qua ngày. Còn thì những ai có bà con quen biết hãy có thể chung đạu ở phố thì ra ngoài phố. Cảnh xôn xao nào nhiệt đi, người từ thộn đi, đi hết, bây giờ cái tình nghèo nàn khôn nạn lại ở với chúng tôi. Trưa nắng, nắng bao nhiêu cũng phải chịu. Tối lạnh, lạnh mấy cũng cam lòng. Có buồn, anh em chị em cùng cảnh với nhau chum nhum lại than thở. Kể định mượn tiền chủ chút ít che lại cái chòi. Người hi vọng tấm lòng từ thiện của công chúng. Cũng có người vì quá nghèo phải đánh liều đến đầu hay đến đó.

Thành-phố có cất trại cho chúng tôi ở đó, nhưng trại ít người nhiều còn trên mấy chục gia đình vẫn mang trời chiếu đất. Mấy ông viết báo ở Nam-vang có tổ chức cuộc hát và đá banh giúp chúng tôi. Việc phước thiện là việc nên làm. Anh em bị nạn chúng tôi hết sức cảm tạ tấm lòng tốt của các ông viết báo lắm. Nhưt là khi chúng tôi nghe đồn rằng vì việc nghĩa các ông bị ông họ Ngân nói: «Con nít làm gì được» thì chúng tôi càng không quên ơn mấy ông hơn nữa. Vậy, nhờ mục độc-giã diễn đàn của báo Tân-Văn tôi xin thay mặt hết bao nhiêu

Nghe.....Cháy

Nghe nhiều người vào nhà thương thăm bệnh than phiền về vụ bệnh đã đau mà ăn rồi phải rửa lấy chén bát của mình. Đã đau mà còn phải làm việc, lại còn nhiều nỗi khác: cách đối đãi của mấy thầy và cô điều dưỡng nữa kia.

Thấy xe đò đi Saigon Nam-vang trở lại tranh nhau. Mà tranh xuống giá chớ không gây lộn như khi trước. Xe khách trú kêu có 5 cát mà họ cũng ít đi.

Nghe rằng tàu nhỏ đi Namvang-Mỹtho, Sadek hay gạt bộ hành làm. Có khi nói 7 giờ chạy mà đến 12 giờ mới chạy. Có khi 7 giờ đúng, nó chạy mất đất hồi nào. Bà con có đi phải coi chừng.

Thấy nhiều người than phiền các chủ phố ở Namvang thừa lúc hoạn nạn làm khó người ta. Ai đời nhà mới cháy trong túi hết tiền mà đến ở lại một hai đời tiền trước liền.

Nghe nói quan Toàn-Quyền đi xét công cuộc đào kinh ở Cao-Miên lấy làm bằng lòng lắm. Nhà nước đề ý đến cuộc khai kinh, xê-rach ở đây thì mùa màng sẽ khá hơn nhiều.

Thấy mấy chị bán bông ở đường Bon xao xự lắm. Ở đầu năm, tết chũ mà. Không đi tết thì rẽ hơn đi tết còn tết bông lại rẽ hơn bán rượu nhiều. Ai ưa cái nào thì ưa.

THUẬN-PHONG

người bị hỏa hoạn như tôi cảm ơn ban trị-sự lo việc nghĩa giúp chúng tôi của các ông viết báo tại Namvang như quý ông:

- Nguyễn-văn-Đầy, Trần-thành-Tôn (Báo Công-Luận)
- Nguyễn-bảo Toàn, Hoàng-Bích, (Saigon, Đuốc-nhà-Nam)
- Nguyễn-văn-Thu, Thái-chân-Nghiep, (Aurore)
- Trần-bá-Cung, (Hoàng-cầu tân-văn).
- Vô-thị-Hạnh-nhon, (Cùng-Bạn)
- Vô-văn-Xà, Vương-ngọc-Chánh (Tân-Văn). PHẠM-DUY-LƯƠNG

Muốn học thieu máy khởi tơn tiền thì đi ngay lại trường «Thanh-Tâm» mua máy hiệu Singer thì trường cho người tới nhà dạy giùm.

Thanh Tâm nữ công học đường

N° 227 à 231 Bd Galléni Saigon



Đây là lớp học thêu máy của trường Thanh-Tâm dạy giá 15\$ một tháng.

THANH - THANH

38 Rue Pellerin et 118-120 Bd de la Somme — Saigon

Bán đủ các thứ sách vở, báo chí Tây Nam và đồ dùng của học-sanh. Phần nhiều những sách quốc-văn rất có giá trị do các nhà in ở Trung Bắc ấn hành như Hán-Việt Từ-Điển của Đào-duy-Anh, Hán-Việt thành ngữ của Bửu-Cần vãn vãn.

Bán đủ các món thổ hóa và công nghệ phẩm có danh tiếng trong nước như rượu đầu Quảng bình thơm ngon và bổ chẳng thua gì rượu sâm banh của tây, thuốc lá Cẩm Lê thuốc lao tỉnh Đông, và Rượu bông cá lóc mà sở phân chất nhà nước đã chứng nhận là một món đồ ăn rất ngon và bổ.

Hiện đã làm đại-lý cho hết thầy mấy nhà thuốc có tên tuổi trong Nam ngoài Bắc như Võ-văn-Vân, Ông Tiên, Lợi sanh-Đường, Vũ-đình-Tân, Hải-ngọc-Đường và Nam-thiên-Đường Hàn-ô! là nhà thuốc chuyên dùng các vị thuốc Nam mà bào chế ra nhiều món Cao-Đơn, Hoàn-Tán rất thần hiệu.

PHỤ NỮ

CÁCH GIAO-TẾ CỦA BẠN GÁI

Ít lâu nay người ta đã biết nói tiếng « xã-giao ». Nhưng có lẽ còn nhiều người chưa hiểu nghĩa, nhất là bạn gái ta. Xã-giao là những cách đi lại xử trí của những người cùng sống chung một xã-hội với nhau vì lẽ giúp đỡ, vì tình thương yêu và vì mọi sự cần thiết trao-đổi lẫn nhau mà khiến nên. Nghĩa xã-hội rất rộng rãi, nhưng đây ta thử bàn sơ-lược về cách giao-tế của chị em bạn gái ta xem sao ?

Người ta ở đời giao-thiệp với nhau có lúc thường, có lúc biến, có lúc tiếp người trên, có khi tiếp người dưới, có lúc tiếp người mình, có khi tiếp người nước ngoài, có lúc tiếp cá-nhân, có lúc tiếp công-chúng nữa. Nhưng xét ra bất cứ lúc nào ta cũng cần có lễ-độ. Đông-ngho nói về cá-nhân có câu « nhân nhi vô lễ bất tử hà khi » nghĩa là người vô lễ dầu sống cũng thừa ; nói về xã-hội có câu « Lễ giả khả dĩ vi quốc dã » nghĩa là lễ có thể trị nước được. Tây-ngho có câu « la politesse est la charme des relations sociales » nghĩa là sự lễ phép là cái phong-phú của sự giao-tế trong xã-hội. Như vậy thì bất cứ nước nào, giới nào, dầu sĩ, dầu nông, dầu công, dầu thương đã cùng hỗn-cư với nhau tất có giao-thiệp với nhau mà sự lễ-độ là đầu sự giao-tế. Nước nào sự giao-tế phổ-thông có thân thiện, có lễ độ và có phong-nhã là nước ấy văn-minh nhả diện, còn nước nào không thể thì là quê-mùa là bán-khai.

Thật vậy, ở nước Pháp người ta đã văn-minh, bất-luận nhà chính-trị, nhà tôn-

giáo, nhà mỹ-thuật, nhà văn-học, nhà tài-chính, nhà y-sĩ, nhà công-nghệ cùng nông-tang v. v. ai ai cũng có tư-cách một nhà giao thiệp cả, ai ai cũng là một người « xã-giao trung nhân » cả. Dù có khi 2 người do tôn-giáo khác nhau, chính-đảng khác nhau, phân-đối nhau, những khi gặp nhau tình-cờ ở một công-quán nào, cũng vui vẻ được với nhau ngôn-ngữ được lòng nhau, cũ-chỉ được mến nhau, không bao giờ đến nỗi lộ khuê-độc cả. Đạn-bà họ cũng vậy, mỗi khi công việc nhà đầy đủ, đến giao-du với nhau để trao-đổi ý-kiến hay, cùng nói chuyện la mà bao giờ cũng bắt ngoại-ư đại tu-tề cả.

Trái lại ở nước ta, người ta sở-dĩ đi lại với nhau phần nhiều là vì công việc, vì chức nghiệp, vì cần dùng mới phải gặp nhau ít khi đi lại cầu vui; gặp gỡ hay, câu chuyện thú, cho được đẹp lòng nhau trong lúc gần gũi chuyện trò để thoả trí tiêu-giao tấm lòng viên-vọng như người Pháp. Nói thực ra, sự giao-tế ở nước ta không được thịnh hành bằng các nước, trừ những khi đi lại rủ nhau chơi bởi có bạc. Ấy chính vì mình không hay giao thiệp nhau, không gần gũi nhau thời không am hiểu tình-tình nhau, đã không am hiểu nhau thì hay ngờ việc nhau, cho nên lòng không-khí trong xã-hội ta thường không được lưu-thông và liên-kết lắm.

Một xã-hội đã núp dưới bóng cờ văn-minh bao lâu mà cách giao-du nghe chừng còn mộc-mạc, ngôn-ngữ ít về lịch-sự thì thật đáng tiếc, phương-chi còn nói gì đến nghĩa đồng-bào

mạnh-mà sao được. Như vậy thì chẳng hóa ra người ta suông tình và vô vị lắm ru ?

Vậy thì cách giao-tế bây giờ nên thế nào cho thích hợp ? Có người nói nếu theo cổ-tự thì cầu thậu quá thành ra cầu nệ rut-rè, mà theo tân-thời tự-đo quá lại thành ra lố-lãng, nhất là bạn gái ta có nhiều chị em quá chuộng mới mà làm cho không những bạn trai họ tiểu ma, chính cả chị em mình nhiều lúc trông thấy nghe thấy cách ăn nói đi đứng cũng phải rỏm tai chướng mắt. Chị em ta đừng lấy thế làm chơi, phải nên cần trọng cho. Chẳng nói đâu xa, nước Pháp là nước đã từng làm gương cho thế-giới về lễ-phép và lịch-sự, chắc chị em ta đã biết họ là người văn-minh mà không kẻ đần óng, đần-bà họ đã không có tình kiêu căng lãnh đạm như người Tàu, lại không có tính phũ-hoa nói nhảm nhí như người mình nữa. Họ chứng-chắc mà không kiêu kỳ bắc-bạc, ăn cần mà không mua chuộc hàng chợ. Ta thấy 100 người đàn-bà con gái người Âu có khi đến 99 người nói chuyện có duyên, có trí khôn, có dáng-đệu, có tình-dễ-dàng, chớ không hay nói tu-tần cộc-lốc và không hay có vẻ đa-cảm đa-sầu như phần nhiều chị em mình.

Ở trong nhà đối với chồng thất là người bạn rất phong nhã nhất là sau khi chồng làm công việc mệt nhọc, hay đi đâu xa-xuối về thì họ ân-cần hỏi han một cách âu-yếm.

Ra ngoài xã-hội, đối với người bao giờ họ cũng có vẻ khoan dung từ-tế dầu trong bụng họ không bằng lòng ai. Rõ thật là ứng-đối rất nhã-độ mà không rút-rất như ta, chân thật mà không thô-tục ăm-ỉ như mình. Nói rút lại thì đàn-bà Pháp phần đông ăn nói lịch-sự, giao-thiệp khôn ngoan, không những không bao giờ mất lòng ai, mà lại có khi được lòng người yêu mến quá nữa. Tôi nhớ ai lại nghe thấy hai người đàn-bà Tây chưởi rửa nhau một cách tàn-nhiên như mình bây giờ.

Đấy, trông người lại nghĩ đến ta, chị em mình có lẽ còn sơ-xuất nhiều về đường giao-tế, thực cũng có khi chính người có học mà cách giao-thiệp chưa lịch-duyet. Cứ lấy oình tình mà tự-đự thì vừa lầy ta cứ xem như có Nguyễn-thị-Kiểm ở Nam-kỳ ra Bắc nói câu : « Đem chuông đi đánh xứ người » thì dự biết câu nói vô-ý khiến cho tình-thần-ái của chị em đang mặt thiết-hoá sơ-sài không ? Như vậy thì chị em ta có nên bắt chước chị em nước ngoài mà sửa-đổi cách giao-du cho lịch-sự không ? Những bậc cao-minh phán-đoán cho.

Madame THIÊN-CHÍNH

Phòng trông răng
LÂM-QUANG-SĨ
Dentiste

34, Rue B4, Bonnard, Saigon
gần rạp hát Casino
Sớm mới 8h. à 12h. — Chiều 3h. à 7h.



Trước ngày hôn phối, Đông-Minh cầu lạc bộ ở Paris có thiết một tiệc đãi công chúa Marina. Hình trên đây công chúa đương khiêu vũ với ông Sir Geoge Clerk sứ thần Anh ở Paris.

Lời Bạn Gái

Từ khi đại bọm Stavisky bên Pháp bị bắt tới nay, dầu cho ai có ghét va bao nhiêu cũng phải công-nhận rằng vợ va là một người đàn-bà hiền đức, tận tâm với chồng con. Cứ như mấy cái hình đăng lên báo thời có ta lịch-sự lắm. Chắc hẳn chị em tự hỏi : sao một cô lịch-sự dễ thương như thế lại đi lấy một tay đại bọm như chàng Stavisky ? Ban đầu không biết lấy lỗi rồi thời đã đành. Nay đã biết Stavisky là tay lường gạt thiên hạ thời va chết đáng lý có ta vui lắm, lo kiếm chồng khác mà làm ăn, tội gì lại thương tiếc khóc lóc hoài không ngu như vậy ?

Số là nói về tình, cái tình của người đàn-bà thường cao-thượng hơn cái tình của người đàn-ông. Chị em bạn gái chúng ta chừng thương ai thì thương ngay, chớ ít có phân-biệt thiệt hơn suy nghĩ phải trái gì hết.

Chị em ta hay nhắm mắt thương cần, hề ai biết nói cho khoái lỗ tai ta và làm cho ta được hạnh phúc là ta thương liền. Ban đầu ông chớ trách ta cái tánh ấy vì có lẽ nhờ nó mà làm cho cái tình ta được mạnh mẽ, có thủy có chung. Nhờ nó mà đàn ông thường trong khi hoạn nạn được có một người bạn chung tình cùng chung vui sót buồn, cùng chung sướng khổ, để cùng khuyên lơn dạy bảo nhau... Nói tóm, nhờ nó mà cái tình của đàn-bà lắm khi rất có ích cho người đàn-ông về đường tình-thần vậy.

Cái đức-tín của đàn-bà mạnh lắm. Khi họ tin rằng một người đàn-ông thương họ, lo đào-tạo hạnh phúc cho họ thì họ dám hy-sanh cái đời họ cho người ấy.

Có vợ bọm Stavisky thương chồng là vì vậy đó. Stavisky là một tay thông minh xuất chúng, giao thiệp rộng, hoạt-

động to... hề làm gì là thấy thành tựu. Ai có một người chồng giỏi dẫn làm gì cũng nên, đến đâu thiên hạ cũng trọng như Stavisky vậy mà chẳng thương cho được.

Ấy đó, những người nào trách có vợ Stavisky khóc chồng (có hạng người trách mới lạ !) thời thật họ là người vô lương tâm, chưa hề hiểu biết ái-tình là gì.

TIÊU-NGUYỆT

Nên ngừa bọn gian hùng

Mới đăng tin có nhiều kẻ gian bán hột giả khắp nơi mặc là hột « Xoàn mới » hiệu Ba-Quan dạng phình gọt đồng-bào.

Muốn khỏi sự lầm-lạt, nên chúng tôi cho đồng-bào hay hột « Xoàn Mới » Ba-Quan chẳng có cho ai đi bán đạc mà cũng chưa cho ai làm đại-lý cả.

Lapidaterie - Joaillerie & Bijouterie
BA-QUAN
58, Rue Vannier, 58
(Ngang hông kho bạc Saigon)

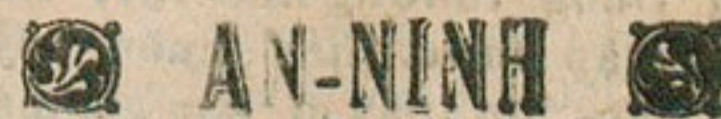
Xin mạch với quý bà, quý cô !

Nhà báo sanh có Mụ Hai ở đường Colonel Grimaud 29, sau gare Ciniac, nay đã dời về phố lầu số 102, đường Lagrandière sau chợ mới Saigon.

Quý bà ! Quý cô ! Có lòng mến sự sanh đẻ của cô, xin vui lòng dời gót đến nơi.

Cô Mụ Hai

DẦU CÙ LÀ THIẾT



đúng nhất trong các thứ dầu cù là

Thứ nhỏ 1 lít 0.34

Thứ lớn 1 lít 1.00

Thơm dịu, trị bá chứng rất thần hiệu.

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ TẠI
45, Rue Aviateur Garros SAIGON



Đây là hình công-chúa Marina lên xe sang Anh quốc lấy chồng, đương từ giả chị em ở Paris.

MỘT THỨ THUỐC MỚI
CỦA Y-SĨ
TRẦN = MẠNH = TRÁT
(là người đã có công tìm được thuốc CỨU-LONG-HOÀN, danh
tiếng khắp cõi Viễn-Đông)

TÂN-Y TAM-BÛU HOÀN

Thuốc này, y-sĩ Trần-mạnh-Trát lấy hết tài riêng về y-học và
thần-học mà khảo-cứu rồi thí-nghiệm đã bốn năm nay, đến bây
giờ mới chế luyện được hoàn toàn, đem cống hiến cho đời.

Công dụng của thuốc riêng để cho nam nữ thanh niên có đôi bạn
muốn giữ gìn sức khỏe, muốn sống lâu, nhiều con, chốn loạn phòng
quanh năm vui thú.

Tuổi trẻ là tuổi hay làm liều, ít xét suy, hay ý tài, ý sức. Đến
những cuộc vui xác thịt, thường thường cũng hay quá thâm, buông
lung. Thuốc TÂN-Y TAM-BÛU HOÀN ra đời, là cố ý giúp cho các
bạn trẻ tuổi ấy, khỏi bị bại-nhược hư thân, khỏi bị mê-muội tinh-
thần, trong mấy lúc quá thích tình trăng gió.

Thuốc TÂN-Y TAM-BÛU HOÀN chế toàn bằng những thuốc qui
khó kiếm, rồi luyện theo môn học riêng, nên cái sức hay của nó
được cấp kỳ, uống chừng một hoàn trong nửa giờ, thấy hoạt động
khác thường, uống đủ 1 hộp sức lực được hoàn bị. Dùng được 5
hộp, một đêm có thể đi lại với 5 người phụ nưon, cõ kim đồng tay
chưa có thuốc nào được vậy.

Thuốc TAM-BÛU không phải là món thuốc chỉ làm cho dục dâm,
cường âm hưng dương, như nhiều thứ thuốc của vài người ngoại
quốc đem đi bán lên trong valise, thuốc TAM-BÛU là thứ thuốc tự
nó sanh ra tinh lực cho người, một cách mau chóng, để mà bồi bổ.
Dùng nó thường, người được toại chí luôn luôn, tráng-khện và
tho thời, không hề biết đau lưng.

Những người có chứng liệt dương, liệt âm, hoặc phòng-sự không
hên, dùng chừng một hộp thuốc này, thấy liền hiệu nghiệm.

Già cả muốn sanh con muộn, hai đêm nên uống 1 hoàn mà thôi.
Từ 20 tuổi đến 45 tuổi dùng mỗi đêm 1 hoàn với nước trà. Đản
ông đản bà nên dùng 1 lượt. Cữ ăn nhiều tối, ớt.

Giá 1 hộp 5 hoàn..... 1.50

(Nhưng bán 1.00 1 hộp đặng làm quảng-cáo, từ đây đến cuối
tháng chạp Annam).

ĐỘC-QUYỀN PHÁT HÀNH:
VÔ-ĐÌNH-DẪN ĐƯỢC PHÒNG
(15 năm sáng lập)

323, Rue des Marins, Cholon
118, Rue d'Espagne, Saigon
Phân cuộc. 179, Bd Albert 1er Đakao, Saigon
37, Route Colon ale 1, Nhatrang

Doctorat!... Doctorat!...

Là kiểu áo do An-Thành mới chế, toàn
bằng len kieu thanh-nhã, lịch-sự, chác các
ngài chưa từng thấy ở Đông-Dương, mà chỉ
bán có 3p.50 1 cái, thế các ngài mới biết
rằng An-Thành lúc nào cũng lưu tâm về công-
nghệ. Kiểu áo DOCTORAT ở Hanoi năm 1934
mới có là một. Thật là:

Khắp Đông-dương chợ cùng quê,
Là lần thứ nhứt trong nghề dệt ta,
An-Thành kieu mới chế ra...

Áo len của các bà, có tay 4\$50, không tay 3\$50
một cái. Áo cotton từ hạng 0p.30 trở lên. Bán buôn giá đặc biệt.

Lụa trắng khổ đồng rộng 0m90 giá 0p.90 một thước

Lụa trắng khổ nan rộng 0m75 giá 0p.52 "

Ai mua hàng từ 9p.90 trở lên thì không mất tiền cước.

An-Thành 41 phố Hàng-Đào Hanoi



Ai chỉ dùm sẽ được thưởng 200\$

Xin xem hết bài này sẽ rõ

Khắp cả Namkỳ, Caomên và Lào. Tôi tưởng chắc rằng không còn
ai không công nhận thuốc xô hiệu Nhành-Mai là thần dược. Thuốc
có tài rửa ruột, quét sạch cả còn trùng, lã kiem, dâm độc, ẩn
trong châu thân đều bị thuốc tống lỏi ra cả. Muốn rõ lời nói của
tôi là thành thật, lúc xô rần làm sao xem cho được phần, thì qui
ngài sẽ khen tặng vô cùng. Thuốc dễ uống và ít đau bụng, uống
cách một giờ ăn món chi cũng đặng. Sự hay của thuốc nói không
cùng. Dùng thuốc này trừ được các bệnh hậu; mỗi tháng sẽ được
một lần, thì tôi chắc không hề đau bậy, vì thuốc này trừ được các
bệnh sanh ra bởi phong, kiết, ho, thũng lớn bụng, bón và các
bệnh hậu.

Thuốc này uống ít nó làm cho mau tiêu hóa vật-thực, mỗi ngày
uống vài viên, thì thuốc làm cho mau tiêu com, ăn uống biết ngon.
Dùng thường như vậy, thì chắc không đau ốm chi cả, và có thể
mập được. Hiện thuốc này có đem cầu chứng tại tòa Saigon. Vậy
chư tôn thấy ai làm giả mạo xin chỉ dùm, tôi sẽ đền ơn 200\$. Do
Nguyễn-v-Lượng, boîte postale N. 63 Saigon. Thuốc xô này có
bán khắp cả Đông-Pháp, các ga xe điện, các nhà buôn có bán.
Tiệm Nguyễn-thị-Kính có bán giá 0p.15.

Bệnh-ho... bệnh-ho...

Ai có bệnh ho mà chưa gặp thuốc hay, xin hãy rần kiem mua cho
được thuốc xô (Bác-Bửu) hiệu Nhành-Mai hay lã, giá mỗi gói
0.10, Khắp nơi có bán. Ở xa do nơi Nguyễn-vân-Lượng boîte pos-
tale N. 63 Saigon.

TRƯỜNG LÊ-BÁ-CANG

Nos 32 à 44 Rue Aviateur Garros :-: SAIGON

Đạy từ Cours Supérieur đến lớp 4e Année

DIRECTEURS DES ETUDES

M. Lê-Bá-Cang

M. Hồ-Văn-Ngà

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie
d'Hanoi
Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Insti-
tuteurs de Saigon
Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-
Khương-Ninh (Lettres)

Ancien élève de l'Ecole Centrale (Paris)
Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-
Khương-Ninh (Sciences)

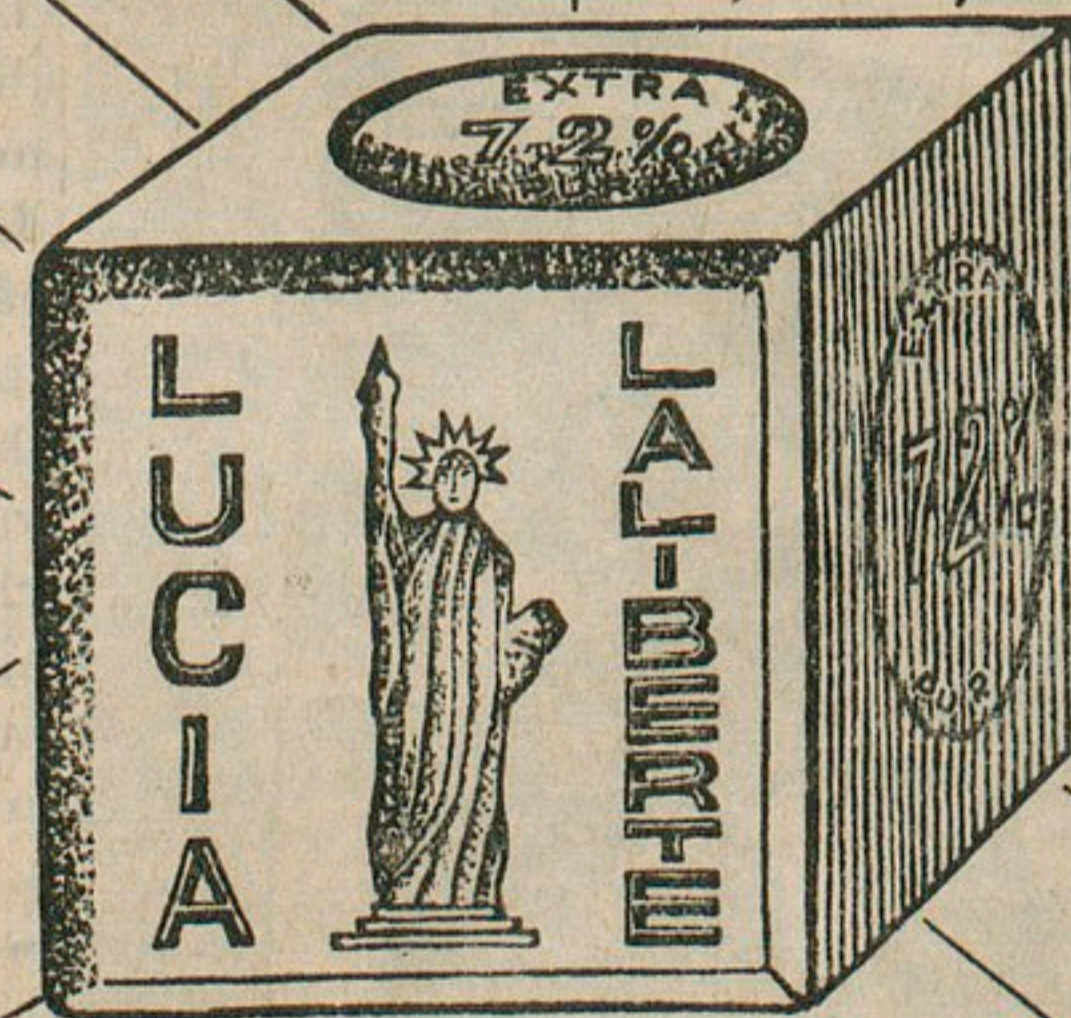


VỚI
Savon « X »

quần áo tôi giặt không
đặng sạch mà lại mau rách

Từ ngày tôi dùng savon hiệu
« La Liberté »

quần áo tôi giặt đã sạch lại
trắng mà không hại quần áo



CÓ TRỪ BÁN KHẮP MỌI NƠI

nhị đồng

CHỌN RẺ ĐÔNG-SANG

(TIẾP THEO KỶ TRƯỚC)

Chuột đực từ già tiên nữ mạnh, bèn mở mắt ra thấy dắc vợ con đuổi theo thần mình đang nằm trên bức Vạn-Mây; thẳng thét một giờ. ba cha con mới năm áo lão thần kia được. Sau khi bày tỏ chí nguyện mình một hồi, anh chuột ta đứng cúi núp đặng nghe Thần Mây trả lời và định liệu việc duyên nợ có chuột xinh xắn kia.

— « Cấm ơn bác lắm! Nhưng tôi đây, tuy chức tước cao hơn Thái-Dương song còn phải ở dưới quyền Thần Gió vì người này muốn sai tôi đi đâu, thì tôi đi đó, chẳng dám cãi linh bao giờ. Vậy xin bác nên hỏi thử Thần Gió coi họa may ngài thương tình kết duyên với tiểu thơ yếu đuối này ».

— « Mà bây giờ biết Thần Gió ở đâu kiếm cho được? » Chuột cái vọt miệng lỏi thề cho chồng.

— « Ngài ấy nghiêm quân lệnh lắm, sợ tôi làm không tròn phận sự nên vẫn theo rình rập tôi luôn. Không tin bác hãy ngó cách chừng năm thước tây sau lưng chúng ta thì rõ. »

Chuột đực nghe lời, ngó ngoái lại. Thật quả như lời thần Mây nói, Thần Gió hi hục chạy đến như giông, sắc mặt bình tĩnh nghiêm trang, đáng cho người kính phục. Hai mẹ con chuột vừa thấy đều gật đầu ưng chịu cái con người trẻ trung mặt mày sáng sủa khôn ngoan tỏ điềm thêm nụ cười xuân chớm chiếm ấy. Thần Mây đứng làm chủ hôn giới thiệu bên đàng gái của mình. Ai nấy cũng tưởng chuyện trăm năm có chuột đến đây là kết cuộc xong xuôi, ai dè khi nghe xong Thần Gió lật đầu ra đáng buồn bã bảo rằng:

« Việc ấy không thể nào thành được vì quí ngài vẫn biết tôi tuy thần thể tốt bụng nhưng trước vị thần giữ giải Vạn-Lý Trường-Thành ở Tau kia, tôi phải sát đầu kính phục vì ngài thường căn ngọn gió tôi trở lại chẳng cho qua khỏi phía bên kia. Vậy xin quí ngài cảm phiền đi đến Vạn-Lý Trường-Thành hỏi việc nợ duyên tiểu-thơ. Tôi sẵn lòng đưa ba cha con tiểu-thơ đến vùng ấy. »

Nói rồi Thần Gió bảo 3 người đứng lên đám mây đen nhậm híp mắt lại, biến phép thần thông thối đi một nước. Lúc giờ chung quanh 3 người gió thổi vùng-vút như đồng tổ bảo bùng. Được một phút lâu, cả 3 nghe gió lẩn lẩn bớt thổi

mình đang nằm trên bức Vạn-Lý Trường-Thành, còn Thần Gió và Thần Mây đều biến đầu mắt cả.

Vợ chồng con cái còn đang nghỉ ngơi bỗng nghe một tiếng nạt lớn lên dường như sấm sét rung động cả mình.

— « Bọn chúng bày ở đâu dám đến địa phận này mà tự do trò chuyện. Hãy mau mau leo xuống, không thời ta đập nát xương đi giờ. »

Tánh-chất vẫn yếu, hai mẹ con giựt mình ngã ra chết giặc rồi còn chú chuột bậm môi, đăm hết cang dăm vào đôi mắt ngược lên nhìn vị Thần ấy. Trước mặt chuột đực, sừng sừng một vị Thần mặt mày hung tợn, mình khoát áo cầm-bào sáng rỡ, tay cầm cây gươm bạc bệ cao hai thước có dư.

Chuột đực vừa rung-rẩy sợ hãi, vừa bày tỏ lòng mình muốn đàm dung tiểu-thơ chuột cho vị Thần giữ bức Vạn-Lý Trường-Thành.

— « A! bác muốn dung có gái cho tôi sao? Thời xin lỗi bác chớ hải kinh, để tôi phân lại cho bác tường. Thọ chức tước cao lớn hơn ai, trên trời thiên tào, dưới ghê âm-cảnh tôi chẳng còn sợ ai hơn nữa. Song tôi còn ghê một vật hình vóc tuy nhỏ, chớ nhiều phen đã khoét sâu chơn cẳng của tôi... »

Nghe vị thần ấy nói, chuột đực lấy làm ngạc nhiên tự hỏi trong bụng rằng: Vật gì hình vóc nhỏ cả, ta đoán không ra, thời để chờ xem người nói tên vật kia rồi ta sẽ tìm tới đưa con cho rồi. »

— « Vật ấy không ai đâu lạ, vốn là đồng bào của bác đó. Cứng như vách Vạn-Lý Trường-Thành này, muốn ngăn vạn tinh binh còn chẳng làm gì cho đỡ nát đặng, thế mà đồng loại bác cứ lần hồi đục khoét dới chơn tường, hiện giờ bác không tin ngó xuống coi thì rõ. »

Chuột đực vưng lời dòm xuống, quả nhiên lỗ nào lỗ nấy cũng lớn hơn một óm, trở qua bề dày của cái vách Vạn-Lý Trường-Thành.

— « Nếu không có người chỉ dạy, chắc trọn đời tôi cũng không biết chuyện ấy và cứ một mực khinh lờn giống chuột chúng tôi. Vậy có lời cảm ơn ngài »

Chuột đực nói xong, đánh thừ hai mẹ con tiểu thơ dạy, cúi đầu chào vị thần giữ bức

Lời Bàn Trẻ

Giáp lên 6 tuổi. Đáng lý nó phải biết đọc, biết viết rồi nhưng nó chưa nhìn được mặt 25 chữ cái là vì nó ham chơi lắm, coi sự thầy lễ, đạo tường là trọng hơn tập đọc tập viết.

Bữa kia, thầy giáo giận nó, nói với nó: — Lúc thầy còn bằng tuổi của trò đây, chẳng những thầy đã biết đọc biết viết mà lại còn rành bốn phép toán nữa là khác! Còn trò từng tuổi này mà cứ a, b mãi!

Thằng Giáp nghe thầy nói thì thờ ra mà nói rằng: « Tôi vô phước quá! »

— Vô phước cái gì? thầy hỏi. — Thưa! vô phước không như thầy, gặp được một ông thầy giỏi dẫn biết dạy!

Bữa kia, trong đám tiệc đông người, ai nấy xúm lại chung quanh một đĩa nhỏ mà hỏi nó nọ kia, dứa nhỏ đều trả lời thông suốt. Ai nấy cũng phải khen nó là đứa thông minh, chỉ có một ông kia, cũng bực lão thành nói:

— « Thường con nít lúc nhỏ cùng khôn ngoan bao nhiêu thời lúc già cả lại trở nên ngu si dần dần bấy nhiêu! »

Thằng nhỏ nghe nói bỗng chạy trước mặt ông kia ừng khầu mà nói rằng:

— « Thế thì như Bác đây hồi còn nhỏ (tràng cháu chắc là khôn ngoan bằng trăm cháu không sai! »

Ai nấy bụm miệng cười làm cho ông nọ rất hồ thẹn...

BẠCH-ĐIÊN

Các cuộc chơi Giải Trí

Vì số độc-giá đáp động quá, thành thử sự chăm mắt ngày giờ nhiều nên không đặng phương danh quí vị đáp trúng số này được. Vậy bắt từ số sau sẽ đặng cho hết rồi bước qua số đầu sau Tết thời sẽ khởi nguyên một cuộc giải-trí mới Mục Nhi-đồng sẽ chấn chỉnh nhiều và sẽ hiến cho bạn trẻ nhiều cuộc vui hữu ích.

T.V.T.B.

Vạn-Lý Trường-thành đặng ra đi.

Ai dè chỗ của ba người nằm bỗng nhiên đổ xuống..... Chuột đực hét lên một tiếng kinh-hoàng vì thấy mình đang té xuống gộp đá xanh kia, chắc sao cũng tan xương nát thịt nào dè.....

Giực mình thừ dậy té ra một giấc chiêm bao. Càng nghĩ thấy cô ý vị nhiều và cũng là bài học của sự cao-vọng hại đến đường nào, ngày nai ấy, chuột đực chọn ngay một người bạn bên cạnh, gã tiểu thơ chuột cho. Đám cười ấy thật vui vẻ vô cùng, vì thần bằng quyền thuộc ai nấy đều đủ mặt, tính ra có hơn 600 dư mà vui nhất là cặp tân-nhơn bữa ấy. (HẾT)

Erước khi uống "Hoàng-Hậu-Bảo-Dưỡng-Huần" của nhà thuốc "Nhi-thiên-đường", hình dung em gầy ốm vô vãng như ảnh trong khuôn treo đây, thế mà sao, khi uống rồi, em lấy gương trong vào, thấy người em khác trước rất nhiều, da phi mịn, má lại đẹp đẽ, tươi tốt hơn xưa, nên em



có mấy lời giới thiệu cho chị em biết thử thuốc thần hiệu đặng mua mà đừng kẻo chị em không rõ dùng lầm thử khác, chẳng công hiệu bằng.

堂天二
丸養保后皇

日
李
富

NHI - THIEN - ĐƯỜNG
47, Rue de Canton
CHOLON

Các nơi đều có đặt người đại lý.

ĐÓN XEM :

SÔNG

TUẦN BÁO, XUẤT BẢN TẠI SAIGON

Sẽ ra

NGÀY 22 JANVIER 1935

BỘ BIÊN-TẬP SẼ CÓ :

CÔ MỘNG-TUYẾT

và các ông :

THIỆU-SON, TRỌNG-TOÀN, TÙNG-HƯƠNG

THIỆN-TRƯỜNG, ĐÔNG-HỒ, TRÚC-PHONG,

TRÚC-HÀ

THO TÙ, BÀI-VÕ, TIỀN BẠC

đề cho :

Ông TRẦN-THIỆM-THỜI

45, Rue Frères Louis - SAIGON

RẤT ĐẸP MÀ NHÀ Là quốc Phù Lưu

Bồn tiệm có trên 30 người thợ bác thiện nghệ chuyên môn vẽ pha màu sơn và sửa chế kiểu quốc rất hợp thời. Kiến mới thiết khéo và nhà. Quốc mang vừa lịch-sự, tinh theo khoa học không hại vệ-sinh. Chơn đi được tự nhiên không phải cúi vào siêu lịch, được nở nang theo sức khỏe. Bồn tiệm lại có bán đủ cả các thứ giầy dép tối tân vừa nhẹ nhàng bền chắc. Trừ bán tại chợ Bến-Thành (Saigon) môn bài số 90, xưởng chế-tạo ở đường Lagrandière số nhà 111. Thơ từ thư ong lượng việc mua bán xin đề cho chủ-nhơn: **PHẠM-VĂN-VIÊN** Chủ chế-tạo quốc Phù-Lưu

Cần dùng nhiều nhà Đại-lý ở Lục-tỉnh. 111 Lagrandière Saigon

THỂ THAO

Một võ sĩ vô địch bị ở tù

Võ sĩ vô địch hoàn-cầu hạng nhẹ cân là Jackie Brown vừa rời khỏi khám đường Strangeways Jail ở Manchester (Anh).

Anh võ-sĩ này bị « ăn cơm gạo lức » hết 3 tháng về tội anh cắn đứt hết nửa cái tai của một người nọ trong lúc đánh lộn nhau.

Đáng lẽ anh ta phải đền tội 4 tháng trường, song nhờ lãnh tình anh ta rất được tốt trong khi nằm ở ngục nên nhà chuyên-trách bớt cho một tháng.

Vừa ra khỏi khám thì anh ta lo đượt lại rất kịch liệt.

Một người vừa làm nghề mỏ xẻ vừa là tay võ sĩ và vật lộn

Người có ba cái nghề ấy là ông O'Mahoney nhà mỏ xẻ chuyên môn rất tiếng tăm ở Ireland tại nhà dưỡng bệnh Dublin.

Ông này bề cao 1 thước tám cân nặng 106 kilo vừa là một tay võ sĩ đánh giỏi và một nhà vật lộn rất có năng lực và lạ lùng lắm.

Ông ta đã vật bại nhiều địch thủ tại Mỹ và mỗi năm kiếm tiền riêng có tới 50 ngàn đồng đô-la.

Theo lời của Deglane thì O'Mahoney sẽ bỏ nghề mỏ xẻ mà xây qua thể-thao.

Cái cũng hiểm có!

Vines, không ai thắng nổi!

Lóng trước chúng tôi có thông tin cho độc giả biết có nhiều chiếc vợt cũ sang đánh tại Anh để tranh phong với nhau.

Kết quả những trận ấy như thế này:

Vines (Mỹ) ăn luôn năm trận — Nusslein (Đức) ăn bốn thua một — Tilden (Mỹ) ăn ba thua hai — Plaa (Pháp) ăn ba thua hai v.v...

Nusslein hạ Tilden trong 5 hiệp: 3/6, 6/1, 5/7 6/2 và 6/4, đến khi gặp Vines thì bị đánh bại.

Báo-giới các nước cho Vines là một nhà đại vô địch về môn ten-nit (grand champion de tennis) không ai đánh thắng nổi!

Ảnh khác trong báo này đều làm tại tiệm: Nguyễn-chí-Hòa 83, Catinat, Saigon, 83

Austin qua hạng nhà nghề

Cái « gương » này ít có nhiều người theo

Theo tin từ báo *Intransigent* bên Pháp thì chiếc vợt cũ của nước Anh lâu nay ở hạng tài-tử là Austin sẽ nhận một số tiền khá lớn của người ta cho mà sang qua hạng nhà nghề.

Nếu Austin như vậy thì chắc Perry cũng noi theo gương đó mà thi hành. Thế là nước Anh khó giữ cái cúp Davis trong tháng bảy tới đây.

Đánh chệt chống một võ sĩ

lo kiếm tiền châu-cấp cho vợ người bất hạnh

Nhơn trận đấu võ tại Thoại-sĩ, võ-sĩ Pháp là Populo đánh chệt võ-sĩ Thoại-sĩ là Ferrari.

Sau khi ấy nhà cầm-quyền bên Thoại-sĩ không biết nghĩ sao, lại cấm tuyệt Populo để chơn qua đất bên ấy, nếu bất tuân sẽ lời Populo ra trước pháp-luật.

Populo thấy Ferrari chệt vì mình và để lại vợ yếu với một bầy con thơ, nên anh ta truyền bố rằng để anh ta kiếm tiền đánh võ mà giúp cho vợ con kẻ bất hạnh.

Cái cử-chỉ ấy thật cũng nên khen.

Đá banh vô địch

Ngày chúa-nhật 6 Janv. 1ère Série

Tại sân Cerele

15h15 — C.A.C. với E. du Sud

16h30 — J Comte với C.Sportif

Sân S. Sport

15h15 — Victoria với T. D. M.

16h30 — S. Spot với A.E.T.

✕

Vô-dịch 2e série

Sân Renault

15h15 — E. du Sud B với E. Giadinh B

16h30 — Electro S. với C.A.C. B

Tại sân Stella

15h30 — Sell Club với Dumont d'Urville

MUỐN TIẾT - KIEM

M.. tránh sự mất mỗ.

U.. dùng món ăn thiệt ngon.

Ô.. có cơm đem đến nhà.

N.. ăn và ở tại chỗ (có lầu riêng)

THÌ ĐẾN

CAFÉ DES SPORTS

Số 6 Doudart de Lagrée, P. Penh

Là nơi thanh-tịnh, mát-mẻ, sạch-sẻ.

Nam-kỳ ra Bắc

Kỳ đua nhì « đại-biêu » ta thua hết

Đua lần thứ nhứt đại-biêu ta chiếm được hạng nhứt hạng ba và hạng tư, cái thành tích ấy làm cho cu-rura ngoài Bắc tức lắm, nên quyết dụng cách phá khuấy gắt hơn nữa trong kỳ đua thứ nhì này.

Thiệt vậy, đua lần thứ nhì này Yên bị Tiên (Bắc-kỳ) chặn té rất nặng phải bỏ cuộc đua. Xả bị một cây kim gút đâm phủng vô bánh nên bánh xẹp vừa chạy được hơn 10 cây số. Lợi đau bỏ đua giữa chừng. Xả lấy xe Lợi đặng đua. Gần tới mức ăn thua Xả đương rút ngon lành lại đụng vào cái gánh của một người bán đồ nên té bị thương trở lại nơi vít củ lần trước. Tuy vậy Xả cũng rán lên xe theo. Sám lo cứu vớt anh em mà không nghĩ tới sự thắng bại. Nhì bị nổ bánh gần tới mức nên bỏ cuộc, chỉ để có Migol Đe đeo theo tốp đầu.

Kết quả từ hạng nhứt tới hạng năm đều về tay cu-rura Bắc, hạng sáu Migol hạng bảy và tám về Xả và Sám.

Sau cuộc đua này Yên có cây ống bầu Yên nên đem việc chặn đường trong lúc đua của cu-rura Tiên mà nói giữa Ủy ban xe máy.

Nam-kỳ thách Bắc đua tính giờ

Anh em học-sanh Nam kỳ ở Bắc thấy cũ-chỉ không thể-tháo của cu-rura Bắc như vậy rất bất bình, nên anh em hiệp nhau chung đậu được 50 đồng bạc để làm giải thưởng cho cuộc đua tính giờ (contre la montre) giữa hai cặp Xả-Sám và Tiệp-Bông. Hai người sau này chiếm nhứt nhì trong kỳ đua kể ở trên. Chưa biết cu-rura Bắc có nhận chăng?

Etoile Giadinh thắng

G-M-R. 3-2

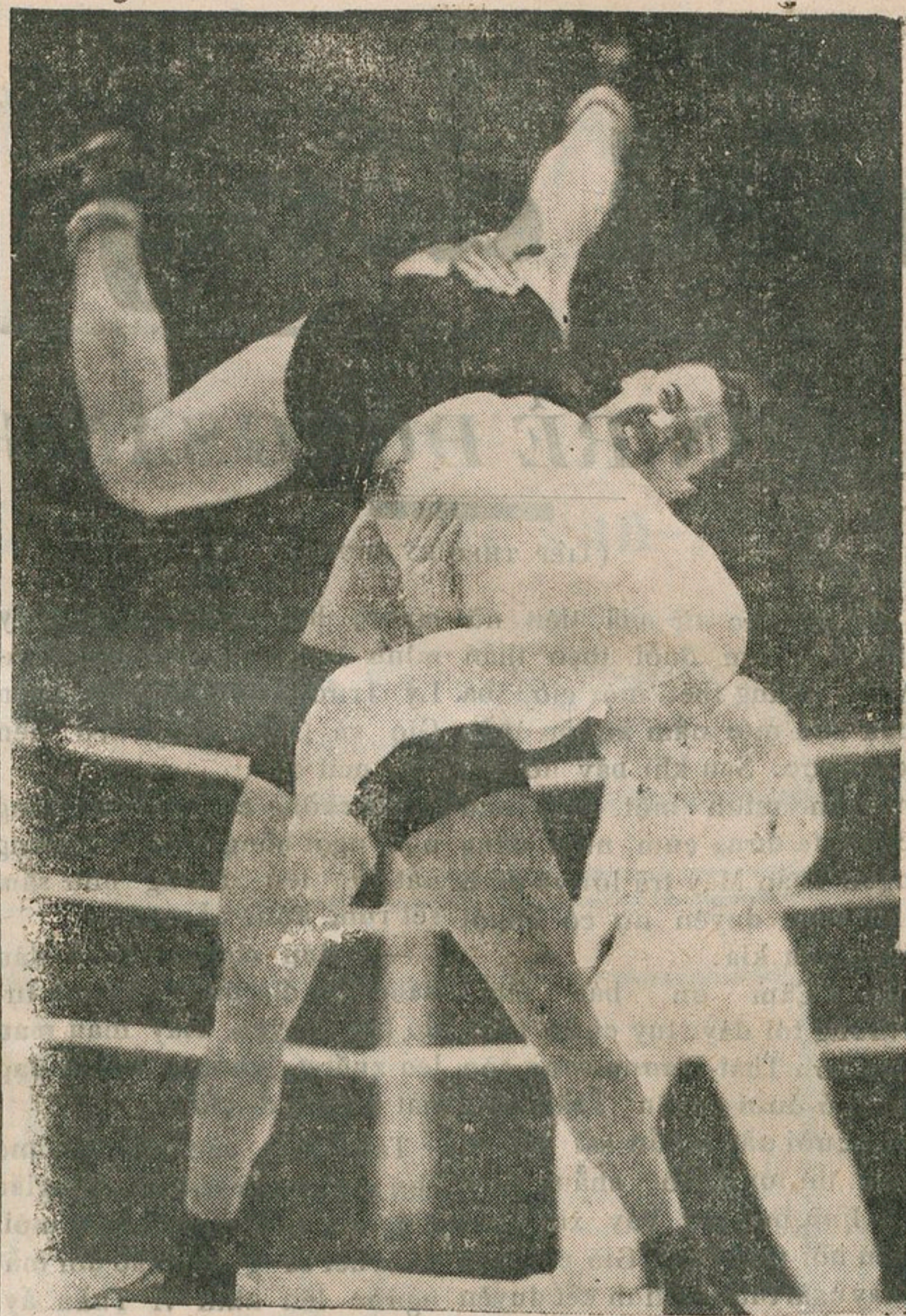
Ngày 31 Décembre E. Giadinh đá trận thứ tư với hội G.M.R. là đội banh rất có tiếng ở Bắc, thắng được 3-2.

Ngôi sao Giadinh thắng hội tuyển Bắc-kỳ 5-2

Trận Etoile Giadinh đung với hội tuyển Bắc-kỳ, phần nhiều ai cũng lo sợ phải thua.

Ai hay Ngôi sao lại thắng rất vẻ vang hội tuyển với cái tỉ số 5-2. Trận này được khán giả đi xem đông lắm.

Làm dân annam phải đọc báo annam. Đọc báo annam xin trả tiền cho annam. Không trả tiền, annam sẽ không thể xuất bản báo chí chi hết. Không có báo chí, trình-độ dân annam phải thấp thôi hoài.



Một cuộc vật lộn kịch liệt giữa hai tay nhà nghề Kervariani, Len-Hall. Huê. Hình trên đây LenHall ôm Kervariani quăng xuống ván

CÓ BÁN TRONG CÁC TIỆM THUỐC BẮC

THỜI NHIỆT - ĐƠN

THIÊN-HÒA ĐƯỜNG


là thuốc giải nhiệt, rất linh-nghiệm

Hơn-Dược-Đường

Gia truyền thần hiệu linh dược của ông thầy HƠN

Gốc ở Chợ-quán để lại chữa bệnh con nít và người lớn.

Sơ phát hành tại số nhà 74 (bis) ruelle Colouel Grimaud và tại Madame Tran-thị-Y N° 45 Rue Aviateur Garros Saigon. MARQUE DÉPOSÉE



Nhan sắc là biểu hiệu của sức khoẻ

Phần việc diêm-trang sắc đẹp là một đoạn thuộc về y-khoa bào-chế. Một trang-phẩm nào chẳng gồm có những chất thuốc hay để trị bệnh thì chẳng hề dùng có hiệu quả. Mà một món trang-phẩm có hiệu quả, nghĩa là có thể chữa đặng các bệnh ngoài da mặt, thì chỉ có các nhà bào-chế-sư có trữ bán mà thôi. — Vì vậy nên các món hiệu Tho-Radia dùng thường đặng công-hiệu chỉ có các nhà thuốc mới có. Mấy món đó

như là phấn, sáp và xà-bông, bào-chế theo toa của bác-sĩ Alfred Curie, có dùng những chất thorium, radium (quang-uyển), titane và baume du Pérou làm gốc, đều có thể vừa bảo-hộ nhan-sắc rất hay mà cũng vừa gìn giữ cho da mặt mạnh khoẻ luôn vậy.

Hồng Huê

= Rue Lefebvre 67 SAIGON =

SAU NHÀ BÀNG ĐÔNG-PHÁP

Nức tiếng ngợi khen của quý khách trong kỳ hội chợ Nam-kỳ Trưng-tế, ấy là Đông-Pha-Nữ-Quán, bây giờ là Hồng-Huê.

Sớm mọi có diêm-tám, lánh-nấu cơm tháng và thứ tư thứ bảy có đến ca.

LANH - NHUNG

Tốt hơn hết

'AU TISSEUR'

Phòng trồng răng
DR NGUYỄN-VĂN-KIỆU
 119, Boulevard Bonnard SAIGON
 (gần nhà thương thí) Giày thép nói: 8.98

DẦU KHUYNH-DIỆP
 Chạy đi đâu?
 MUA DẦU KHUYNH-DIỆP



Trị bá chứng, đã nổi tiếng hay. Đã được sở phân chất nhà nước công nhận là dầu thật tốt. Đã được rất nhiều lời khen tặng của các quan thầy thuốc Tây, Nam. Đã được rất nhiều huy chương và phần thưởng đặc biệt trong cuộc đấu-xao lớn.

Sở chánh: VIÊN-ĐỆ HUỆ
 Đại-lý: THANH-THANH
 120 Boulevard de la Somme - SAIGON
 Hanoi: Đức-Vinh 12, Phố Lò dúc

Adam Mode CHÍ-TRƯỜNG
 TAILLEUR 18 RUE PIQUET Phnom-Penh
 Coupe impeccable - Travail soigné - Prix modéré
 LÊ-VĂN-THAO Propriétaire

Chuyên dạy con nít tây, tây lai, dân tây, Nhật, Tàu và Annam về các trường tiểu học, cao-dẳng tiểu học và trung học Pháp. Trường lãnh cả học trò nam nữ. Giáo-sư hẳn trường toàn là những vị thiện nghệ, có bằng cấp và nhiều kinh nghiệm như bà Allegrini, ông và bà

École GUILLERAULT
 Antoine Lê-cang - Đám. Giá riêng đặc biệt cho học trò Annam. Muốn cho học trò mau biết tiếng Pháp cho nên trong giờ học, hẳn trường cấm không cho nói thứ tiếng gì khác.
 Chủ nhơn: Mme et M. A. LÊ - CANG - ĐĂM.
 35, Rue Frères Guillaerault - SAIGON

Giới thiệu giùm (Thầy thuốc Nam)
 Nhà thuốc Nam-Thảo Đường của y-sĩ Nguyễn-văn-Báu ở đường Amiral Roze số 38 (gần chùa Bà-đen) Saigon có phòng coi mạch cho toa, hoặc cho thuốc trị bệnh như thương-hàn, sốt rét, ban sa, té bại, phù thũng, phụ-nữ kinh-kỳ biến bệnh, phần nhiều được đảo át bệnh trừ, nếu thầy chỉ cho thuốc.

DẦU THIÊN-HÒA
 ngứa và trị bệnh



MAY LẮM
 NHÀ THUỐC
THIÊN-HÒA-DUƠNG
 GHOLON

Ecole pratique de Commerce de Saigon
 7, Rue René Héraud, TânĐinh

Chuyên môn dạy các khoa Thương-mại, Bút-toán, Ngân-hàng, Đánh-máy chữ, Chữ-tắt, Chữ Anh, văn vắn.

Nhờ cách dạy rất đặc biệt, mà học sinh có việc làm rất dễ dàng.

Kết-quả trong năm 1934
 M.M NGÔ-VĂN-MĂNG Diplôme de Comptabilité pratique de la chambre de commerce de Saigon - Mention Très Bien avec félicitations du Jury - Employé à la C.F.A.P.
 NGUYỄN-VĂN-VƯỢNG - Diplôme de Sténographie « Aimé Paris - Neuchâtel » - Vitesse 100 mots à la minute - Employé à la Sté Ame Denis Frères (I. C.)
 LÊ - VĂN - TÂN - Diplôme de Sténographie « Aimé Paris - Neuchâtel » - Vitesse de 90 mots à la minute - Sténographe à l'Arsenal - Đẩu số 1 trong 17 vị ứng thí ngày 16 et 17 Novembre 1934.
 ĐẶNG - VĂN - TY - Diplôme de Sténographie « Aimé Paris - Neuchâtel » - Vitesse de 90 mots à la minute - Employé à la Sté Cle Fse d. C. Còn nhiều vị nữa trên 50 xin cáo lỗi để đăng riêng.
 Directeur: LƯƠNG-VĂN-HÀU
 Diplôme de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine. Chef Comptable de la Pharmacie de l'Indochine Expert-Comptable près les Tribunaux Représentant de l'Union Sténographique « Aimé-Paris ».

Chuyên môn khác các thứ con dấu đồng và chạm bia đá, cẩm thạch. Giá rẻ theo hồi kinh-tế.

DO HUỖI SAIGON T.D. MINH
 GRAVEUR

Xin viết thư cho
TRẦN-ĐỨC-MINH
 thợ chạm chữ
 N° 1 bis Rue Đỗ-hữu-Vị - Saigon

Lời rao rẻ tiền
 M. PHAN-VAN-THIỆT, luật-khoa cử-nhơn chuyên lo những việc thừa kiện đơn từ và cắt nghĩa luật. Mỗi lần hồi luật: 10 \$ 00.
 Mấy vị mua năm Tân-Vân-Tuần-Báo đã trả tiền rồi thì chỉ trả giá đặc biệt 5 \$ thôi.
 N° 45, Rue Aviateur Garros, Saigon

Ai muốn ở phố và nhà xe rẻ tiền
 Phố tại trung tâm điếm châu thành Saigon, gần chợ cũ, rue Pellerin. Boulevard de la Somme, ruelle Bd de la Somme và ruelle Chaigneau.
 Rộng rãi, sạch sẽ, yên tĩnh rẻ tiền. Có đủ đèn nước giá tiền có nhiều hạng 35\$, 30\$, 20, 13, 9, 8, 6. Chủ phố Annam, giao thiệp dễ dàng.
 Xin do:
 Diệm Thanh-Thanh là tiệm bán sách vở báo chí và làm đại lý cho các nhà thuốc Nam có danh tiếng khắp ba kỳ ở đường Boulevard de Somme N° 120 Saigon.

Giới thiệu
 MAI-LINH
 60 62 phố lầu đất Hảiphong là hiệu sách đáng tin cậy, làm đại lý các báo chí, sách vở Trung Nam Bắc. Đã có bán báo TânVan, cùng nhiều tờ báo có danh tiếng xuất bản tại Saigon.
 T.V.

Phòng trồng răng
LÂM-QUANG-SĨ
 Dentiste
 34, Rue Bd. Bonnard, Saigon gần rạp hát Casino
 Sớm mới 8h. à 12h. - Chiều 3h. à 7h.

HỘI VAN QUỐC TIẾT KIỆM
 Hội tư bản dưới quyền kiểm soát của Quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

Vốn của hội đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
 Hội quán: 7. Avenue Edouard VII - THƯỢNG-HẢI
 Quản-Lý về Đông-Pháp: 26, Đường Chaigneau - SAIGON

XỔ SỐ HUỖN VỐN CHO VÉ TIẾT KIỆM
 Chỉ ngành SAIGON NGÀY 28 Décembre 1934 Chỉ ngành HANOI 53, Đại-lộ F. Garnier

Chủ tọa: Ông Brandela, Tổng-lý Đông-Pháp Ngân-Hàng, Saigon
 Thuộc viên ban Trị-sự
 Dự kiến: Ông Haven-Baptiste và Ông Nguyễn-văn-Quy

| HẠNG BỘ | VÉ SỐ | NGƯỜI CHỦ VÉ | Số tiền đã đóng góp | SỐ VỐN HUỖN LẠI |
|---|---------|---|---------------------|-----------------|
| CÁCH THỨC SỐ 2 Hồi nguyên vốn | | | | |
| Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1687 hạng bộ | | | | |
| 727 | 727 | Ông Tang-Nhan, Phó Bang Trưởng Saigon | 664\$00 | 1000 \$ |
| - | 7.542 | Ông Nguyễn-Ngọc-Trung, B. F. C. Hanoi | 42.00 | 250 |
| - | 18.387 | Bà Trinh-thi-Cat, 10è quartier Benthuy | 6.00 | 250 |
| - | 18.405 | Ông Trần-Ngọc-Hue 11 rue Đại-Phong Ninhbinh | 4.00 | 250 |
| Nhưng vé số 4789- 11566 và 18336 không có đóng góp thường lệ nên không được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này. | | | | |
| CÁCH THỨC SỐ 3 Hồi nguyên vốn | | | | |
| Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1687 hạng bộ | | | | |
| 362 | 393 | Ông Tran-Bang, Cuu-Pham (Hatinh) | 240\$00 | 250 |
| - | 2.480 | Ông Tran-Ngoc-Khanh, Đốc-công Travinh | 96.00 | 500 |
| Xổ số trả tiền lời cho vé cách/thức số 3 | | | | |
| Số tiền lời chia tháng này: 419\$06 | | | | |
| Vé số 2386 trúng ra là vé số 500 | | | | |
| Hai vé 500\$ sau này đăng chia đồng số tiền lời. | | | | |
| 2.386 | | Ông Nguyen dinh-Tranh, Tham-Tá Dong-hoi | | 209.53 |
| 2.397 | | Ông Vương - dinh - Xam, Đốc-công Takeo | | 2.0953 |
| CÁCH THỨC SỐ 5 CUỘC XỔ SỐ A | | | | |
| Hồi vốn gấp bội | | | | |
| Phần xổ số: 1 số trong 30.000 số | | | | |
| 6.294 a | | Ông Ho-van-Chanh, Saigon | 7. | 1.000\$ |
| Vé 200\$. | | | | |
| CUỘC XỔ SỐ B Hồi nguyên vốn | | | | |
| Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ | | | | |
| 117 | 11.386 | Ông Bui-van-Thin, Quan Một Laokay | 25\$00 | 1.000\$ |
| - | 17.657 | Ông Nguyen-van-Nhieu, Sadec | 2.00 | 200 |
| Những vé số: 258, -10.915a-8713a không có góp đóng thường lệ nên không hưởng quyền lợi kỳ xổ số này. | | | | |
| CUỘC XỔ SỐ C Đặng miễn góp | | | | |
| Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ | | | | |
| 1936 | 7.112a | Cô Suzanne Marie Huynh Saigon | 278\$50 | 500 \$ |
| - | 19.207a | Bà Nguyen-thi-Ky, Dallanh | 250.00 | 500 |
| - | 4.247a | Cô Jeanne Luong-van-My Sadec | 102.40 | 200 |
| - | 10.525a | Ông Nguyen-dang-Minh, Kienan | 102.00 | 200 |
| - | 13.005a | Ông Nguyen-van-Ngoc, Saigon | 101.20 | 200 |
| - | 13.091a | Ông Cao-Minh, Sadec | 101.20 | 200 |
| Những vé số 2.188 a và 6.282 a không có góp đóng thường lệ nên không hưởng quyền lợi cuộc xổ số này. | | | | |

Mỗi vé trúng ra trong cuộc xổ số C trên đây thì đăng đổi ra vé tất góp y số vốn mua, khỏi phải đóng tiền tháng nữa, lại có giá bán lại liền và đăng dự ba cuộc xổ số mỗi tháng về vé cách thức số 5.

Số hạn định cho cuộc xổ số hồi vốn gấp bội về tháng Janv. 1935 là 5.000\$
 Vé 1.000 \$ mà trúng thì đăng lãnh 5.000 \$
 Vé 500 \$ mà trúng thì đăng lãnh 2.500 \$
 Vé 200 \$ mà trúng thì đăng lãnh 1.000 \$

Phần xổ số cho tháng Janv. 1935 về cuộc xổ số gấp bội là 1 phần trong 30.000

CUỘC XỔ SỐ CHO VÉ TIẾT KIỆM KỲ TỚI NHÂM NGÀY THỨ HAI
 28 JANVIER 1935

Bốn giờ rưỡi chiều, tại hàng chánh của Bồn-Hội bên cõi Đông-Pháp đường Chaigneau, số 26, Saigon

Xin lưu ý: Cần dùng người có đủ tư cách làm Đại-Lý cho Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

TÌNH XU'A

(Tiếp theo và hết)

— Không! anh chỉ quên hôn em đấy mà! Em cho phép anh nhé, cưng nhé?

Lan cầm động súng sướng đôi má ửng hồng... rồi... rồi... ngọn gió chiều như dịu dàng đưa đôi linh hồn chúng tôi đến một thế giới thần tiên...

Trải qua mấy phút buồn rầu, diễn lại phim đời dĩ vãng, tôi xách hộp đựng đồ họa-cụ quả quyết mạnh bạo xuống đôi dền ngay nhà để tìm gặp mặt Lan, chớ không đứng xa mà nhìn nóc nhà rêu phủ ấy nữa được.

Mới uẩn được vài bước, bỗng nghe có tiếng cười lanh lảnh trong ngọn gió chiều từ mé bên kia đời đưa lại. Giọng cười trong trẻo tới mơ màng như đã có quen, tôi ngừng đầu trông thì ra Lan, như những ngày xưa, chạy đùa giỡn với đứa bé.

Tôi mừng quá quên Lan hôm nay đã có chồng, không ngừng ngừng buộc mồm lại:

— Lan!
Đưa cặp mắt đảo vánh, Lan nhìn tôi có vẻ ngạc nhiên và mừng rỡ:

— Ở kia! anh Đức! anh về hôm nào thế?

Rồi Lan có một nét mặt buồn rầu...

Còn tôi, chỉ kêu được tên Lan thôi — té mê lạng người đi nhìn Lan — không kêu lên được một tiếng gì nữa...

Lạnh lùng. Yên lặng...
Bấy giờ trời đã sẩm sẫm tối, cảnh vật lờ mờ ẩn trong đêm sương mù... Ngày sắp tàn.

Trên đầu, gió chiều rì rào trong cành thông như tiếng than vãn của buổi chiều tà...

Buồng một hơi thở ra, Lan ngừng đầu lên nhìn tôi, cặp mắt ướt, đôi má hồng của Lan đã gọi một hồi mưa lệ tự lúc nào. Lan đưa chiếc khăn tay lên thấm mấy hạt lệ còn đang ngập ngừng nơi khóe mắt:

— Anh hôn em, anh Đức? Anh tha thứ cho em nhé? Em xin vâng. Em sẽ kể lại đầu đuôi công chuyện anh nghe.

Cảnh huống nào nùng như đập nát lòng tôi, lúc bấy giờ tôi mong được một cơn khóc nức nở như Lan để cho đó khổ, nhưng mà người tôi tình khó khóc nên sự sầu khổ vẫn càng ập ửng trong lòng, tôi như người đã mất hồn, tôi đặt hộp đựng đồ họa-cụ xuống đất, ngồi dựa lưng vào cội thông ôm mặt, tôi tìm nơi khóc mắt tôi chỉ được nhờ ra và giọt lệ ngập ngừng... Yên lặng...

Sau mấy phút yên lặng, Lan khe khẽ cầm tay tôi cái giọng rung rung nức nở:

— Anh Đức! anh đừng hôn em! anh ngừng mặt lên rồi em sẽ kể lại anh nghe.

Lan khô sở, khóc lóc yêu cầu thăm thiết, lòng tôi căm động. Tôi không tìm thấy ở lòng, tôi còn một chút hờn giận

giữ, mà trái lại lại yêu Lan, có một tấm lòng dung thứ cho Lan. Nhưng không nói ra, lại kiếm những lời cay đắng để cho Lan phải xót dạ. Đường như tôi độc ác lắm, làm cho Lan phải đau lòng thì tôi căm thấy có vài điểm vui ở lòng lời vì được tin chắc rằng Lan còn yêu tôi. Tôi ngừng đầu lên không lao mấy giọt lệ, mà lại muốn cho Lan trông thấy:

— Anh có hôn em gì đâu! anh nghèo mà anh dám hờn giận ai. Nếu anh dám hờn ai thì hôm nay anh khỏi ngồi đây mà chịu nát cả tấm lòng. Lan lại nức nở:

— Anh Đức! anh đừng nói thế, em chết cả người rồi anh ơi! em buồn anh nhiều lắm. Mấy giọt lệ thành thật của em vì anh, có lẽ không làm cho anh tin lòng em là chân thật nên anh mới nói lời ấy để giết em. Lan chặm mắt.

Tấm lòng hay dung thứ của tôi lúc này đã rung động, tôi muốn ôm Lan mà nói: « Anh yêu em, anh dung thứ cho em » nhưng không hiểu sao tôi lại không nói được.

Lan nói tiếp: Anh ạ! em là kẻ có tội, có tội với anh, hôm nay em chỉ mong nhờ anh mở tấm lòng từ-bi như lòng từ-bi của đức Mau-ni mà thứ tội cho em thôi, chớ em không mong gì được anh yêu, mà em cũng mong anh đừng yêu em, vì em vẫn không đáng cho anh yêu.

Lan ôm mặt khóc.
— Em Lan ạ! em bảo anh như thế chớ anh nào có thể được, nghĩa là đừng yêu em.

Một tấm lòng yêu chân thật ngay thơ của anh đã trót yêu em thì anh vẫn mãi yêu em, vì dầu em đã phụ anh, hay là đến lúc trời đổ anh cũng không thể hết yêu em được. Anh nói theo lời em định ninh với anh lúc nọ tại trái đồi này. (Tôi lại buồng những lời cay đắng).

Lan nhìn tôi, đầu đón:
— Trời ơi! chết em anh Đức ạ! những lời anh như xé tét lòng em, còn gì em anh Đức? anh không yêu em thật đấy à!

Tôi căm động quá không nỡ để Lan khổ sở nữa được:

— Vâng, thì yêu em, yêu em mãi mãi đến lúc trời đổ. Nhưng tự sao em lại lấy chồng bỏ anh?

— Đây! em sắp sửa kể anh nghe, vậy anh sáng lòng nghe em nhé?

Lan lau lệ toan kể câu chuyện thì thảng bẻ ngời trong lòng Lan lại đòi về, Lan vỗ về, rồi ôn tồn kể:

— Ba tháng sau, khi anh đi Hàn-ôí, có người đến nói em, người ấy làm thư ký ở tòa-bố Biên-Hòa. Mẹ em bằng lòng gã em. Tối hôm ấy mẹ em hỏi ý em, em cự tuyệt không ưng, vì trong đời em chỉ biết sống với anh thôi. Mẹ em thét

mắng, toan từ em, em hết sức khẩn khoản cầu xin mẹ em để cho em được làm vợ anh thôi, mẹ em càng giận dữ. Ghét rồi vì hiểu nên em cam chịu phụ tình, phụ anh.

Lan bưng mặt khóc nức nở không nói lời gì nữa được. Tôi té mê chỉ nhìn Lan. Lan gạt lệ kể tiếp:

— Anh Đức! anh có thấu nỗi lòng em lúc bấy giờ chẳng? Trọn mấy ngày đêm em chỉ nằm thiêm thiếp không ăn uống một thức gì được. Anh ạ!

Hi vọng em ái nhất của đời người con gái là hi vọng lấy chồng mà hưởng được cuộc ái-ân đầm ấm, nay em lấy chồng gặp phải người không yêu, em không thể yêu được — vì bao nhiêu tình yêu em đã trút cả vào anh — không tâm đầu ý hiệp thì vị tất đã có một gia đình toàn cả

gió trăng hoa mộng. Bởi thế nên nhiều lúc em dám că gan nhĩ đến cái chết, nhưng nghĩ lại em còn một mẹ già, mẹ già chỉ có mình em, gia đình em vẫn có cảm tình nồng nàn với em mà không nở. Em không có cái gan mà tính bỏ theo anh vì thế mà em phải can rắng ưng lấy người em không yêu làm chồng.

Đấy anh xem nào phải phụ anh, chúng ta không lấy nhau vì hoàn cảnh đấy anh ạ! Vậy em van anh tha tội cho em anh nhé!

Yên lặng. Tôi nhìn Lan, mấy giọt lệ đang chiều từ từ lãng trên đôi má.

Lan âu yếm cầm tay tôi:
— Thôi thôi rồi anh về, anh về cho em về. Thế này cũng đã lỗi với chồng em nhiều lắm, em nói thế anh đừng đau lòng anh hử. Em vẫn yêu anh. Anh nên gắng quên em, đừng vì em mà phí cả đời anh. Anh yêu em bấy nhiêu cũng đủ, đừng yêu thêm nữa mà làm cho em có lẽ phải hối hận.

Lan nói xong lại ôm tay tôi nức nở khóc.

Lúc bấy giờ ánh trăng hạ tuần, xuyên ngang lá thông giãi trên tấm áo hồng của Lan điểm muôn ngàn hoa bạc, một tiếng cú kêu trên cành, Lan giật mình đứng dậy, Lan cầm tay tôi đặt lên mũi. . . . nhìn nhau. . . . Lan từ tôi. . .

Đôi vác áo hồng của Lan lần lần xa xa mất.

Mille LÉ-MAI
Viết tại chùa Bình-tự Biên-hoa vào tháng Juillet 1633.

PHAN BA!
PHAN BA!
Une visite s'impose
phan ba
171 - Rue d'Espagne - 171
- Saigon -
Travail soigné - coupe impeccable. Prix modéré.
Propriétaire:
Phan-bà-Lương

SÁNG LẬP NĂM 1930 LÂM THUỐC - BA ĐỜI -

Nhà thuốc "NAM-PHƯƠNG"
Hiệu «CON CỌP»

Một hiệu thuốc bắc, bào-chế, bán đủ thứ Cao đơn hườn tán kinh nghiệm của người Annam chủ trương Trước ở chợ Ba- chiều (Giadinh) nay đã dời ra SAIGON 166, Rue Colonel Boudonnet (ngan gare xe lửa Saigon-Mytho)

Lương-y Annam có cấp bằng Trung-Việt làm thuốc kinh nghiệm, coi mạch hốt thuốc, trị bệnh tại nhà, không tính tiền công. Sớm mai từ 7 giờ tới chiều tới 9-10 giờ coi mạch, hốt thuốc, trừ ra buổi trưa từ 12 tới 1 giờ nghỉ không coi mạch. Trị các chứng bệnh nam phụ lão ấu. Chuyên-nghiệp vương-đạo, danh tiếng chơn thiết, trước sự mắt thấy tai nghe, giữa Saigon thị tứ. Tổng chỉ và mục đích của bốn đường: Làm ích cho đồng loại, sáng lòng cứu bệnh giúp đời, sáng lòng cứu bệnh nhà nghèo. Nghĩa là: Người có tiền, xin trả đủ tiền thuốc tiền công, người nghèo ít tiền, tùy theo sức mà trả tiền thuốc.

Chuyên trị: bệnh ho, thổ huyết, phụ-nữ-khoa, điều kinh, bạch đới, đau tử cung và sở trường về tiểu nhi khoa, chuyên trị bệnh con nít, trẻ con đau ban trắng, ban đỏ. Bệnh tê bại, xụi, bệnh tức, đau ruột, bệnh lậu, tim la, mới hay đã lâu, nặng lung cũng trị được. Ở gần mau tới tại bốn đường, ở xa thì viết thư kê thiết rõ chứng bệnh cầu thầy mua thuốc.

Xin lưu ý: người ở xa có hai cách uống thuốc với bốn đường. Cách thứ nhất và phương tiện là người bệnh ở tại nhà, viết thư kê thiết rõ chứng bệnh từ khi mới phát, đàn ông hay đàn bà, bao nhiêu tuổi, đã có uống thuốc chi, bệnh tình hiện thời, người mập hay ốm, đau đã bao lâu rồi. Cách ăn uống của người bệnh khi mạnh, và khi đau. Đính theo thư một cái mandat-poste hoặc 3p. hoặc 5p. hoặc 10p. để cầu thầy mua thuốc. Bệnh thổ-huyết phải gói 5p.50 hay 10p. sẽ được thuốc gói tới hoặc một hoặc nhiều thứ, có lời căn dặn phép bảo dưỡng vệ-sinh thiết kỹ. Cách thứ hai, người bệnh tới Saigon, bốn đường sẽ giới thiệu đến khách-sạn quen ở gần với bốn đường, tính giá thiết nhẹ, để ông lương-y mỗi ngày điều-trị thận trọng.

Cho không
Bốn đường cho không thuốc nước nhỏ mắt, trị con mắt nhặm, con mắt đau, sưng đỏ, xốn nhứt, mờ, đỏ ghèn, chảy nước mắt sống, sợ sáng sợ gió, con mắt kéo mây v.v. bắt luận đau nhậm lâu mau nặng nhẹ, miêng còn biết đau biết xốn thì còn hy-vọng trị được. Danh tiếng tại Saigon. Đã cứu được mấy ngàn người rồi. Ở gần thì đem ve sạch tới đựng thuốc cho không và mua thuốc uống. Ở xa thì gửi mandat-poste hoặc 3p. hoặc 5p. để bốn đường gói cho thuốc nhỏ và bán thuốc uống trong một tuần lễ hoặc nửa tháng. Xin chú ý rằng đây là một phương thuốc chuyên môn kinh nghiệm để cứu bệnh giúp đời, đã cứu được số nhiều người rồi. Trong thư mua thuốc nên kê thiết rõ chứng bệnh từ khi mới phát.

Món quà ngày Tết
Không thứ nào quý bằng món Rượu thuốc Nam-Phương (Rượu thuốc Nam-Phương hiệu Con Cọp) Danh tiếng tại Saigon: « Rượu thiết tột—Thuốc thiết hay—Có tài trị bệnh—Uống bổ ích » BỔ-huyết Trừ-phong Tửu được Thuốc rượu trị phong thấp

Trị phong, nhức mỏi, đau mình, tức, đau lưng, tê thấp, tê bại xụi, trúng thực. Trong mình phong nhiều, hay ngứa, nổi về đỏ, bệnh bại xụi, ban thân bắt toại, uống trường phục, trong uống ngoài thoa trị được thần hiệu. Đàn-bà dễ uống rất hay. Mỗi ngày uống một ly nhỏ trước 2 bữa ăn, bổ huyết, tiêu thực, trị bá chứng. Kỳ thai.— Ve cognac 1p.60, ve nhỏ 0p.40, ve litre 1p.40

Bá-bổ Vệ-sanh Tửu-dược
Thuốc rượu bổ

Bồ lao, bổ huyết, bổ thận, bá bổ, hư huyết, mất máu, yếu đuối bạc nhược. Uống trường phục trị bá bệnh hư tổn. Tiêu thực, ăn thiết ngon, nữ được nhiều. Đàn-ông đàn-bà cùng uống. Đàn-bà có thai, đàn-bà sanh đẻ uống rất tốt. Ve cognac 1p.20, ve nhỏ 0p.50, ve litre 1p.50.

Nam-phương BỔ-cốt Tửu-dược
Rượu bổ xương cốt

Bổ gân, bổ tủy, bổ thân, bổ khí huyết, bổ tỳ vị, trị tê thấp, đau xương, đau gân, tức, tiêu thực. Kỳ thai. Ve cognac 1\$00, ve nhỏ 0.40, ve litre 1.40.

Tại nhà thuốc có bán rượu lẻ. Có thuốc rượu ngọt theo môi thứ bán một giá

Ái muốn làm Đại-lý
Trên 40 thứ thuốc kinh nghiệm và mấ thứ rượu thuốc thần hiệu được có lời nhiều thì viết thư về hỏi thế lệ. Ai muốn lấy thuốc: kiểu thì gửi tới nhà thuốc một cái mandat poste 5\$ sẽ được một thùng thuốc kiểu đủ thứ đáng giá 12\$. Ở xa mua rượu dùng Tết từ 5p. khỏi tiền cước phí, phải gửi mandat trước, nhứt định không gửi contre remb. Mua rượu trong mùa Tết và trong tuần tháng giêng năm mới; bốn đường có món quà tặng thân khách bằng các món thuốc tốt để trong thùng rượu.

Thư và mandat đề cho M. Nguyễn Văn Hộ, Pharmacie Nam Phương, 166 Rue colonel Boudonnet Saigon.

DÉPÔT LÉgal
tirage 4650.24
Saigon le 5/11/35